

# NGƯỜI KINH BẮC

Số ra 1 tháng/kỳ

TẠP CHÍ SÁNG TÁC - NGHIÊN CỨU - THÔNG TIN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

Số 193

NĂM THỨ XXVIII



THÁNG 02 - 2025

TỔNG BIÊN TẬP  
NHÀ BÁO LÊ THANH HUYỀN

THAM GIA BIÊN TẬP

NGUYỄN NHƯ HẠO  
NGUYỄN ANH THUẤN  
NGUYỄN THÁI SƠN  
NGUYỄN TRỌNG TÌNH  
LÊ VIẾT ANH  
KIM PHÚC

THƯ KÝ TÒA SOẠN  
HOÀNG YẾN

Email tòa soạn  
tapchinguoiKinhbac@gmail.com  
Website: nguoiKinhbac.vn  
Điện thoại: 0222.3875.551

Giấy phép xuất bản  
Số: 138/GP-BTTTT

Bộ Thông tin - Truyền thông  
Cấp ngày 19/4/2023

Tòa soạn  
Số 01 Lý Thái Tổ - TP. Bắc Ninh

In 1000 cuốn, KT 19 x 27cm,  
100 trang, in và nộm lưu chiều  
tháng 02 - 2025

In tại:  
XÍ NGHIỆP IN/NHÀ MÁY Z176

## KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (3/2/1930 - 3/2/2025)

- \* Vinh dự 60 năm tôi được đứng trong hàng ngũ của Đảng  
Hoàng Tiến 3
- Trang thơ kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng 8-9
- TÁC PHẨM ĐOẠT GIẢI CUỘC THI SÁNG TÁC VĂN HỌC VỚI CHỦ ĐỀ  
BẮC NINH TRONG HÀNH TRÌNH XÂY DỰNG TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ  
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG - 2024**
- \* Cho thêm tươi sắc đỏ cà rốt Vạn Ninh  
Vương Tâm Chiến 10
- Trang thơ các tác giả đoạt giải 14-15
- \* Làng khoa bảng ven sông  
Nguyễn Thị Hương Thảo 16
- \* Nơi gửi lại một phần thanh xuân  
Nguyễn Bá Thanh 21
- Ghi chép:** Mùa xuân Tân Tỵ năm ấy! Bác Hồ về Tổ  
quốc lo toan việc nước  
Phạm Huy Chương 25

## LÝ LUẬN PHÊ BÌNH

- \* Mùa xuân bàn về cái tình xuân, tình yêu nam nữ trong  
thơ của người anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới  
Nguyễn Trãi  
Nguyễn Đình Chế 29
- Tản văn:** Về quê ăn Tết  
Lương Thìn 32
- Trang thơ Người Kinh Bắc 34-35

## VĂN HIẾN BẮC NINH - KINH BẮC

- \* Liễu Khê - Làng cách mạng  
Nguyễn Duy Nhất 36
- Truyện ngắn:** Tết đoàn viên  
Vũ Thị Huệ 41
- Trang thơ Biển đảo quê hương - Biên cương Tổ quốc 46-47



# NGƯỜI Kinh Bắc

## SÂN KHẤU

* Cho đi là còn mãi	Ngọc Bích	48
* Đất Thuận vàng son	Kim Tuyền	55
<b>Hội ký:</b> Đợt này đã tịnh quân số rồi	Nguyễn Việt Tại	56
Trang thơ cộng tác viên		60-61
<b>Truyện ngắn:</b> Phút thứ 90	Nguyễn Thị Thiệp	62

## TRANG VIẾT TUỔI HỒNG

* Trâu và Tre	Nguyễn Thị Hà Vân	67
Trang thơ tuổi hồng		70-71
* Cuộc phiêu lưu của bướm vàng	Thân Thị Ngọc Bích	72
* Chiếc áo yêu thương	Biện Thanh Phương	75
Trang thơ tuổi hồng		80-81
* "Cây bút" hoa hồng	Vũ Thị Ngân Hạnh	82
<b>Truyện ngắn:</b> Rắn phóng sanh	Trần Quốc Cường	87

## ÂM NHẠC

* Lời thương gửi lại	Nhạc: Nguyễn Trung	Phỏng thơ: Xuân Trường	91
* Lương Tài mùa xuân	Nhạc: Trọng Tĩnh	Lời thơ: Phương Nam	92
Trang tin hoạt động VHNT			93

## NHIẾP ẢNH

* Bìa 1: Trọng Hiếu	
* Bìa 3: Sơn Thủy, Trần Phan, Trần Quốc Tuấn, Trung Kiên, Tuyết Non, Nguyễn Thị Hào	

## MỸ THUẬT

* Bìa 2: Thanh Huyền, Hoàng Yến
* Bìa 4: Nguyễn Văn Thuật, Nguyễn Nghĩa Cương, Nguyễn Văn Hưng, Phúc Oanh, Nguyễn Công Hà

## VINH DỰ 60 NĂM TÔI ĐƯỢC ĐỨNG TRONG HÀNG NGŨ CỦA ĐẢNG

HOÀNG TIẾN

**M**ùa xuân Ất Tỵ này, tôi có niềm vui lớn là được Đảng tặng thưởng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng.

Với niềm cảm xúc dạt dào, mừng vui bất tận khi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tung bừng kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng và tiến vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình - đón chào ánh bình minh, tương lai, ắp đầy hoa thơm, trái ngọt, người người vui vẻ reo ca hạnh phúc.

Cảm xúc êm đềm ấy, khơi gợi cho tôi nhớ lại những kỷ niệm khó quên về chặng đường cách mạng gian nan, hiểm nguy và 60 năm ân nghĩa, dưới lá cờ đỏ búa liềm vàng chói lọi của Đảng ta.

\* \*  
\*

Từ một đứa trẻ, con một nhà Nho nghèo, đầy khát khao, mơ ước được học hành, được làm những gì gọi là có ích cho mẹ cha, cho bà con làng xóm, làm sao thoát cảnh nghèo nàn, khốn khổ và cao hơn là

đánh đuổi được thằng Tây đang chiếm đóng ngay làng bên cạnh, ngày ngày vây càn, tàn sát dân ta, đốt nhà cướp của, giết người vô tội, trong đó có cả những người ruột thịt, thân thương, yêu quý của tôi. Tiếng kêu ai oán, tiếng thét căm hờn vọng vang khắp các đường làng ngõ xóm...

Một hôm, một người đứng tuổi, cao lớn, dáng vẻ quắc thước đến nhà tôi, ông hỏi: “Chú bao nhiêu tuổi?”. Dạ! Cháu 14 tuổi. “Chú có ghét Tây không?”. “Nó là lũ giặc tàn ác, giết người không ghê tay, phá nhà rất dữ, ai mà không ghét. Cháu chỉ muốn giết chúng nó”. “Thật chứ!”. “Vâng. Nếu bộ đội không chê bé, cháu xin đi theo ngay...”.

Vài hôm sau, một người du kích đến gặp tôi: “Chú sắp xếp tư trang, theo anh sang sông...”.

Thì ra người hôm nọ gặp hỏi tôi là Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến, hành chính xã Đình Tổ.

Ông giao cho tôi công việc Văn phòng Ủy ban kháng chiến, hành chính xã. Ông nói: “Đúng ra gọi là giúp việc Văn phòng Ủy ban kháng chiến, hành chính xã, vì... chú chưa đủ tuổi. Nhưng ngoài công việc Văn phòng chú sẽ giúp các anh một số công tác khác như: liên lạc, chạy thư, đưa đón cán bộ... Chú làm được không?”, “Dạ. Cháu làm được ạ”.

Từ đây, lòng tôi vui như mở hội, tôi đã đi “công tác” nhưng không nghĩ rằng từ cái ngày phơi thai ấy là đằng đẵng một cuộc đời đi theo con đường đầy chông gai, gió bụi, càng không thể ngờ qua 3 cuộc chiến tranh, vẫn sống được đến ngày nay.

Từ năm 1948 đến đầu 1951, Cán bộ, đảng viên, du kích xã tôi còn phải lưu vong bên Bắc phần sông Đuống, sống nhờ đất Tiên Du, chỉ đêm đêm vượt sông về gậy cơ sở, gặp gỡ, hướng dẫn quân chúng, nhân dân phương thức đấu tranh chống giặc. Tất cả đều không lương, không phụ cấp, tự túc hết, các gia đình phải tiếp tế, nhưng không thể nào đủ ăn, phải chịu đói, chịu rét, đêm đông, không có thuyền cũng phải bơi sông về, vừa nắm tình hình, vừa kiếm cái ăn. Có ngày anh em đi đánh dậm kiếm ít cua, cá, tôm tép, làm kế sinh nhai. Có lần về dự họp với quần chúng trung kiên, khi đi, vừa ra khỏi làng, bị giặc phục kích, bắn như vãi đạn, chúng hô nhau: “bắt sống”. May mà cả Phó Chủ tịch, tôi và anh em du kích cùng thoát vây. Khi Đảng ta ra công khai, sau Đại hội II toàn quốc, cuộc kháng chiến đã chuyển mạnh, chúng tôi mới về hẳn địa

phương, từ đó sống gần nhân dân, chỉ đạo kháng chiến hữu hiệu hơn.

Sang năm 1952, ta phá hết các bốt bảo an, chỉ còn các bốt Pháp. Lực lượng vũ trang ta được trang bị vũ khí, dần dần mạnh lên, đã có thể chống càn được, nhiều nơi trở thành vùng du kích chiến. 15 tuổi, tôi được huyện điều sang làm Văn phòng cho xã TQ. Xã toàn những cán bộ, Đảng viên, chỉ có học lực “đọc thông viết thạo”, “biết đọc biết viết”, cá biệt còn “i tờ” nên ngoài Văn phòng Ủy ban, các anh còn giao cho làm Văn phòng xã đội và giúp việc cả Văn phòng Chi bộ. Thế là tôi thoát ly, dù vẫn là cơ sở. Khi ấy đã có 10% phụ thu của thuế Nông nghiệp. Mỗi xã được 10 xuất phụ cấp (đủ gạo ăn). Phần tôi được giao nhiệm vụ càng nhiều, càng phấn khởi, càng cố gắng. Tôi cứ vừa làm vừa học, hoàn thành mọi công việc các anh giao, đầu học lực tôi cũng chả hơn gì một số các anh, bởi tôi chỉ học ở nhà, do ông chú dạy tất, biết làm 4 phép tính (Nhân. Chia. Trừ. Cộng). Nếu giặc đến càn, đương nhiên phải góp sức chống càn, cùng bộ đội, du kích, với vai trò liên lạc. Được cái là gan dạ, không ngại hy sinh, lăn xả trước bom đạn, có trận chẳng may bị bắt, chúng khảo tra - đúng là đòn thù nhưng tôi nhất định không khai báo.

Sau Hiệp định Giơ ne vơ, miền Bắc hết giặc. Tôi được lên huyện công tác, thật sự phấn khởi. “Hòa bình ăn cháo cũng sướng”. Câu nói cửa miệng nhiều người trong lúc còn bóng giặc. Bây giờ được





làm cán bộ nhà nước hẳn hoi, có lương, có phiếu gạo, tem thực phẩm, được phân phối vải kaki, pô sơ lin. Chiều chiều chơi thể thao, tôi tôi nhảy sol mì. Tôi mới 18 tuổi, hăng hái lắm, nam nữ tung bừng như cò bay, như hội hè, đình đám. Dầu đi lại phần đông là đi bộ, xe đạp rất hiếm, xe máy càng không, cả huyện không một chiếc ô tô. Khi làm Văn phòng ở xã TQ tôi đã có người yêu, nay không có xe đạp nên rất ngại đường về gặp, không phải lo người yêu chê nghèo, mà sợ người ta chê “léch thếch”. Đời sống người dân còn nhiều thiếu thốn. Có điều lạ là: Vẫn vui, rất vui. Càng rất ít tệ nạn, tiêu cực. Cuộc sống thật sự thanh, sạch...

Ngành Lương thực lúc ấy (1955 - 1958) có rất ít kho tàng, thóc thóc gửi nhà dân, cứ động viên mỗi nhà bớt cho một gian thưng tre, nứa, quây cát, đổ thóc vào mỗi kho 1 vài tấn, khóa sơ sài, thậm chí buộc cửa bằng vài sợi dây đay, rồi gửi gia chủ trông nom hộ. Các xã Đại Đồng Thành, Bắc Hồ, Tú Hồ (nay là Song Hồ - Thị trấn Hồ) làng nào cũng cho lương thực nhờ làm kho, gửi thóc. Điều lạ lùng là không ai lấy trộm 1 cân, dầu đời sống còn rất thiếu ăn. Sao lúc ấy con người sống tốt đến thế, thật đáng ngợi ca, khâm phục, cán bộ càng đĩnh đạc, không ai tham nhũng. Ngày nay nói chuyện này, nhiều người không tin “mỡ treo miệng mèo” nhưng là đích thực, lại còn nhờ người ta cào đảo, diệt bướm, diệt sâu bọ, diệt chuột, quét dọn. Nửa năm được bữa chén, hội nghị động viên phong

trào giữ gìn tài sản nhà nước, vài quyển vở, vài cái khăn mặt bông làm giải thưởng, vui ra phết. Có lần tôi về thăm, ôn lại chuyện xưa, còn cười ra nước mắt.

Mười năm, tôi làm đủ việc, nhân viên, thủ quỹ, kế toán trưởng, được hàng tá Bằng khen, Giấy khen của UBND tỉnh, của Ty, Tỉnh đoàn, Huyện đoàn, không ít lần Chi bộ xét, nhưng không đủ tiêu chuẩn kết nạp. Rõ ràng việc được xung vào đội ngũ những người tiên phong cách mạng không hề dễ. Và lãnh đạo nhiều lần động viên: “Cứ yên tâm phấn đấu, sớm muộn là thử thách “vàng càng luyện càng trong”. “Vàng - tôi vẫn không ngừng rèn luyện”.

Và một thân cây vững, lá cành xanh muốt xum xuê, đã cho trái chín. Mùa xuân 1965 tôi tuyên thệ dưới lá cờ búa liềm, trang nghiêm trong buổi lễ long trọng của Chi bộ Phòng Lương thực huyện Thuận Thành, trong tiếng vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt của mấy chục đảng viên tham dự.

\* \*  
\*

Thế gian lắm kẻ tham lam đến kỳ quái. Nước Mỹ giàu mạnh vào bậc nhất thế giới, lại đi xâm lăng Miền Nam Việt Nam, xa xôi hàng vạn dặm, để rồi thua đau, cay đắng. Đầu năm 1968, tôi nhập ngũ và vào chiến trường ngay. Hình như cuộc đời muốn thử thách lòng trung dũng của một người không còn trẻ, 31 tuổi và đã có 4 đứa con lóc nhóc. Hơi buồn là lúc 23, 27 thì chả lấy. Nay cái tuổi ngoại bẩy, làm lính mãi thôi. Chiến trường đâu phải chuyện

chơi, xem hoa, cưới ngựa. May mà chiến trường có phép của chiến trường. Họ dùng binh, dùng cán, tài tình lắm. Miễn là chiến đấu hăng, chỉ huy giỏi... là đề bạt, người qua trường, lớp chưa chắc đã phát huy, người ở ngoài Bắc vào dính dáng “thành phần” chưa chắc đã lùi. Chiến trường là sự thử thách cao nhất, toàn diện nhất với mỗi cán bộ, chiến sĩ, nói rộng ra là chiến tranh là sự thử thách cao nhất đối với mỗi một dân tộc, mỗi con người, chiến tranh thử thách cả người ra trận và người ở hậu phương, chí can tràng và lòng chung thủy, tình bạn, tình yêu, tình đời là dịp bộc lộ hết.

Mỗi lần nhận huy hiệu Đảng trao, 40 năm, 50 năm, 60 năm... là dịp cho tôi ôn lại chặng đường dài, đường trong hàng ngũ Đảng là 60 năm, đường đi theo cách mạng là 75 năm, 60 năm Đảng dạy làm người... Đảng trao Huy hiệu, là Đảng đã thừa nhận sự toàn tâm, toàn ý với Đảng với dân. Thử thách rõ nhất là: từ ngày giao quân, đến khi nhận chức Đại đội trưởng (sau sang làm Chính trị viên Đại đội) chỉ mất có 11 tháng, (hiện tượng hiếm thấy của Trị Thiên - Huế). Năm 1972, tôi lên Ban Chính trị Trung đoàn. Sau Hiệp định Paris, tôi làm Trưởng tiểu ban địch vận Trung đoàn, có lần “đấu khẩu” với bọn Sĩ quan tâm lý chiến căng thẳng, khi về có hai luồng ý kiến: 1 - đồng chí Hoàng Tiến “rán” quá, để đến nỗi họ phải thốt lên: “Ủa! sao Tổng thống của chúng tôi, ông lại gọi chó săn”. 2 - đồng chí Hoàng Tiến tỏ rõ uy vũ của đội quân giải phóng, không nhún nhường

kẻ thù. Ý kiến thứ nhất của cán bộ Tuyên huấn tỉnh Thừa - Thiên và một số nữa ý kiến thứ hai là của cán bộ Trung đoàn 4.

Giải đáp mâu thuẫn này là đồng chí Dân - Chính ủy Sư đoàn 324 - đồng chí nói: Ý kiến đúng sai, cần xem xét trong bối cảnh nào... Tôi xin cảm ơn, trước tiên là Đảng. Đảng đã rèn luyện và tôi đúc nên một cán bộ Chính trị luôn giữ vững lập trường, tư tưởng cách mạng trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Thằng Thiệu nó là ai? Không là chó săn thì là gì. Nó theo hầu thằng Pháp từ lâu, bây giờ nó cút cung thằng Mỹ, giết hại đồng bào miền Nam như thế nào. Các đồng chí muốn mềm dẻo, lúc khác. Lúc này ta đang phân hóa nó - tên tay sai chó bu và quân sĩ của nó...

Tôi nghe đúng là mở cò trong bụng. Ông Chính ủy 324 này đã có lần tại hội nghị Quân khu Trị Thiên Huế, ông nói thẳng: “Ngoài 324, Sư khác vào đây có thể mất Trị - Thiên”. Chủ tọa hỏi: “Vì sao” “Họ không thiếu lòng dũng cảm nhưng không quen nhịn đói”.

Hội nghị cười vang! Thông cảm với ông. Bây giờ tôi được ông khen trực tiếp...

Lúc miền Nam hoàn toàn giải phóng, sĩ quan “Việt cộng” được coi như những người hùng. Trước mặt là tiền, bên cạnh là hàng hóa, sau lưng là gái đẹp. Song không thứ gì cảm dỗ nổi.

Tôi chuyển ngành về Ty Lương thực Hà Bắc, làm ở Phòng Tài vụ. Sau gần chục năm xa ngành, đi cầm súng, nay còn sống trở về, lòng tôi vui phơi phới...

Trưởng, Phó phòng đều là bạn cũ cả. Các anh phân công, tôi hăm hờ tiếp thu. Và với phong cách nhanh nhẹn, hoạt bát, tôi làm việc khá tốt. Cả phòng có 16 cán bộ, chỉ có 2 cái máy tính. Không ít cảnh “ngồi chơi xơi nước chờ máy tính”. Tôi thật sự hơi bị “lạc hậu”. Tôi làm việc thật quá, nhanh quá, không cần máy tính. Công việc giao cho 1 tuần, tôi làm chỉ 2 ngày xong, trước sự ngạc nhiên của nhiều người. Trưởng, Phó phòng bảo: “Làm thư thả thôi, làm cả đời cơ mà! Anh không mệt sao?”.

Sau 2 năm tôi gặp Bí thư Đảng ủy, ông là Phó Ty phụ trách tổ chức, bày tỏ nguyện vọng xin về Thuận Thành nơi quê. Ông bảo: “Anh ở trên này, lương anh cao hơn cả lãnh đạo phòng huyện. Còn chính sách cán bộ”. “Anh quan tâm cho. 3 con sông (sông Cầu, sông Đuống, sông Thương, hai bên phà, 1 cây cầu - xa xôi quá, thời bình rồi. Tôi không thắc mắc gì đâu!”. Về làm gì cũng được.



Rồi tôi được về lại Thuận Thành, nhưng phải giảm lương. Quét kho, đếm bao bì, chạy xã, rồi miễn cưỡng phải làm Cửa hàng trưởng. Những người Đảng viên không quên người Đảng viên chính trực. Họ cứ bầu vào cấp ủy Công ty.

50 tuổi tôi xin về hưu. Và được duyệt ngay. “Sao hưu sớm thế! Còn 10 năm nữa cơ mà”. “Sao đang làm Cửa hàng trưởng một ngành rất hot lại bỏ về”. Sau này trở thành Nhà văn, tôi viết truyện ngắn **“Hạt gạo tình em”** bạn đọc quen biết đọc được, đều bày tỏ lòng yêu mến, thông cảm và nuôi tiếc./.

NGUYỄN XUÂN HÙNG

### *Nhớ ngày vào Đảng*

Tiếng phong cầm thong thả ngân vang  
Người lính kéo đàn bồng tuôn trào nước mắt  
Bài Quốc tế ca đã dày công luyện tập  
Đâu biết hôm nay lại hát tặng chính mình  
Phút thiêng liêng sao động cả hàng quân  
Thề chiến đấu hy sinh vì Tổ quốc!./.

PHÙNG CHÍ DŨNG

### *Ơn Đảng, ơn Bác*

Ngày xưa áo rách đói cơm  
Hoa bên đường vẫn nở thơm xóm làng  
Bây giờ làng phố khang trang  
Đêm đông hết lạnh, nắng vàng vàng thêm  
Ơn Đảng! Ơn Bác  
Không quên!./.



DƯƠNG DANH MỸ

### *Mừng Đảng 95 xuân*

Lịch sử Đảng chín mươi năm xuân trước  
Trời đất tối tăm, nước mất nhà tan  
Đảng ra đời ở Ma Cao, Trung Quốc  
Vạch hướng chỉ đường cứu nước cứu dân.

Tuổi Đảng mười lăm, Việt Nam độc lập  
Tại Ba Đình, Bác Hồ đọc Tuyên ngôn  
Kháng chiến chín năm, hòa bình nửa nước  
Hai một năm sau, thống nhất giang sơn.

Hành diện, tự hào thắng hai đế quốc  
Pháp Mỹ cút về, quét sạch xâm lăng  
Bốn biển năm châu ngợi ca thán phục:  
“Việt Nam muôn năm - Dân tộc anh hùng!”

Kiến tạo Quốc gia, Đảng ta dẫn lối  
Khát vọng hùng cường, hiện đại, văn minh  
Dân có Đảng cuộc đời vui phơi phới  
Áo ấm cơm no, hạnh phúc, yên bình.

Mừng Đảng quang vinh chín mươi năm tuổi  
Vững lòng tin Đảng sẽ trường tồn  
Cả nước đồng hành vươn tầm cao mới  
Vị thế, cơ đồ tiếp nối mốc son!





NGUYỄN BÁ MƯA

### *Huy hiệu Đảng trao*

Nhận huy hiệu Đảng tặng trao  
Bồi hồi xúc động dâng trào niềm vui  
Năm mươi tuổi Đảng sáng ngời  
Khó khăn gian khổ một thời đã qua.

Bao năm chinh chiến xa nhà  
Tòng quân giết giặc xông pha chiến trường  
Tóc xanh nay đã điểm sương  
Vui cùng đất nước quê hương thanh bình.

Dưới cờ của Đảng quang vinh  
Góp phần xây dựng quê mình đẹp tươi  
Sao vàng cờ đỏ khắp trời  
Chín lăm tuổi Đảng rạng ngời muôn năm...

NGUYỄN MẠNH TƯ

### *Đảng của toàn dân*

Đoàn kết Đảng ta quyết một lòng  
Phát huy dân chủ triệu người mong  
Kỷ cương phép nước luôn tôn trọng  
Cất cánh vươn mình - Rạng núi sông...

NGUYỄN HỮU NGHỊ

### *95 mùa xuân của Đảng*

Chín lăm năm đã trôi qua,  
Từ trong lửa, máu, Đảng ta ra đời,  
Núi sông xương máu bao người,  
Rạng danh đất nước đẹp tươi bây giờ,  
Nếu không có Đảng, Bác Hồ,  
Hỏi rằng đất nước cơ đồ ra sao?  
Dân ta cuộc sống thế nào?  
Làm sao chiến thắng biết bao kẻ thù?

Trong kỷ nguyên mới hòa bình  
Đảng đưa dân tộc “vươn mình” tiến mau,  
Toàn dân đoàn kết tự hào  
Việt Nam sánh bước năm châu kiên cường  
Ngành ngành giữ vững kỷ cương,  
Niềm tin yêu Đảng không ngừng sắt son  
Đồng lòng theo Bác Hồ răn,  
Kiệm, Cần, Liêm, Chính  
thật nghiêm chấp hành./.

CHÀO MỪNG 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
3-2  
1930-2025





## *Cho thêm tươi sắc đỏ* cà rốt Vạn Ninh

(Giải Nhì)

Bút ký: VƯƠNG TÂM CHIẾN

**X**ã Vạn Ninh (huyện Gia Bình) thời xưa là đất Dụng, quê hương danh tướng Cao Lỗ thời Âu Lạc. Theo thần phả đình Tiểu Than thờ Cao Lỗ Vương, ngài là Người Giời hạ phàm giúp dân giúp nước. Ngài chế ra Nỏ liên châu, tục gọi là Nỏ thần, giữ thành Cổ Loa, nhiều lần đánh lui quân Triệu Đà. Sau Triệu Đà dùng kế liên hoàn, một mặt ly gián Vua tôi, một mặt cho con ở rể làm tin để lấy cấp Lẫy Nỏ rồi đem quân đánh chiếm Âu Lạc. Tướng quân Cao Lỗ không thể giúp Vua An Dương Vương thay đổi cục diện vì đã hết binh quyền và ngài đã hoá sau khi nhà Vua tự vẫn. Tướng quân Cao Lỗ được đời sau tôn là Ông Tổ ngành Quân khí. Gần đây, các kĩ sư theo mô tả Nỏ Thần đã phục chế được Nỏ liên châu, hoạt động với uy lực rất mạnh để chứng minh tài chế tạo binh khí của Cao Lỗ Vương.

Xã Vạn Ninh ngày nay có các thôn: Cao Thọ, Thọ Ninh, Tiểu Than, Xuân Dương và Chính Thượng. Với lợi thế nằm ở cuối dòng sông Đuống nhập vào hợp lưu Lục Đầu Giang, xã Vạn Ninh vừa có thể

phát triển nền kinh tế vận tải thủy, vừa có thể phát huy kinh tế nông nghiệp, trong đó mũi nhọn là phát triển cây rau màu có giá trị kinh tế cao trên diện tích đất bãi ven sông. Tuy nhiên, nhiều năm trước đây vùng đất bãi chưa đột phá được vì sự manh mún chia nhỏ cho các lao động và chưa có sự đầu tư thủy lợi có chiều sâu, thành thử người dân nơi đây chủ yếu trồng ngô mỗi năm một vụ, thêm vào thu nhập cho gia đình, giá trị kinh tế của vùng đất bãi chưa được đánh thức. Cũng có thời ngoại thương đặt vùng đất bãi Vạn Ninh là vùng cây nguyên liệu trồng cà rốt xuất khẩu, nhưng đầu ra không ổn định nên cây cà rốt không đứng vững được bao lâu. Người dân lại quay về với cây ngô truyền thống. Cuối năm xuống giống, chờ mưa xuân hạt nảy mầm và lên thành cây. Cây ngô phụ thuộc hoàn toàn vào thời tiết, được mùa là “nhờ giời”, nắng hạn nhiều cây kém phát triển, kém năng suất là “giời không cho ăn”. Sang thời đổi mới, người nông dân bung ra hoà vào thương trường, người Vạn Ninh lên Cao nguyên trồng cây công nghiệp,



vào thành phố Hồ Chí Minh mở mang nghề tiểu thủ công nghiệp, sức lao động chủ lực đi xa làm ăn nhiều khiến cho cây ngô đất bãi càng heo hắt hơn. Đây là thời điểm thích hợp cho những “cái đầu nóng” tích tụ đất bãi làm ăn lớn, thực sự phát huy thế mạnh tiềm năng đất bãi bồi phì nhiêu ven sông.

### ***Người Đức Chính ngược sông tìm đất bãi trồng cà rốt***

Vùng bãi chân cầu Bình Than của xã Vạn Ninh cuối tháng Tám đang vào vụ xuống giống cà rốt. Máy làm luống chạy phẳng phẳng, phía sau hình thành những luống đất dài thẳng tắp và đều nhau tăm tắp. Các bà nông dân mải miết xuống giống, trải rơm. Ở những mảnh đã xuống giống trước đã lắp đặt hệ thống tưới ngầm đang xoè ô làm mưa. Con đường bê tông rộng rãi chạy xuyên vào vùng bãi. Cách cầu vài trăm mét có ngôi nhà tạm nhỏ của chủ bãi. Dưới tán cây trứng cá xanh tốt có một ô tô con màu trắng đỗ tránh nắng. Cửa nhà mở. Chủ nhà là ông Nguyễn Văn Khung, một người đàn ông trung niên, da ngăm ngăm, vóc dáng khoẻ mạnh, quê ở xã Đức Chính (huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương) đến Vạn Ninh nhận thuê bãi trồng cà rốt.

Ông Khung sinh năm 1976, thời trẻ có đi học trường xây dựng, rồi làm nghề xây dựng ở nhiều nơi. Cái nghề phơi mưa nắng, xa nhà triền miên, thu nhập khó giữ, vợ đòi “về với mấy sào ruộng khoán”. Xã Đức Chính đã bén duyên với cây cà rốt xuất khẩu từ lâu. Đất làng không đủ nên người Đức Chính rủ nhau đi dọc triền sông Thái Bình thuê đất bãi để trồng. Nếu làm lớn cỡ vài hecta thu nhập có đến vài trăm

triệu đồng một năm. Nhà đang sẵn vốn tích lũy, vợ chồng ông Khung chưa vội làm nhà mà đầu tư thuê đất làm nông dã. Thế là từ công nhân “trái tim vội vã dính dầy” biến thành bác nông dân “hai sương một nắng”. Năm 2012 ông Khung chính thức đưa cây cà rốt xuất khẩu về bãi Vạn Ninh với diện tích 3 ha. Thời điểm này bà con trong xã chỉ quen trồng cây ngô, xuống giống xong là chờ thu hoạch, tất cả giao phó cho “ông Giời” giúp chăm sóc tưới tẩm. Một số hộ “chán bãi” cho hàng xóm có sức lao động trồng cây giữ đất giúp. Nay có người đến thuê đất bãi với giá cao tới 1.200.000 đồng/năm thì OK luôn. Được sự đồng ý của lãnh đạo xã, sự đồng thuận của các hộ dân được chia đất bãi, Ban quản trị Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp các thôn đứng ra làm trọng tài kí hợp đồng với người thuê bãi. Chính sách tích tụ ruộng đất cho người có khả năng lao động đã thực sự làm đất sinh lợi tăng nhiều lần. Người nông dân Vạn Ninh có đất bãi hằng năm nhận hoa lợi cao và ổn định. Người nông dân thuê bãi làm ra sản phẩm cho xã hội trừ các chi phí vẫn còn một khoản thu nhập lớn, “lấy công làm lãi” với mức độ ngày công rất cao.

Vợ chồng ông Khung hằng ngày “một nắng hai sương” đúng nghĩa. Từ Đức Chính đến Vạn Ninh trên 20 cây số nên sáng ra trời còn hơi sương hai vợ chồng ra xe mang theo đồ đạc cần thiết đi làm. Cả một ngày nắng lửa quần quật với luống cà rốt. Tối mịt sương rơi băng lảng mới lại từ chỗ làm về nhà. Gần đây ông Khung tậu được chiếc ô tô con để đi làm không sợ mưa nắng, đỡ vất vả. Người Đức Chính gắn bó với cà rốt lâu năm nên ai cũng “đầy

kinh nghiệm” canh tác và bán mua. Ông Khung cho biết, thời vụ xuống giống cà rốt từ tháng Bảy âm lịch kéo dài đến tháng Chín âm lịch. Cà rốt sớm thu hoạch vào dịp Tết nguyên đán được giá nhưng năng suất thấp. Cây cà rốt càng lâu thu càng năng suất vì củ chắc, đậm chất hơn. Người làm cà rốt bây giờ làm được nhiều diện tích là do trình độ cơ giới hoá cao. Làm đất có dịch vụ từ khâu cày máy đến khâu lên luống. Tưới có hệ thống giàn phun tự lắp đặt. Thu hoạch cũng có dịch vụ máy. Phải thuê nhân công khi xuống giống, làm cỏ và nhặt củ lúc thu hoạch. Khâu tiêu thụ có thương lái mang ô tô đến tận bờ ruộng cân. Năng suất đạt trên dưới 2 tạ/sào tùy theo thời vụ cây cà rốt dài ngày hay ngắn ngày. Về giá thu mua tùy theo từng loại cà rốt và tùy theo từng năm. Thời điểm hiện tại khoảng 8.000 đồng/kg. Ngắm nhìn vạt cà rốt vừa xuống giống hồi lâu, ông Khung mỉm cười nói: “Thu nhập bấp bênh lắm. Trước khi xuống giống vụ cà rốt năm nay, chúng tôi vừa kí hợp đồng thuê đất mới, giá thuê từ 2,6 triệu/sào lên tới 3,3 triệu/sào, các khoản đầu tư hạt giống, phân bón, thuốc trừ sâu cũng đội lên theo, nếu giá thu mua không tới 9.000 đồng/kg thì lỗ”. Rồi ông Khung chốt một câu: “Đã đầu tư rồi thì phải làm tiếp thôi. Và trông chờ vào thời giá”.

### *Người Vạn Ninh theo nghề trồng cà rốt*

Cách nhà tạm của vợ chồng ông Khung vài chục mét là nhà tạm của ông Bùi Hữu Tùng, người thôn Xuân Dương. Ông Tùng sinh năm 1975, có bố từng là Phó Chủ tịch xã. Thời trẻ ông Tùng cũng theo học nghề xây dựng rồi làm công nhân

xây dựng nhiều năm. Và cũng bỏ nghề ngang chừng về quê thuê ao hồ làm trang trại. Trang trại ngay gần bãi cà rốt nên học được nghề và mạnh dạn thuê hơn 2 ha làm cà rốt. Là người Vạn Ninh nên ông Tùng góp thêm chuyện rõ ràng thêm về vùng đất bãi và nghề trồng cà rốt. Xã Vạn Ninh có trên 140 ha đất bãi, chia đều cho lao động, mỗi lao động được 5 thước. Nhưng diện tích bãi lại chia theo khu cao khu trũng nên mỗi lao động lại có hai mảnh đất bãi, thành thử khá manh mún. Và cũng do cách chia trải đều nên việc canh tác của người dân phải đi làm khá xa. Nhiều hộ đông lao động phải rủ nhau làm nhà tạm để làm thông tầm có chỗ nghỉ trưa. Làm nhà tạm lại phạm vào quy định bảo vệ đê điều. Trên đồng ý cho giữ nguyên hiện trạng, toàn bộ diện tích bãi hiện còn gần chục ngôi nhà tạm cũ, không được phép xây nhà tạm mới. Chuyện đấu giá bãi năm nay có lô 2 ha cao tới trên 4 triệu đồng/sào. Không phải lô đất ấy tốt hơn các lô khác mà do có hai người trồng cà rốt “cay cú” nhau và phá nhau nên đẩy giá thầu lên cao. Giá thầu cao có nghĩa là đầu vào cho cây cà rốt cao hơn, nếu đầu ra không cao hơn thì thu nhập sẽ bị giảm, có khi hết lãi, làm không công. Và cái tiền lệ này sẽ đẩy giá thuê bãi đợt sau lên cao hơn.

Nhân chuyện làm không công, ông Tùng kể, năm trước có đơn vị về quảng cáo giống cà rốt mới, năng suất cao hơn giống cà rốt cũ mấy chục phần trăm, lại được đơn vị cấp giống cho trả sau và giảm nửa giá năm đầu. Có mấy hộ bùi tai hám rẻ nhận làm thí điểm. Giống cà rốt này màu cam nhạt, củ to mau, năng suất cao hơn giống cũ nhiều thật. Chỉ có điều thương lái



không thu mua. Bán lẻ ra chợ không xuể và cũng không chạy hàng. Sản phẩm thật nhưng không được xã hội chấp nhận trở thành phế phẩm. Chủ ruộng chỉ còn biết than trời vì tự đánh mất mấy tỉ đồng. Bài học kinh nghiệm thật đắt.

Về giá đầu ra của cây cà rốt Vạn Ninh liên quan đến giá cà rốt toàn thế giới. Phần lớn sản phẩm cà rốt Vạn Ninh xuất khẩu qua thương lái thu gom cho một đơn vị xuất khẩu rau quả của tỉnh Hải Dương. Giá thế giới tốt thì giá tiêu thụ trong nước cũng đẩy lên theo. Mấy năm dịch Covid-19, cà rốt Trung Quốc không đưa sang nên giá cà rốt Vạn Ninh có thời điểm lên đến 15.000 đồng/kg, bình quân 12.000 đồng/kg. Những người trồng cà rốt ở Vạn Ninh đều có thu nhập “khủng” vài tỉ đồng. Về lượng tiêu thụ trong nước khá hạn chế. Giá trị dinh dưỡng của củ cà rốt rất cao, rất bổ ích cho con người nhưng vấn đề là khẩu vị của dân mình không quen. Hiện nay dân mình đã bắt đầu đưa củ cà rốt vào thực đơn như làm mứt Tết, làm món sốt vang, món rau củ luộc, món rau củ nghiền cho trẻ nhỏ... Thế nhưng lúc yên hàn thì cà rốt Trung Quốc lại chèn ép, thành thử lượng tiêu thụ nội địa vẫn còn thấp. Quy luật cung cầu, quy luật cạnh tranh tầm thế giới tác động trực tiếp đến người nông dân trồng cà rốt ở Vạn Ninh.

Do thời vụ cà rốt chỉ nửa năm, nên một số chủ bãi còn trồng thêm vụ rau cải dưa và dưa hấu. Sản phẩm hoàn toàn tiêu thụ nội địa nhưng vẫn bị thương lái định giá nên không mở mang diện tích được. Thu nhập vẫn trông chờ vào vụ cà rốt là chính. Vậy mà vẫn có nhiều yếu tố rình

rập gây hại. Nào là giống mới không phù hợp thị trường, nào là thuốc bảo vệ thực vật không đúng chất lượng. Và cả yếu tố thiên nhiên nữa. Con bão số 3 không làm đổ cây cà rốt nhưng hoàn lưu bão gây mưa lớn diện rộng toàn miền Bắc, nước sông Đuống dâng cao đến mức báo động cấp 2 làm ngập toàn bộ diện tích đất bãi Vạn Ninh và làm hỏng hết số diện tích cây cà rốt đã xuống giống, trong đó có diện tích của vợ chồng ông Khung và gia đình ông Tùng. Phải xuống giống lại. Và đầu vào lại bị đẩy lên. Và trông chờ liệu có được giá khi thu hoạch hay không.

Những người trồng cà rốt đã mang lại thu nhập ổn định mỗi năm trên 10 tỉ đồng cho người dân Vạn Ninh riêng trên vùng đất bãi ven sông Đuống, đồng thời mang lại thu nhập cho chính gia đình mình. Cao hơn cả, họ đã đội nắng tháng mưa, vượt qua nhọc nhằn, quanh năm hai sương một nắng làm ra khối lượng sản phẩm thực phẩm ngon bổ cho xã hội. Mong rằng sắc đỏ cà rốt cũng là sắc đỏ tươi vui của người trồng cà rốt Vạn Ninh, sắc đỏ ấm no của vùng đất bãi Vạn Ninh mỗi ngày mỗi thắm đỏ hơn./.





ĐẶNG DANH THẢ

## Những con đường

(Giải Ba)

Thôn xóm mình gương mặt đổi thay  
Những con đường kang trang rộng mở  
Chân bước đi mà lòng bờ ngỡ  
Cứ lạ lùng như lạ như quen.

Bao khó khăn có thể nào quên  
Dân hiến đất và trên hồ trợ  
Việc tiến hành với nhiều trắc trở  
Mỗi gia đình là cuộc đấu tranh.

Nào mắt còn hơn thiệt so ganh  
Vợ, chồng, con mỗi người một ý  
Các đoàn thể động viên bền bỉ  
Nước mà lên thì bè cũng lên.

Riêng và chung cùng lợi làm nền  
Những bé tắc đã tìm ra lối thoát  
Được lời nói như luồng gió mát  
Cởi tấm lòng các hộ nghe theo.

Rồi trông nhau không kể giàu nghèo  
Phá tường đi chặt cây nhường đất  
Những điếm của đoạn nào còn chặt  
Lâu lắm rồi bỗng được khai thông.

Đường phẳng li trái nhựa bê tông  
Nông thôn mới trở thành cụ thể  
Ý Đảng lòng dân khó mà thật ư  
Những con đường thêm vững niềm tin

NGUYỄN CÁT CHUYỂN

## Hành trình kết trái

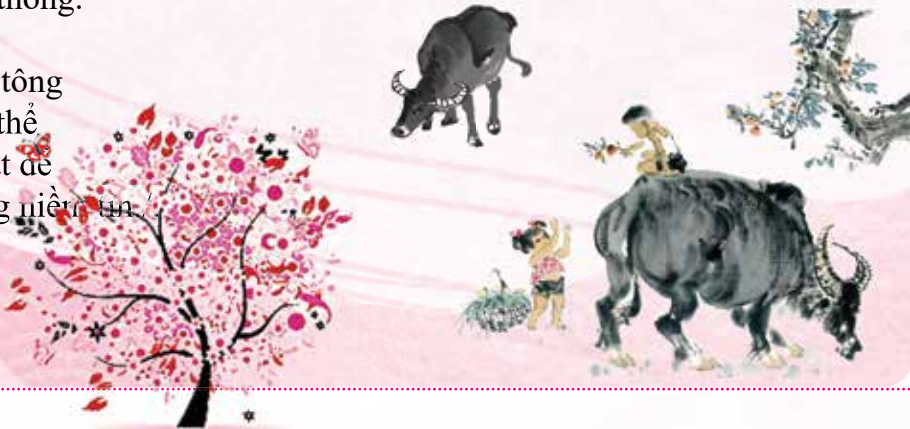
(Giải Khuyến khích)

Thu về  
thả bước lang thang  
Bâng khuâng cỏ úa ngập tràn lối xưa  
Lão nông trâu sắt cày bừa  
Cánh đồng cơ khí sớm trưa thay người.

Nhà lâu  
mái ngói đỏ tươi  
Đèn hoa rực rỡ sáng ngời tháng năm  
Đêm thu vắng vặc trăng rằm  
Rước đèn phá cỗ ươm mầm tuổi thơ.

Đất lành  
quê thói, tôn thờ  
Say công nghệ mới, bãi bờ vắn vường  
Tìm về nguồn cội quê hương  
Nét văn thơm thảo, yêu thương ngọt ngào...

Tìm về  
cổ tích ca dao  
Dân ca Quan họ, dạt dào đắm sâu  
Ước mơ tròn nụ nhiệm màu  
Hành trình kết trái nên châu, nên trâm./.





CHU MINH CHÍ

## *Bắc Ninh đợi mùa thương*

(Giải Ba)

Anh có về hứng nắng sớm triền đê  
Tìm bình yên giữa bộn bề trần trở  
Mình lại cùng nhau ngắm nhìn hoa nở  
Mở lòng nghe bao khúc nhạc tâm tình.

Anh có về cùng em đón bình minh  
Ngắm Bắc Ninh đang vươn mình mạnh mẽ  
Cùng mơ ước trở thành thành phố trẻ  
Trường học, làng quê, khu đô thị rộn ràng.

Bắc Ninh mình rực rỡ đón mùa vàng  
Thu hút đầu tư mở mang khu công nghiệp  
Lịch sử hào hùng Bắc Ninh mình viết tiếp  
Bằng tình người yêu lao động hăng say.

Anh có về trong làn gió heo may  
Cùng em ngắm biển vàng hương lúa mới  
Nghiêng vành nón quai thao em vẫn đợi  
Quan họ quê hương vui vợi những ân tình.

Bắc Ninh rạng ngời trong nắng mới lung linh  
Gom thương yêu khắc lên hình thương nhớ  
Cùng chào đón những con đường mới mở  
Phát triển làng nghề rực rỡ đón tương lai.

Anh có về trong nắng sớm ban mai  
Vận hội mới đức tài cùng nở rộ  
Trên con đường Bắc Ninh lên thành phố  
Vẹn chữ tình cùng kinh tế nở hoa.

Xuân sắp về khi đông cũ sắp qua  
Câu Quan họ vẫn mặn mà quyến rũ  
Gom nắng mưa, yêu thương và ấp ủ  
Đề nông nản hé nụ giữa hội xuân.

Anh có về khi mùa hạ ve ngân  
Và mùa thu vẫn trong ngân gió hát  
Tình đất, tình người Bắc Ninh như khúc nhạc  
Vẫn rộn ràng hạnh phúc đón mùa vui.

Anh có về sẽ chia những ngọt bùi  
Đón hoàng hôn thoảng thơm mùi cỏ mới  
Mình lại gặp nhau giữa trời xanh vơi vợi  
Cùng Bắc Ninh chờ đợi những mùa thương/.



# LÀNG KHOA BẢNG VEN SÔNG

(Giải Ba)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO

**N**gười xưa có câu: "*Nhất cận thị, nhị cận giang, tam cận lộ*"... tôi may mắn được sinh ra ở Kim Đôi - một làng nhỏ ven sông Cầu. Một làng vừa gần sông, có hai chợ ở hai đầu, lại nằm ngay cạnh Quốc lộ 1A. Có thể nói là một vùng đất địa linh. Chính nhờ vậy Kim Đôi suốt chiều dài trên 300 năm, từ thế kỷ 15 đến thế kỷ 18 đã có tới 25 vị Tiến sỹ Nho học. Họ Nguyễn 18 vị, trải dài trong suốt 13 đời liên tục. Có nhà cả 5 người con kế tiếp nhau đều đậu Tiến sỹ, cùng làm quan một triều. Xứng đáng với lời ban tặng của Vua Lê Thánh Tông: Kim Đôi Gia Thế - Chu Tử Mãn Triều...

Sinh ra và lớn lên từ một vùng quê như thế, vừa tự hào vừa thấy rõ trách nhiệm nặng nề là nối bước cha ông, đảm hậu sinh chúng tôi từ nhỏ đã chăm chỉ học hành và cần cù lao động. Mơ ước và khát khao...

Thuở nhỏ, vào mùa mưa, lũ từ thượng nguồn sông Cầu đổ về, dòng sông cựa mình, xiên xiết chảy, mệnh mông và mệnh mông. Rằm tháng Bảy là thời điểm con

nước to nhất, lòng sông mở rộng, lũ dâng cao mấp mé mặt đê. Dân làng cùng nhau gánh đất đắp thành con trạch, ngăn không cho nước chảy vào làng. Đuốc và lửa... và tiếng trống hô đê thúc giục suốt đêm. Cả làng hầu như không ngủ. Sức người bèn bi và hồng phúc địa linh đã khiến Làng tôi luôn trụ vững trong các mùa mưa bão... Sau mỗi mùa mưa lũ, quà quý mà sông Cầu ban tặng cho làng tôi là những lớp phù sa màu mỡ. Một bãi ải kéo dài vài cây số đã hình thành. Nơi đó là bạt ngàn dâu xanh, vàng thắm những mùa hoa cải, xanh mơn mớn đủ các loại rau su hào bắp cải súp lơ. Và tuyệt vời hơn là những luống cà chua chín hồng. Những quả cà chua ăn sống ngon ơi là ngon, ngọt ngào và thơm mát. Chao ôi là nhớ... những đám rau rệu non mơn mớn, những ruộng rau khúc xanh rì, những luống ngô khoai biêng biếc ven sông... Dáng bà, dáng mẹ tôi, các cô chú làng tôi ngày đêm cày cuốc, chăm sóc đủ các loại cây và rau trên bãi ải. Đó cũng là nguồn sống đáng kể cho dân làng, nhất là

trong những năm mất mùa lúa, đời sống vô cùng khó khăn. Gần nửa thế kỷ đã trôi qua, dáng bà, dáng mẹ cần cù trên bãi ải ven sông vẫn đậm nét trong tâm hồn tôi. Và khúc sông Cầu cong cong chạy qua làng với con đê mềm mại, như một vòng tay ôm, che chở cho dân làng qua bao mùa bão lũ. Hai bên triền đê miên man là hoa cỏ may. Những khóm hoa cỏ may mọc kín lối đi, găm đầy gấu quần, cửa vào đôi chân nghe ran rít. Những đàn trâu bò thong dong gặm cỏ, con nào con nấy bụng căng tròn. Chao ôi là nhớ thương...

Mặt đê xưa nhỏ thấp, khắp khênh, gò ghề, đầy những ổ trâu ổ ngựa nhưng cũng không ngăn được bọn trẻ chúng tôi lên đó thả diều. Những cánh diều no gió bay cao vút trên nền trời xanh thẳm, chở theo bao nhiêu là khát vọng thuở thiếu thời... Men theo bờ đê, từng cánh đồng lúa rộng bát ngát như một bức tranh khổng lồ với những ô, thửa đều tăm tắp vàng ươm, những bông lúa nặng trĩu như cúi đầu vẫy gọi. Hương lúa mới thơm ngan ngát, nhẹ nhẹ. Tôi hít hà hương vị của quê hương, lòng chợt dâng lên một cảm xúc ấm áp lạ kì. Nhà tôi nằm sát chân đê, vào những đêm thanh vắng, nằm trong nhà nghe dưới sông Cầu vọng lên tiếng xà lan trầm đục, tiếng sóng vỗ oàm oạp vào bờ. Lúc thủ thỉ như trò chuyện, lúc lại như đang chơi trò con trẻ. Khi ấy tôi như cảm nhận được rõ từng hơi thở, nhịp đập của quê mình. Những ngày nước cả, tôi thường theo bố ra đê ngắm những chiếc ca nô, xà lan, thuyền lớn, thuyền bé... tấp nập ngược xuôi và gửi vào đó bao nhiêu là khát vọng. Vẻ đẹp

của sông Cầu quả đúng như một nhà thơ xứ Kinh Bắc đã từng ca ngợi:

*Sông Cầu*

*Như người con gái*

*Sẽ không bao giờ lấy chồng!*

*Phù sa vỗ lên đôi bờ nước mát...*

*Sông Cầu*

*Như em và như mẹ*

*Sữa ngọt ngào da thịt dịu êm...*

Cuộc sống của dân làng tôi khi ấy còn nhiều khó khăn, người dân chủ yếu sống bằng nghề dũi tôm cá, hàng xay hàng xáo và trồng trọt. Họ nương tựa vào thiên nhiên để sống và ước mơ... Những buổi chiều tà, khi ánh hoàng hôn buông xuống, cả làng chìm trong một khung cảnh yên bình, với tiếng cười đùa của trẻ con tiếng gọi nhau í ới của những người nông dân trở về sau một ngày làm việc vất vả.

Tôi không chỉ yêu làng mình bởi vẻ đẹp thiên nhiên vốn có mà còn tự hào về truyền thống khoa bảng của làng tôi - Làng Tiến sỹ. Làng tôi trước đây còn có tên gọi dân gian là làng Dũi Quan. Có tên gọi đó là do dân làng sống bằng nghề dũi tôm dũi cá nhưng vẫn có nhiều người đỗ đạt làm quan. Tạo nên kỳ tích về khoa cử của làng, phải kể đến hai dòng họ: Phạm, Nguyễn với hai mươi lăm vị Tiến sỹ Nho học. Họ Nguyễn ở Kim Đồi là dòng họ duy nhất tại Việt Nam có tới mười ba đời liên tiếp đỗ Đại khoa, trong đó có chín anh em, chú cháu cùng làm quan đại thần một triều và đã được Vua Lê Thánh Tông ban cho tám chữ vàng: “Kim Đồi gia thế chu tử mãn triều” (dòng họ Kim Đồi áo đỏ áo tía đầy triều). Hai vị Tiến sỹ là Nguyễn Nhân Bị và Nguyễn Nhân Phùng còn được tham



gia Hội Tao đàn nhị thập bát tú do Vua Lê Thánh Tông làm chủ hội, được khắc tên vào bia Văn Miếu Thăng Long - Hà Nội. Với truyền thống khoa cử rực rỡ ghi danh bằng vàng, nhà thờ Tổ họ Nguyễn và Di chỉ họ Phạm Kim Đồi của làng tôi đã vinh dự được Nhà nước công nhận là hai di tích Lịch sử văn hoá cấp quốc gia. Không phải làng quê nào ở Việt Nam cũng có được vinh dự lớn lao đó.

Tôi còn được nghe các cụ cao niên trong làng kể lại rằng: Bà Tổ Hoàng Thị Hay - người mẹ có năm con đỗ Tiến sỹ cùng triều rất quan tâm đến việc học hành: “Con đi học xa, áo chưa rách đã bảo người nhà may sẵn cho, sợ bị cảm lạnh mà tổn hại đến việc học. Thức ăn chưa hết đã bảo người nhà mang đến, sợ bị đói mà tổn hại đến việc học. Các con cảm động vì tình nghĩa giáo huấn của cha mẹ nên dốc lòng tu chí về nghiệp học mà thành danh”. Trên sáu trăm năm đã trôi qua, truyền thống hiếu học khoa bảng luôn được người làng Kim Đồi giữ gìn và phát triển. Các thế hệ con cháu “làng Tiến sỹ” vẫn không ngừng học tập, rèn luyện, cống hiến tài năng, trí tuệ cho đất nước trên mọi lĩnh vực. Hiện nay, làng có nhiều người là cử nhân, kỹ sư, bác sỹ, Tiến sỹ và Thạc sỹ. Ngày giỗ Tổ, họ Nguyễn đã tổ chức lễ vinh danh con cháu là Thạc sỹ, Tiến sỹ... cùng rất nhiều người đỗ cử nhân. Dưới ánh hào quang rực rỡ của các thế hệ tiên nhân, con cháu họ Nguyễn chúng tôi vẫn viết tiếp những trang vàng rực rỡ của cha ông; xứng với đôi câu đối còn được trao truyền trước cổng nhà thờ “*Kim bảng thạch bi truyền vọng tộc; Hiên xa tứ mã xứng cao môn*”.

Với vị trí địa linh cùng truyền thống hiếu học và sự cần cù chăm chỉ, năng động sáng tạo của con người, làng tôi đã thay da đổi thịt từng ngày. Đặc biệt, phải kể đến sự thay đổi về địa giới hành chính. Năm 2007, làng Kim Đồi, xã Kim Chân vốn thuộc huyện Qué Võ đã được sáp nhập về TP Bắc Ninh. Và đến năm 2019, làng Kim Đồi nay đã trở thành khu phố Kim Đồi, Phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh. Sự thay đổi này là mốc son quan trọng góp phần không nhỏ vào sự phát triển mọi mặt của làng quê, rõ rệt nhất là về cơ sở hạ tầng. Con đê ngày ấy giờ đây đã trở thành đường Như Nguyệt, cao sừng sững, rộng thênh thang, vững chãi vô cùng. Mặt đê được đổ bê tông rộng 8 mét phẳng lì, thẳng tắp. Sau đó là trải nhựa đen bóng, lấp lánh ánh đèn cao áp. Hai bên làn đường xe cộ qua lại tấp nập, rộn ràng như đại lộ. Những rặng hoa muồng hoàng yến vàng rực, những rặng hoa ban tím ngát, cây chuối ngọc xanh mướt cắt đều tằm tắp. Con đường dẫn về làng tôi bây giờ dài rộng, sạch bong với đèn đường cao áp sáng trưng. Những mái nhà cao tầng mọc san sát, xen lẫn những mái ngói đỏ tươi quần tụ, đậm ấm. Những chùm hoa giấy đủ màu sắc rực rỡ như mặt trời buổi sớm. Quê hương đã trải qua bước ngoặt lớn với quá trình đô thị hóa, mở ra những cơ hội phát triển mới. Sự chuyển dịch về cơ cấu kinh tế, phát triển đa dạng phong phú nhiều ngành nghề khác nhau, người dân không chỉ làm ruộng mà còn làm việc cho các công ty, nhà máy, thành lập các doanh nghiệp nhỏ, các cửa hàng, quán ăn, dịch vụ cũng phát triển, mang lại thu nhập cao hơn cho người dân. Từng bước

nâng cao chất lượng cuộc sống, giúp họ tiếp cận với những tiện ích hiện đại và dịch vụ tốt hơn. Công nghệ 3G - 4G và thanh toán bằng tài khoản đã trở nên quen thuộc. Trẻ em trong làng được học hành đầy đủ, người già được chăm sóc sức khỏe tốt hơn. Công viên, trạm phát thanh, các câu lạc bộ mọc lên ngày một nhiều. Biết bao con đường rợp bóng cờ bay, bao ngôi trường đẹp như trong chuyện cổ tích, những ngôi nhà văn hoá được xây lên từ niềm lạc quan phơi phới và tình yêu quê hương da diết của người dân quê tôi. Sự đổi mới của khu phố tôi nói riêng và phường Kim Chân nói chung diễn ra hàng ngày quả đúng như lời của một nhà thơ làng tôi đã viết:

*Những ngôi nhà như chỉ có trong mơ/ Những chiếc hồ phồng phao dài phun nước/ Đường quá đẹp và cây thì xanh mướt/ Em quá xinh và trẻ đến không ngờ...*

Và đây nữa:

*Nhà em nay ở phố nào/ Bên chẵn hay lẻ?...*

*Lối vào toàn hoa...*

Chao ôi làng quê ven sông Cầu của tôi. Chao ôi! Làng Tiên sỹ lừng lẫy vẻ vang trong lịch sử khoa bảng Việt Nam thời Nho học. Chao ôi là một khu phố mới đang hình thành, lung linh trên vùng đất địa linh nhân kiệt xa xưa. Một khu phố hiện đại, xinh đẹp, văn minh. Một nốt son đỏ tươi, nồng ấm trên bản đồ thành phố Bắc Ninh trực thuộc Trung ương trong vài năm tới...

NGUYỄN THỊ DUNG

## *Hành trình quê mẹ*

(Giải Khuyến khích)

Con về quê mẹ chiều mưa  
Lặng trong kí ức tiếng xưa buốt lòng.  
Quê nghèo thuở ấy trông mong  
Cánh đồng mùa gặt thơm nồng bàn tay  
Gạo, ngô, khoai, sắn từng ngày  
Nuôi con qua những đắng cay ngọt bùi.  
Khó lòng nhưng dạ chẳng lui  
Tình làng nghĩa xóm vẹn vui bên đời.  
Dẫu bao khó nhọc chẳng rời  
Tình quê nuôi giấc mộng đời lớn lên.  
Lặng lòng vẫn mãi không quên  
Lời ru thuở bé bên thềm ngày mưa.  
Thời gian thấm thoát thoi đưa  
Quê hương giờ đã khác xưa từng ngày.  
Quê mình từng bước đổi thay  
Đường xưa đá, sỏi - đường nay đẹp giàu  
Bức tranh rực rỡ sắc màu  
Bắc Ninh tỏa sáng đậm sâu nghĩa tình.  
Khát vọng hội nhập, văn minh  
Trưởng thành từ những hành trình gian nan  
Khó khăn thử lửa, thử vàng  
Phố phường rộng mở, thênh thang bên trời.  
Bắc Ninh tiếng hát gọi mời  
Ca câu Quan họ cho người say sưa.  
Vẫn là hôm ấy chiều mưa  
Gói miền kí ức, chạm đưa nỗi niềm  
Lên đèn góc phố lặng yên  
Nâng niu khát vọng nối liền thương yêu.  
Quê hương sớm sớm, chiều chiều  
Động vương tiếng hát bao nhiêu nghĩa tình  
Trong tim mãi khắc bóng hình  
Hành trình thấp sáng quê mình vẻ vang!



TRẦN THỊ TĨNH

## Tự hào Kinh Bắc quê em

(Giải Khuyến khích)

Mời người về thăm Kinh Bắc cùng em  
Đến ngọn gió cũng ngọt lời Quan họ  
**"Lúng liếng", "Còn duyên",**

**"Người ơi người ở"**

Cứ nao nao câu **"Trương ngộ tương phùng"**.

Đền Đô uy nghi trầm mặc nghiêm trang  
Nơi phát tích tám đời Vua triều Lý  
Bao chiến tích đã tạc vào thế kỉ  
Cho non sông một thuở vững vàng.

Rợp mát đền chùa cổ kính, rêu phong  
Bút Tháp, chùa Dâu, Diên Quang, Phật Tích...  
Đền Lê Chi Viên thâm nghiêm, u tịch...  
Lời truyền nhân còn trong gió âm vang.

Về làng Diềm soi giếng Ngọc đền Cù  
Thủy tổ Vua bà khởi nguồn Quan họ  
Nhà hát cong như con thuyền một thuở  
Trôi trên dòng êm ả khúc dân ca.

Ta nắm tay nhau đi giữa đường hoa  
Ngào ngạt hương, đua sắc màu rực rỡ  
Quá thân thuộc mà sao còn ngỡ  
Sức trẻ vươn mình biết mấy đổi thay./.



Ngã sáu, Công Ô xe cộ nối dài  
Nhịp sống mới đã lập trình hồi hải  
Cao ốc, chung cư vươn mình trong gió  
Những phố phường,  
đại lộ rộng thênh thang.

Thành phố của ta "to, đẹp, đàng hoàng"  
Bao chi số tầng dần theo năm tháng  
Lấp lánh ánh nhìn... nụ cười bừng sáng  
Vật chất, tinh thần... từng bước nâng cao.

Kinh Bắc quê em biết mấy tự hào  
"Một đồng ông Nghè, một bè Tiên sĩ"  
Đất địa linh, bao nhân tài hiền sĩ  
Đã tạc nên một dáng đứng hôm nay  
Đi giữa quê mình mà rạo rức mê say...



## NƠI GỬI LẠI MỘT PHẦN THANH XUÂN

(Giải Khuyến khích)

Ký: NGUYỄN BÁ THANH

**B**ắc Ninh không đơn thuần chỉ là một địa danh trên bản đồ, đó còn là vùng đất trứ danh với lịch sử lâu đời và văn hóa đậm đà bản sắc. Với tôi, đó còn là ngôi nhà thứ hai, là nơi tôi gửi lại một phần thanh xuân, nuôi dưỡng tâm hồn và rèn luyện nghị lực. Là nơi tôi chắt chứa những ký ức đẹp về đất và người Kinh Bắc, là một phần cảm hứng hoàn mỹ không thể thiếu trong tâm hồn và tiềm thức mỗi khi nhắc đến miền đất quan họ thân thương...

*"Khi ta ở, chỉ là nơi đất ở  
Khi ta đi, đất bỗng hóa tâm hồn".*

(trích **Tiếng hát con tàu**

- Chế Lan Viên)

... Năm 20 tuổi, từ mảnh đất miền Trung đầy nắng gió, tôi rời xa gia đình đến tỉnh Bắc Ninh để bắt đầu cuộc sống công nhân với nhiều bỡ ngỡ. Sau hơn 4 giờ di chuyển trên xe khách, tôi đặt chân đến Khu công nghiệp Yên Phong - nơi có nhà máy Samsung Electronics Việt Nam (SEV) đứng chân như một biểu tượng cho chính sách thu hút đầu tư, sự phát triển, hội nhập và tiến bộ của tỉnh. Từ những cái nhìn đầu

tiên, cảm xúc ngay lập tức xuất hiện trong tâm trí tôi là sự ngạc nhiên, choáng ngợp bởi các nhà máy đồ sộ, tiếng ồn của máy móc, sự đông đúc của công nhân và một cuộc sống nhộn nhịp khác xa với định kiến của tôi từ ban đầu.

Đọc trên tuyến đường giữa Khu công nghiệp, tôi cảm nhận sức sống trên mảnh đất đã vươn mình trỗi dậy từ quá khứ với tinh hoa văn hóa nghìn năm vang danh khắp ba miền. Chưa kịp định hình đang ở một nơi xa lạ, những phút giây lạ lẫm bỗng chốc trôi qua nhanh khi tôi nhận được sự thăm hỏi ân cần, bình dị của bác chủ quán hàng nước, của bác xe ôm - những người nông dân chất phác trước đây, nay cũng thay đổi kế mưu sinh nhờ sự phát triển trên chính quê hương của mình. Tôi được các bác giới thiệu nơi thuê nhà trọ, nơi mua sắm các vật dụng cần thiết và dặn dò những điều cần lưu ý khi sống và làm việc ở môi trường mới. Không mất nhiều ngày sau đó để tôi tìm được công việc phù hợp với năng lực của mình, mức lương đủ trang trải cuộc sống công nhân và còn có thể tiết

kiệm gửi về gia đình càng làm tôi yên tâm hơn ở nơi đất khách quê người.

Thời gian dần trôi đi, tôi ngày càng quen với thời gian sinh hoạt và nếp sống mới. Với bản năng của một người trẻ thích khám phá, tôi bắt đầu sắp xếp lịch trình cụ thể cho việc tham quan những điểm du lịch nổi tiếng của tỉnh vào mỗi dịp cuối tuần. Từ làn điệu Quan họ mộc mạc, cảnh sắc thiên nhiên tuyệt đẹp đến những di tích lịch sử danh chấn như đền Đô, làng tranh Đông Hồ, chùa Phật Tích, chùa Bút Tháp, chùa Dâu, đền Bà Chúa Kho... tất cả đều mang vẻ đẹp bình dị và huyền bí, cuốn hút và lay động tôi từ trong tâm hồn. Càng đi nhiều, nghe nhiều và đọc nhiều, tôi càng thêm yêu, thêm hiểu về mảnh đất trác tuyệt, địa linh nhân kiệt xứ Kinh Bắc.

Từ một vùng đất nghèo khó đi qua những năm tháng chiến tranh đầy khốc liệt, lớp lớp thế hệ cha anh đi trước đã ngã xuống, đem mồ hôi, xương máu của mình đổi lấy sự yên bình cho quê hương. Bắc Ninh hôm nay trỗi dậy phát triển như một bản hùng ca bất tử, vươn tầm với những thành tựu đáng tự hào và tiềm năng phát triển vô hạn.

Kể từ sau khi “Bắc - Nam thu về một mối” tỉnh Bắc Ninh mới có những điều kiện cơ bản để tập trung phát triển nền nông nghiệp lúa nước. Vùng đất nghèo khó, hằng năm hứng chịu nhiều thiên tai khi ấy càng được tôn vinh, giống như bông hoa đỗ mai trước gió. Nắng hạn hay ngập lụt cũng chỉ để thử thách ý chí không bao giờ bị khuất phục của những người nông





dân lực điền. Sự cần cù lao động của nhân dân kết hợp với chính sách đúng đắn của chính quyền địa phương đã giúp Bắc Ninh vượt qua những khó khăn, tạo tiền đề phát triển kinh tế nông nghiệp của tỉnh. Những cánh đồng lúa bạt ngàn trải dài là biểu tượng cho sự mạnh mẽ, ý chí quật cường và kiên trì của đất và người Bắc Ninh trong thời kỳ đổi mới.

Cầm trên tay những trang sử hào hùng, tôi không khỏi bồi hồi và xúc động, như cảm nhận được những giọt mồ hôi của người Bắc Ninh trên từng con chữ. Hơn 10 năm sau khi đất nước thống nhất là thời gian Bắc Ninh chuẩn bị những điều kiện cơ bản cho một sự phát triển mới. Sau năm 1986, trên cơ sở các chính sách đổi mới và mở cửa mà Đảng và Nhà nước ta định hướng, Bắc Ninh đã tận dụng cơ hội để thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước. Kinh tế tiểu thủ công nghiệp phát triển mạnh mẽ với sự xuất hiện của nhiều khu công nghiệp và khu chế xuất, các ngành công nghiệp truyền thống như dệt may, gốm sứ truyền thống trước đây vừa được bảo tồn, vừa được hiện đại hóa với tiêu chuẩn chất lượng OCOP nhằm nâng cao giá trị và năng suất lao động, tạo ra nguồn thu nhập ổn định cho người dân.

Đến với Bắc Ninh, mấy ai có thể bỏ qua làng nghề truyền thống với những ngôi nhà cổ xưa, nơi các nghệ nhân thủ công tài ba tạo ra những sản phẩm hoàn hảo không nơi nào có. Vẻ đẹp mộc mạc của những bức tranh dân gian Đông Hồ, sự tinh xảo của đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ, sự thăng hoa trên các tác phẩm gốm Phù Lãng, sự cần cù kết tinh trong từng tờ giấy dó Dương Ổ, hay

sự mềm mại trong mỗi dải lụa Tam Sơn... tất cả được tạo ra với sự kiên trì, khéo léo và tài năng của những người thợ lành nghề sẽ khiến mỗi du khách đến với Bắc Ninh không khỏi ngạc nhiên, thán phục.

Năm 2024, Bắc Ninh tiếp tục khẳng định vị thế trong nhóm đứng đầu cả nước về chất lượng giáo dục - đào tạo, nhờ đó vấn đề giải quyết việc làm ngày càng đi vào chiều sâu, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường lao động và duy trì chuỗi cung ứng nguồn nhân lực. Đây được coi là mũi nhọn trong thực hiện mục tiêu ngày càng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hứa hẹn trở thành một trong những động lực giúp tỉnh Bắc Ninh tiếp tục là điểm đến cho các nhà đầu tư và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển trong tương lai gần.

Hạ tầng giao thông được chú trọng tạo nên mạng lưới kết nối giữa tỉnh Bắc Ninh với các tỉnh xung quanh, các vùng miền trong cả nước và vượt tầm đến với các quốc gia trong khu vực; nhiều dịch vụ công cộng được chú trọng phát triển rộng khắp; các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức với nhiều nét đặc trưng, là động lực cho ngành du lịch của tỉnh phát triển, góp phần nâng cao đời sống và thu nhập của người dân, tạo nên một Bắc Ninh phát triển năng động nhưng đậm đà bản sắc, văn minh, đáng sống và là điển hình cho sự phát triển.

Mặc dù là tỉnh có diện tích nhỏ nhất cả nước, tuy nhiên những con số biết nói nêu trên cho thấy, từ việc thu hút vốn đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế đến việc nâng cao chất lượng đời sống của người dân, tỉnh Bắc Ninh đang dần



khẳng định vị thế của mình trên bản đồ kinh tế - xã hội của cả nước. Đây là những dấu hiệu tích cực cho thấy hành trình hiện thực hóa mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương của tỉnh đang đi đúng hướng và dần được hiện thực hóa.

Sự phấn đấu không ngừng, tinh thần đoàn kết và sự sáng tạo của chính quyền và nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã viết nên một hành trình phát triển đầy ấn tượng, khắc sâu vào dòng chảy lịch sử của đất nước, là trường hợp điển hình cho sự thành công và phát triển bền vững.

Năm 2024, tỉnh Bắc Ninh xác định chủ đề: “Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh; tăng cường kỷ cương, kỷ luật; triển khai các Quy hoạch, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng, khơi thông nguồn lực, phục hồi tăng trưởng kinh tế; xây dựng văn hoá và con người Bắc Ninh - Kinh Bắc, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”. Có thể thấy trên cơ sở đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, Bắc Ninh đang đặt ra những mục tiêu cụ thể cho từng năm và từng giai đoạn phát triển. Với tinh thần đoàn kết, nỗ lực và sự quyết tâm, tỉnh Bắc Ninh đang hướng tới một tương lai xán lạn - nơi mà cả văn hoá và con người được phát triển trên cơ sở một nền kinh tế phồn thịnh và hệ thống chính trị thực sự của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Trong công cuộc thực hiện mục tiêu rất nặng nề, khó khăn nhưng vẻ vang, cao quý đó, chính quyền và nhân dân toàn tỉnh luôn đề cao sứ mệnh xây dựng Bắc Ninh - Kinh Bắc, coi đây là nhiệm vụ quan trọng hơn bao giờ hết, bởi đó là bản sắc, là văn

hóa, là sợi chỉ đỏ truyền thống xuyên suốt qua mọi thời kỳ của mảnh đất địa linh nhân kiệt, nơi mà các thế hệ ông cha đã cất rón, chôn nhau nhiều đời; ở đó mỗi người dân đều là chìa khóa để hiện thực hóa ước mơ phát triển tiên bộ, văn minh, bền vững.

... Bắc Ninh ngày nay là kết quả của sự kết hợp hài hòa giữa cổ kính và hiện đại, giữa quá khứ và tương lai. Từ những tiềm năng vốn có, Bắc Ninh hôm nay đang vươn mình phát triển từng ngày. Bề dày truyền thống, tinh thần cố gắng và cơ hội phát triển là hành trang không thể thiếu để các thế hệ tương lai mai sau tiếp tục nỗ lực, học hỏi, hội nhập và phấn đấu nối dài các thành tựu, hướng tới hiện thực hóa những mục tiêu chiến lược của tỉnh.

Trong con mắt của một người lao động xa quê, tôi cảm nhận hành trình phát triển của mảnh đất xứ Kinh Bắc như một câu chuyện đầy cảm xúc và ý nghĩa, từ một vùng đất nông thôn mộc mạc vươn mình trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại, trở thành thành phố vệ tinh chiến lược của Thủ đô, thu hút đầu tư và nguồn nhân lực cả trong và ngoài nước... là điều mà không phải địa phương nào cũng làm được. Dù sau này có đi khắp bốn phương trời, nhưng ấn tượng về đất và người Kinh Bắc trong tôi chắc chắn sẽ còn nguyên vẹn, là một phần xúc cảm trong tâm hồn. Tôi sẽ luôn dõi theo sự phát triển của Bắc Ninh như chính quê hương đã sinh ra mình, bởi ở mảnh đất Kinh Bắc thân thương đó, tôi đã gửi lại một phần thanh xuân...

*“Khi ta ở, chỉ là nơi đất ở  
Khi ta đi, đất bỗng hóa tâm hồn”./*





## MÙA XUÂN TÂN TỶ NĂM ẤY! BÁC HỒ VỀ TỔ QUỐC LO TOAN VIỆC NƯỚC.

PHẠM HUY CHƯƠNG

Lịch sử đất nước Việt Nam, thường được gắn liền với mùa xuân. Mùa xuân lại mở đầu của năm mới, mang đến cho mỗi người những ước mong, khát vọng, điều tốt đẹp nhất! Một trong những mùa xuân ấy là mùa xuân Ất Tỵ năm 1941, tận đầu nguồn biên cương phía Bắc Tổ quốc đã đón nhận một người con ưu tú của nước Việt. Sau 30 năm bôn ba khắp bốn biển, năm châu. Nay đã trở về cùng cả dân tộc đứng lên lo toan việc nước.

Trong tâm trí nhiều người dân Sài Gòn năm ấy vẫn còn nhớ mãi không quên để truyền kể lại cho lớp cháu con, ký ức một buổi chiều ngày 5/6/1911 năm ấy! Người thanh niên yêu nước mang tên Văn Ba làm phụ bếp trên con tàu Amiral La Touche De Tre VitLe đã rời cảng Sài Gòn đi Pa ri - Pháp. Với chỉ một mưu cầu và ước nguyện; tìm con đường cứu nước, giải phóng cho dân tộc thoát khỏi cảnh lầm than do đế quốc thực dân đô hộ từ thế kỷ nay.

Dấu chân của người phụ bếp Văn Ba, sau này là Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc... - trên đất khách, đã in dấu chân của Người khắp các nước (Á, Âu, Phi, Mỹ la tinh...). Nguyễn Ái Quốc đã tìm đến chủ nghĩa Lê Nin. Người đã gia nhập Đảng xã hội Pháp (đầu năm 1919); đến mùa hè năm 1920. Nguyễn Ái Quốc lần đầu tiên tiếp cận bản “Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương của Lê Nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa”. Rồi Người đã bỏ phiếu tán thành Quốc tế thứ III và trở thành một trong những sáng lập viên Đảng Cộng sản Pháp (30/12/1920). Với vai trò là thành viên Quốc tế cộng sản. Ở đâu, trên đất nước nào? Nguyễn Ái Quốc đều tích cực hoạt động, ra sức truyền bá chủ nghĩa Mác Lê Nin vào phong trào yêu nước của giai cấp nhân dân lao động, gắn phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào công nhân quốc tế, đi theo con đường Lê Nin mà Người đã lựa chọn...

Trước diễn biến và thay đổi sâu sắc tình hình cách mạng trong nước và nước

ngoài vào những năm 1939 - 1940. Đặc biệt sau cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, khởi nghĩa Nam kỳ, thực dân Pháp đã đàn áp dã man phong trào cách mạng. Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ đã bị địch bắt, nhiều đồng chí trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng cũng bị bắt, hệ thống tổ chức đảng bị địch phá vỡ. Tình thế lúc đó buộc Đảng đã phải thành lập ra Ban Trung ương lâm thời tại Hội nghị Trung ương vào tháng 11/1940 ở Đình Bảng, Bắc Ninh... Ở ngoài nước lúc này, Thủ đô Paris đã bị quân Phát xít Đức xâm chiếm. Người triệu tập một cuộc họp Ban Hải ngoại của Đảng tại Trung quốc khi đó, phân tích cặn kẽ: “Việc Pháp bị mất nước là một cơ hội rất thuận lợi cho cách mạng Việt Nam. Vì vậy lúc này hơn lúc nào hết, ta phải tìm mọi cách trở về nước ngay để tranh thủ thời cơ. Chậm trễ lúc này là có tội với cách mạng”.

Đầu tháng 1/1941, tại Tĩnh Tây (tỉnh Quảng Tây) cách biên giới Trung Quốc - Việt Nam khoảng 50 km, Bác cùng với các đồng chí Phùng Chí Kiên, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Vũ Anh... vừa từ trong nước được Trung ương cử sang gặp Bác. Sau khi nắm tình hình trong nước. Bác tổ chức cấp tốc một lớp huấn luyện chính trị là những cán bộ cách mạng, thanh niên yêu nước từ Cao Bằng mới đưa sang để chuẩn bị nhân lực cho cách mạng trong tình hình mới.

Sau gần một tháng lớp huấn luyện kết thúc vào ngày 26/1/1941 (tức ngày 29 tháng Chạp thiếu). Đúng giữa vào lúc bà con dân bản đang nhộn nhịp không khí “tất niên” ở mỗi gia đình, đón Xuân Tân Ty. Sáng mùng 1 Tết Tân Ty (27/1/1941).

Theo lịch công tác của Người đặt ra: từ sáng xuân Bác cháu đi chúc tết đồng bào; nhanh nhẹn trong bộ quần áo Chàm người Nùng. Trên tay chông chiếc gậy, quần xắn cao trông giản dị, thật gần gũi. Đến mỗi nhà, Bác đều mang đến một tờ giấy hồng điều có đề thư chúc Tết mà tự tay Bác viết dòng chữ: “Cung chúc Tân niên” (Chúc mừng năm mới). Còn các cháu nhỏ thì nhận được phong bao mừng tuổi, mỗi gói một xu đồng. Bác chúc mọi người trong gia đình sang năm mới mạnh khỏe, đời sống kinh tế đầy đủ, tăng tiến mãi... Bà con bản làng, ai cũng cảm động đón tiếp Người đến mừng xuân, đón Tết. Rồi được tiễn Bác cùng đoàn ra về đầy lưu luyến, ân tình như người ruột thịt trong nhà. Đó cũng chính là lời chào già biệt mà không ai biết, để rồi ngay trưa hôm ấy Bác lên đường về nước.

Quá trưa mùng một tết Tân Ty, đúng giờ đã định. Các đồng chí Lê Quảng Ba, Phùng Chí Kiên, Thế An, Đặng Văn Cáp và Hoàng Văn Lộc bí mật đưa Bác lên đường về nước theo đường dây của tổ chức đã bố trí. Sau gần một ngày đêm hành trình cuộc bộ không nghỉ, vừa băng rừng, vượt đèo, lội suối mấy chục cây số... chiều ngày 28/1/1941 (tức mùng 2 tết Tân Ty). Đoàn về nước của Bác đã qua cột mốc 108, (nay là cột mốc 675 thuộc xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng). Người xúc động bồi hồi đứng lặng hồi lâu, rồi ôm hôn cột mốc vào lòng, nghẹn ngào dâng tràn nước mắt... đã trở về đất mẹ Tổ quốc.

Điểm dừng chân đầu tiên về nước là nhà ông Lý Quốc Súng (tức Máy Lỳ), một cơ sở cách mạng vùng ven biên giới.

Đêm đó, Bác cùng đoàn đón xuân, ăn Tết với gia đình ông Súng. Lần đầu tiên, sau 30 năm bôn ba nước ngoài, nay Bác mới được hưởng một cái Tết cổ truyền dân tộc, thật ấm cúng và thật tình cảm với đồng bào ở ngay trên quê hương, đất nước mình. Sau khi khảo sát, tìm hiểu qua các cộng sự. Với tầm nhìn của một lãnh tụ thiên tài, Bác phát hiện Cao Bằng là nơi hội tụ có đủ “Thiên thời, địa lợi, nhân hòa” để xây dựng căn cứ địa Cách mạng. từ đó mở rộng ra toàn quốc. Để đảm bảo thuận lợi, nhưng giữ được bí mật đảm bảo an toàn trong hoạt động của tổ chức, Bác chuyển đến chỗ ở và làm việc kín đáo hơn. Đó là hang Cốc Bó (tiếng Nùng là đầu nguồn) nằm ở lưng chừng núi thuộc bản Pắc Bó. Hôm Bác dời về ở trong hang này là ngày 8/2/1941, đúng 12 ngày sau Bác về nước. Nơi đây địa thế hiểm trở, ngay trong hang có đường ngách ăn thông ra một con đường kín dẫn sang bên kia biên giới, khi cần thiết có thể rút lui an toàn. Phía dưới cách cửa hang chừng 50m có con suối nước trong mát lạnh chảy cả bốn mùa được Bác đặt tên là “Suối Lê Nin”, một ngọn núi hùng vĩ bên bờ suối được Bác đặt tên gọi “Núi Các Mác”. Chính bài thơ “Pắc Bó hùng vĩ” được Người sáng tác trong thời gian này.

*Non xa xa, nước xa xa,  
Nào phải thên thang mới gọi là  
Đây Suối Lê Nin kia núi Mác  
Hai tay xây dựng một sơn hà.*

Cũng ngay trong thời gian này và ngay tại không gian bên “Suối Lê Nin” này, Người đã dùng một tảng đá to, kê ngay bên bờ suối làm bàn viết. Ngày ngày Người ngồi dịch cuốn “**Lịch sử Đảng Cộng sản**

**Nga”** ra tiếng Việt để làm tài liệu huấn luyện cho đảng viên. Bởi thế trong bài thơ “**Tức cảnh Pắc Bó**”, Bác đã viết:

*Sáng ra bờ suối tối vào hang  
Cháo bẹ rau măng vẫn sẵn sàng.  
Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng  
Cuộc đời cách mạng thật là sang.*

Mùa xuân Tân Ty 1941 Bác về nước. Từ hang Pắc Bó này đã ghi một trang sử mới rực rỡ của dân tộc, làm nên những mốc son tô thắm trang sử vàng đáng nhớ với mỗi người dân đất Việt. Từ mùa xuân Tân Ty - Từ hang Pắc Bó này. Bốn tháng sau Bác về nước. Ngày 10/5/1941, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 (khóa I) của Đảng, dưới sự chủ trì của Người. Hội nghị đã kiện toàn cơ quan cao nhất của Đảng. Bầu đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư Đảng cộng sản Đông Dương; Hội nghị đã xác định nhiệm vụ giải phóng dân tộc là nhiệm vụ cấp thiết hàng đầu của cách mạng Việt Nam lúc này. Và để tháng 12/1944 Người chỉ thị thành lập “Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân” (tiền thân Quân đội Nhân dân Việt Nam). Tháng 5/1945 Bác và Trung ương từ Cao Bằng về Tân Trào tỉnh Tuyên Quang. Người triệu tập Hội nghị Toàn quốc của Đảng, và Đại Hội Quốc dân đã họp quyết định Tổng khởi nghĩa. Đại hội Quốc dân đã bầu ra Ủy ban Giải phóng dân tộc Việt Nam (tức Chính phủ lâm thời) do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Tháng 8/1945 Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng lãnh đạo nhân dân Tổng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi. Ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc **Tuyên ngôn Độc lập** khai sinh ra nước

Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước CHXHCNVN). Và để rồi cả dân tộc chúng ta làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu chấn động địa cầu” kết thúc ách đô hộ hơn 80 năm của thực dân Pháp và phong kiến. Rồi Bác và Trung ương lại tiếp tục lãnh đạo toàn Đảng, toàn quân, dân cả nước bước vào cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hơn 20 năm, làm nên mùa xuân đại thắng 30/4/1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cùng cả nước đi lên xây dựng Chủ nghĩa xã hội - Để có Tổ quốc Việt Nam tươi đẹp, chưa bao giờ có vị thế trên trường Quốc tế như hôm nay.

Mừng xuân Ất Ty, kỷ niệm 84 năm ngày Bác Hồ về Tổ quốc lãnh đạo kháng chiến kiến quốc (tháng 2/1941 - 2/2025), hướng tới kỷ niệm 80 năm ngày thành lập nước (2/9/1945 - 2/9/2025), tưởng nhớ công ơn Người, xin ghi lại mấy dòng khoảnh khắc cuộc đời hoạt động của Người sau 30 năm bôn ba năm châu, bốn biển... Người đã trở về Tổ quốc cùng Trung ương Đảng, lãnh đạo toàn dân kháng chiến kiến quốc. Và để mỗi chúng ta hiểu thêm về Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng - người học trò xuất sắc, một cộng sự thân thiết, gần gũi của Người đã viết: “Cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ vĩ đại, đã trọn đời hy sinh cho đất nước và hạnh phúc của nhân dân!”.

MẠNH ĐỨC HẢI

## *Quê Võ mùa xuân*

Từ Bắc Ninh qua Cầu Đại Phúc  
Trên con đường 18 thênh thang  
Gặp biết bao nhà máy cờ hoa rộn ràng  
Là Quê Võ quê hương anh đó.

Say tình đất, tình người ..nghiêng ngã  
Thơm bát Cháo Chì nức tiếng gần xa  
Xuôi dòng Đuống giữa mây trời bát ngát bao la  
Về làng Gạch thăm Đền Nguyễn Cao  
sáng ngời khí tiết.

Đến cầu Bình Than ngõ vòng tay ôm siết  
Nổi đôi bờ Gia Bình - Quê Võ thân thương  
Mở rộng ra biết bao những con đường  
Tân cảng Quê Võ nơi giao thương sầm uất.

Về Quê Võ những mùa vàng lung linh  
Gạo tẻ thơm hương Đại Xuân ngây ngất  
Mùa khoai tây vàng ươm như mật  
Những cánh đồng bát ngát bao la.

Về Quê Võ say đắm khúc dân ca  
Khu công nghiệp bao cờ hoa rực rỡ  
Những con đường thênh thang rộng mở  
Đón em về với Quê Võ thân thương...



## NGÀY XUÂN, BÀN VỀ CÁI TÌNH XUÂN, TÌNH YÊU NAM NỮ TRONG THƠ CỦA NGƯỜI ANH HÙNG DÂN TỘC, DANH NHÂN VĂN HÓA THẾ GIỚI NGUYỄN TRÃI

NGUYỄN ĐÌNH CHẾ

**N**guyễn Trãi, anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới (1380 - 1442) lớn lên trong hoàn cảnh nước mất, nhà tan. Cha là Nguyễn Phi Khanh, làm quan dưới triều Hồ Quý Ly, bị nhà Minh bắt về lưu đày ở Trung Quốc. Khi tiễn cha đến Mục Nam Quan, được sự khuyến khích của cha, Nguyễn Trãi trở về thành Thăng Long ẩn dật, nuôi chí cứu nước, phục thù nhà.

Sự nghiệp bình Ngô của Lê Lợi thắng lợi trong lịch sử 10 năm chống quân Minh không thể bàn cãi. Trong đó, Nguyễn Trãi là một trong những người tham gia “Hội thề Lũng Nhai”. Nguyễn Trãi còn là một vị Khai quốc công thần thời Hậu Lê, là cánh tay đắc lực bên cạnh Lê Lợi trong sự nghiệp kháng chiến chống quân Minh xâm lược của dân tộc ta ở thế kỷ XV. Nguyễn Trãi còn là người có nhiều đóng góp xây dựng quốc gia Đại Việt sau sự nghiệp bình Ngô. Nguyễn Trãi đã để lại cho hậu thế, vị thế của một “Sao Khuê” lấp lánh trong kho tàng văn học Trung đại, cũng như kho tàng văn học Việt Nam.

Sự nghiệp thơ, văn của Nguyễn Trãi để lại không chỉ có “Tiếng gươm khua”, những bức thư trong “Quân trung từ mệnh tập” còn có sức mạnh như 10 vạn quân. Một “Cáo bình Ngô” sang sảng hào hùng, như bản “Tuyên ngôn độc lập” của dân tộc. Trong mảng thơ văn đồ sộ ấy, nếu ta lãng quên, hoặc không nhắc tới mảng thơ tình đầy ám ảnh của Nguyễn Trãi thì là cả một sự khiếm khuyết về góc khuất trong tâm hồn ông.

Những bậc đại Nho như Trương Hán Siêu, Nguyễn Bỉnh Khiêm, Nguyễn Đình Chiểu sau này... do ảnh hưởng của tư tưởng Khổng Nho, mà ta hiểu vì sao, những bậc đại nho ấy luôn đề cao cái bản ngã của người quân tử trước thời cuộc, trước đất nước. Họ thường che khuất, giấu đi, ít bộc lộ những khía cạnh của tình yêu nam nữ. Thứ tình cảm như báu vật của con người. Mà ở thời nào, thì nó vẫn hiện hữu. Trong số các đại Nho ấy, hình như Nguyễn Trãi là người đầu tiên trong hàng đại Nho ấy nói về khía cạnh này.

Chúng ta biết rằng ngày 16 tháng 8 âm lịch năm 1442, đại án “Lê Chi Viên”

mà ba họ Nguyễn Trãi (họ cha, họ mẹ, họ vợ) bị triều đình lúc bấy giờ chém oan thảm khốc. Sự nghiệp cứu nước và thơ văn của Nguyễn Trãi cũng kéo theo số phận nghiệt ngã ấy.

May thay, khi Hoàng tử Lê Tư Thành (Vua Lê Thánh Tông 1460 - 1497) lên làm Vua đã minh oan cho Nguyễn Trãi và sưu tầm những áng thơ văn Nguyễn Trãi để lại. Những di sản thơ, văn được sưu tầm, ta phải kể đến mảng thơ, văn đồ sộ trong “**Quốc âm thi tập**”, “**Quân trung từ mệnh tập**” và “**Ức Trai thi tập**” cách đây trên 5 thế kỷ. Tìm đọc những tác phẩm trên, người viết không thể không chú ý tới nét khám phá về mảng thơ tình, về tình yêu nam nữ của thi nhân.

Trong “**Quốc âm thi tập**”, ta bắt gặp một bản giao hưởng xuân tình, mùa xuân luôn ngập tràn trong tâm hồn thi sĩ:

*Vì ai cho cái Đỗ quyền kêu  
Tay ngọc dùng dằng chỉ biếng thêu  
Lại có hòe hoa chen bóng lạc  
Thức xuân một điểm nào lòng nhau.*

(Hạ cảnh tuyệt cú)

Thi nhân đã thấm hết cõi lòng của người đẹp đài các trong khung gấm. Trước không gian xuân, tiếng chim đỗ quyền kêu, lại có muôn hoa đua chen nở, có vô tình đến mấy, cũng:

*Tay ngọc dùng dằng chỉ biếng thêu  
... Thức xuân một điểm nào lòng  
nhau.*

Không chỉ vì xuân đẹp, còn vì một thứ tình sâu kín nào đó chưa nói hết.

Hay trong bài “Mộ xuân tức sự”, cũng vậy:

*Suốt ngày nhàn nhã khép phòng văn  
Khách tục không ai bén mảng gần  
Trong tiếng quốc kêu xuân đã muôn  
Đầy sân mưa bụi nở hoa xoan.*

(Môn hoa mộc)

Ta nghe tiếng quốc kêu cuối vụ, tình xuân như không phai sắc thắm trong tâm hồn ông. Có lẽ đây là tâm trạng của thi nhân sau khi về ở ẩn tại Côn Sơn chăng? Tình xuân đan xen tình quốc gia trời đây, nặng lòng ông. Tình xuân không cản được lòng mong mỏi cho đất nước, nỗi nhớ và hy vọng về một cuộc sống an bình.

Trong "Tiếc cảnh 12", Nguyễn Trãi có bài thơ thật cảm động:

*Lầu xanh từ thấy khách thi nhân  
Vì cảnh lòng người tiếc cảnh xuân  
Mới trách thanh đồng tin diển đến  
Bởi chung hệ chứa Đông quân.*

(Tiếc cảnh 12)

Đông quân là vị thần thường đem lại sự sống cho vạn vật, nhưng ở đây lại giúp cho thi nhân nói được cái tình kín đáo. Chỉ có những tâm hồn nhạy cảm và dững cảm ấy, Nguyễn Trãi mới tỏ rõ sự khác biệt với những đại Nho của dòng Văn học Trung đại bấy giờ.

Khi người ta tuổi đã cao, không thể không nuôi tiếc xuân tình:

*Tiếc tiết xuân qua lại hẹn lành  
Hoa hoa nguyệt nguyệt luống vô tình  
Biên xuân nữ phụ người đầu bạc  
Đầu bạc xưa nay có thuở xanh.*

(Tiếc cảnh 4)

Trong cái tình xuân ấy, không thể thiếu những hồn thơ dành cho tình yêu, tình nam nữ của thi nhân. Đó là khía cạnh cảm xúc hiếm gặp trong thơ ca cách ngày nay hơn năm thế kỷ.

Có giả thiết cho rằng, khi Nguyễn Thị Lộ, thiếp yêu của Nguyễn Trãi được Vua Lê Thái Tông vì mến tài, mến sắc, triệu về cung phong làm chức “Lễ nghi học sĩ”. Khi xa cách, Nguyễn Trãi làm bài thơ này, gửi bóng gió cho người thiếp yêu chăng:

*Loàn đản vớ m hỏi khách lầu hồng  
Đằm ảm thì thương kẻ lạnh lòng  
Ngoài ấy dù còn áo lẻ  
Cả lòng mượn lấy đắp hơi cùng.*

(Tiệc cảnh 10)

Chẳng phải bần cãi về “Khách lầu hồng” làm gì, ta cũng hiểu ngay, đó là cách nói ẩn ý là chỉ người con gái đẹp ở nơi buồng the, trướng gấm. Ở đây, ta bắt gặp một cặp từ đối lập “Đằm ảm” và “Lạnh lòng” trong câu thơ thứ hai. Có cái gì như trống trải, pha chút hờn ghen của thi sĩ? Nếu không có tình yêu nam nữ, làm sao có cảm xúc chân thực, cảm động đó. Hai câu thơ cuối bài:

*Ngoài ấy dù còn áo lẻ  
Cả lòng mượn lấy đắp hơi cùng.*

Thì thật không gì sâu nặng hơn cái tâm trạng nhớ nhung, xa cách. Một thứ tình yêu nam nữ đích thực, trong trẻo, tinh khiết. Cái thứ tình yêu khí dương thiếu vắng khí âm.

Ở đây, Nguyễn Trãi bắt gặp sự đồng điệu ấy có trong ca dao:

*Chàng về để áo lại đây  
Phòng khi em nhớ, cầm tay đỡ buồn .*

Đó là tâm trạng, là cung bậc tình cảm của người con gái với người con trai nào đó.

Với bài thơ “Tiệc cảnh 12”, đại Nho Nguyễn Trãi đã ghi cái mốc và là người đầu tiên dám nói tiếng nói về tình yêu nam nữ bằng thơ từ hơn 5 thế kỷ nay. Nó vượt

lên trên cái né tránh tình cảm thực của các vị đại Nho cùng thời với ông.

Nói đến thơ tình của Nguyễn Trãi, ta không thể bỏ qua bài thơ “Ba tiêu” (Cây chuối) của thi nhân:

*Tự bèn hơi xuân lại tốt thêm  
Đầy buồng lạ màu thâu đêm  
Tinh thư một bức phong còn kín  
Gió nơi đâu, gượng mở xem.*

(Môn hoa mộc)

Thật nhạy cảm và tinh tế. Trong tiết xuân, nhựa xuân căng tràn, một đợt lá chuối mới nảy chưa mở, như bức thư tình còn phong kín. Sâu sắc và tinh tế biết bao. Ở câu thơ “Gió nơi đâu, gượng mở xem”, tác giả mượn ngọn gió xuân nhẹ nhàng để khám phá cái tinh khiết, thanh sạch của “Phong còn kín” ấy. Chỉ có tâm hồn nhạy cảm, thi nhân Nguyễn Trãi không thể dối lòng mình được.

Sau thăm án “Lê chi viên”, 22 năm sau (1464), người anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới được Vua Lê Thánh Tông minh oan. Người đời sau có cơ sở sưu tầm những di sản văn chương Nguyễn Trãi để lại cho hậu thế. Mảng thơ đánh giặc và thể sự vẫn là mảng thơ đồ sộ của thi nhân, chiếm số nhiều. Những bài thơ tình: Tình xuân, tình yêu nam nữ, tuy ít ỏi, nhưng lại là một dấu ấn riêng của thi nhân. Nó góp phần cho hậu thế hiểu thêm về tâm hồn ông. Ta mới hiểu vì sao, nhân kỷ niệm 600 năm ngày sinh (1980), Nguyễn Trãi được Ủy ban văn hóa UNESCO tôn vinh “Danh nhân văn hóa” thế giới.

Đầu xuân Ất Ty 2025, người viết có đôi lời thử bàn về thơ tình, tình xuân, tình yêu nam nữ của thi nhân, xin chia sẻ cùng bạn đọc./.

# Về quê ăn Tết



LƯƠNG THÌN

**K**hi lần trong sương khói của đất trời mây hạt mưa lất phất, chi chít nụ đào bắt đầu nẩy lên lấm tấm như những con mắt tròn xinh ấy là lúc đã gần cuối tháng Chạp. Tầm này ở quê, cha mẹ tôi đã bắt đầu dọn dẹp nhà cửa, sửa soạn gói bánh chưng và không quên ngồi ở thềm nhà mà nhắc tên mấy đứa con xa chắc chúng nó cũng đã thu xếp để về quê ăn Tết cả rồi.

Năm nào cũng thế, dù bận bịu đến đâu tôi cũng về quê ăn Tết. Tôi nhớ những cái Tết quây quần sum họp lần lượt đi qua trong đời, từ khi tôi còn là một đứa trẻ rồi lớn dần lên đi xa, lần về thưa hơn do cuộc sống mưu sinh cuốn mình theo. Cứ mỗi cuối năm thỉnh thoảng giữa bộn bề bất chợt lòng tôi có một khoảng lặng, lại khắc khoải nhớ nhà nhớ lúc ngồi cạnh nồi bánh chưng đang luộc hơi bốc nghi ngút chờ bánh chín, nhấm nháp chút mứt gừng cay cay nồng nồng, đàm ẩm an yên bên người thân trong mùi hương ấm áp đón khoảnh khắc giao thừa... vậy là đêm ngược từng ngày để mong cho Tết đến thật nhanh.

Tôi thường đặt vé xe từ quãng mừng mười tháng Chạp để khoảng qua Tết ông Công ông Táo thì về quê. Năm nào muộn cũng cố gắng về vào chiều hai tám Tết. Trên chuyến xe cuối năm, bạn đồng hành

đều là những người đi xa háo hức trở về nên ai cũng linh kinh đồ đạc túi xách, có người còn mang cả cành đào hay bó hoa lay ơn rong ruổi mấy trăm cây số từ phố về quê, khuôn mặt ai cũng rạng ngời. Những chuyến xe cuối năm bao giờ cũng chờ đầy nỗi mong ngóng được đoàn viên nên dường như chật chội hơn một chút. Ngọn ngọn nào bánh kẹo, nào mứt Tết, một con búp bê tóc vàng, con gấu bông xinh xắn ngó đầu lên khỏi ba lô pháp phòng chờ đợi giây phút nằm trong vòng tay nâng niu của một cô bé cậu bé nào đó cùng với niềm hạnh phúc đón mẹ cha trở về để được nũng nịu, được cưng chiều. Chuyến xe cuối năm lòng người còn nhiều lo toan nhưng cũng cởi mở hơn. Tôi lắng nghe lời hỏi thăm nhau về nội hay về ngoại đầy chân tình, ngắm mấy em bé nằm trong lòng mẹ ngủ ngon lành đôi môi còn chóp chép mà thấy thật bình yên.

Tôi thích theo mẹ đi chợ Tết ở làng, cảm giác ấy vẫn còn nguyên vẹn như ngày thơ ấu. Chợ làng tôi không thật đông nhưng các mặt hàng cũng đủ đầy phong vị Tết. Mấy lều quán cũ nằm dưới cội đa như già hơn một chút theo năm tháng. Chắc chợ làng vẫn nhớ có một cô bé con ngày ấy leo đẹo theo mẹ đi chợ, được mẹ sắm cho cái áo hoa rực rỡ, một con lợn bằng đất màu



đỏ son có cái xoáy âm dương để bỏ tiền tiết kiệm. Hai chín Tết, bố tôi thường bảo mẹ mua đôi gà sống, dằm cân nếp cái hoa vàng để bố tôi đi dò sang bên sông Tết ông bà ngoại. Tôi cũng đòi đi theo bố, thỉnh thoảng lại lấy tay vuốt vuốt bộ lông sặc sỡ của con gà trông có cái mào đỏ tươi như trái ớt. Ông bà ngoại tôi khuất núi đã mấy Tết rồi, tôi vẫn sang dò về nhà cậu thấp hương cho ông bà nhưng sao lòng tôi thấy trống vắng khi dò đến giữa sông, nhìn sang bên kia quê ngoại vòng hoa cải trên bãi bồi xác xơ trong gió heo may.

Mỗi lần về đến cổng nhà mình, nước mắt tôi như chực trào ra khi thấy lưng cha ngày một còng xuống, bước chân mẹ thêm chậm chạp. Chỉ ánh mắt mẹ cha vẫn sáng lên rạng rỡ khi lần lượt từng đưa con trở về nhà. Lúc ấy, tôi muốn thời gian đọng lại ở dáng mẹ tôi lom khom nhỏ năm mươi, chiều ba mươi nấu nồi nước thơm cho các

con tắm tẩy trần, ở hình ảnh cha tôi lặng lẽ ngồi tiếp củi luộc nồi bánh chưng bên ánh lửa bập bùng tỏa ra hơi ấm, ở cây đào phai nơi góc vườn đã lác đác vài bông vừa nở đón mùa xuân...

Mấy người bạn của tôi, vào dịp Tết Nguyên đán được nghỉ lại rủ nhau cùng gia đình nhỏ đi đến những nơi xa để khám phá và trải nghiệm. Riêng tôi, tôi chỉ muốn được về quê ăn Tết quây quần bên mẹ bên cha. Tôi muốn phụ cha tôi vớt bánh chưng, tự tay treo những quả bóng bay xanh đỏ lên cành đào, phụ mẹ nấu xôi trắng, chè con ong để cúng giao thừa, đón giây phút đầu tiên của năm mới ở ngôi nhà mình đã từng lớn lên với biết bao kỉ niệm. Và mỗi dịp Tết đến xuân về, lòng tôi vẫn thành trẻ con khi chọn mặc một chiếc áo hoa thật đẹp cùng các anh chị đi nghe canh hát Quan họ của làng trong ngày xuân phơi phới./.



NGUYỄN ĐỨC THÌN

### *Linh địa niềm tin*

Sân rồng linh địa niềm tin  
 Ngồi nghe lịch sử nhịp tim rộn ràng  
 Tinh thần Đại Việt ca vang  
 Thăng Long hào khí sáng trang sử hồng  
 Nghìn năm trời đất thiêng trong  
 Tinh người gắn kết vững lòng dựng xây  
 Kiên cường bảo vệ đêm ngày  
 Quê hương đất nước rồng bay mạnh giàu./.

NGUYỄN TIẾN LỘC

### *Chiều xuân xứ Lạng*

Tôi lên xứ Lạng chiều xuân ấy  
 Dải đất biên cương nặng nghĩa tình  
 Hoa gạo đỏ đường, xuân bùng sáng  
 Núi rừng biên giới bạt ngàn xanh  
 Kỳ Cùng, sông chảy về phương Bắc  
 Xin giữ giùm tôi hận xâm lăng  
 Mây ơi, có hiểu lòng ta nhé  
 Thương nhớ chất đầy theo tháng năm./.



TRẦN ANH TRANG

### *Nơi gặp gỡ*

Nơi gặp gỡ là gốc đa xưa cũ  
 Là sân chùa vắng vẻ ít người qua  
 Nơi tĩnh lặng nghìn năm rêu phủ  
 Nhưng với lòng mình lại nở hoa./.

NGUYỄN HỮU

### *Ngày xuân*

Ngày xuân ngồi tựa mạn thuyền  
 Lời xưa em hát tơ duyên thuở nào  
 Mà nay ai cũng ước ao  
 Giá như người ấy ngọt ngào cùng ta./.

NGUYỄN XUÂN LINH

### *Chợ Tết*

Sáng ba mươi Tết chợ quê  
 Người đi mua sắm đổ về chen chân  
 Ngát ngây trước sắc áo quần  
 Tôi vào chớm chợ nhích dần quay ra  
 Không gian choáng ngợp màu hoa  
 Mặt hàng bán Tết bày la liệt quây  
 Người mua tíu tít nơi đây  
 Diễn ra nhộn nhịp vui đây xách mang./.



ĐÀO QUANG VINH

### *Tuần trăng*

Tuần trăng - không chỉ cổ tay  
Mà nghe vẫn vít tràn đầy hương xuân.

Tuần trăng - hoa lá thì thắm  
Mộng mơ đến cõi  
Thiên thân là đây.

Tuần trăng - Tiên giác nên say  
Tiếng chim gõ cửa  
Chợt hay đêm tàn.

Tuần trăng - tuần những ngày vàng  
Để rồi... sóng gió  
Cơ hàn... có nhau./.

VŨ QUANG VIỆT

### *Gói câu Quan họ*

Gói câu Quan họ để dành  
Têm tròn câu hát treo cành mùa xuân  
Hồn quê nền nảy trong ngần  
Chiều loang sông Đuống ai cầm tay ai.

Sông Cầu ngọt sóng mảnh mai  
Quai thao nón thúng riu hoài trúc xinh  
Tiêu Tương đong giọt vô tình  
Qua cầu nhiều gió chúng mình đu nghiêng./.

GIÁP ĐÌNH CHIẾN

### *Đào Tết*

Cành đào nở chặt lia tay  
Vui với thiên hạ  
Mấy ngày  
Đầu xuân.  
Kiếp hoa biết có một lần  
Mà vẫn bung nở  
Đâu cần  
Mùa sau.  
Lúc tàn mới xót cho nhau  
Giá đậu một trái  
Mùa sau  
Cho đời./.



ĐỖ PHƯƠNG LIỄU

### *Chợ quê*

Chợ quê bán gánh ngổ ngang  
Bán buôn một mớ vôi vàng cuối năm  
Bao nhiêu vất vả nhọc nhằn  
Gom vào quang thúng đôi dăm quan tiền  
Bán đi một rổ muộn phiền  
Để mà mua cả một miền bình yên  
Chợ quê mua nhớ bán quên  
Ai chưa đi chợ thì nên xuất hành./.



# Liều Khê LÀNG CÁCH MẠNG

NGUYỄN DUY NHẤT

**L**iều Khê ngày nay là một trong năm làng của xã Song Liễu, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Dân số làng Liều Khê, chiếm 1/3 dân số trong toàn xã. Nhân dân Liều Khê nói riêng và cả xã Song Liễu nói chung chủ yếu làm nông nghiệp thuần túy.

Song Liễu là địa phương giàu truyền thống yêu nước và cách mạng. Suốt trong tiến trình lịch sử của đất nước trên đất này đã chứng kiến nhiều sự kiện trọng đại của dân tộc.

Qua điều tra khảo sát ở làng Liều Khê cho biết: xưa làng gồm 5 xóm, cùng quần tụ theo hình chữ L bên bờ sông cỏ, làng chia làm 6 giáp: Đông, Tây, Nam, Bắc, Nam Thịnh, Nam Cường. Phía Đông Nam ven làng hiện còn dòng nước nhỏ chảy qua trước cửa đình và là địa điểm phân gianh giữa hai tỉnh Bắc Ninh - Hưng Yên - nối tiếp giáp hai làng: Liều Khê (Song Liễu) và Lạc Đạo (huyện Mỹ Văn, Hưng Yên). Các cụ cao niên trong làng cho hay: Dòng

chảy này nguyên xưa là dấu tích của một dòng sông cỏ và là nhánh của sông Dâu chảy qua địa phận làng Liều Khê. Thuở ấy, vùng này tấp nập người qua lại giao lưu buôn bán trao đổi hàng hoá theo đường sông... nay cạnh làng còn dấu tích của bến sông xưa: Nghè bến long. Tại đây vào năm 1940 Chi bộ Đảng đầu tiên của Liều Khê đã được thành lập do đồng chí Hà Diên đứng ra tổ chức gồm 5 đồng chí đã ghi dấu ấn lịch sử thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên ở Bắc Ninh (không kể Chi bộ ghép).

Năm 1929 với danh nghĩa là thầy giáo, ông Trần Xuân Doanh đã về làng Liều Khê dạy học để hoạt động cách mạng. Tại đây ông Doanh đã giác ngộ ông Nguyễn Văn Lạp người làng Liều Khê vào tổ chức Thanh niên cách mạng đồng chí hội. Năm 1930 ông Doanh bị địch bắt tù đầy đến năm 1936, ra tù ông bắt đầu trở lại Liều Khê tổ chức truyền bá Quốc ngữ cho lớp thanh niên đầu tiên ở Liều Khê vào năm 1937 gồm 7 người. Ông đã kết hợp vừa



dạy học, vừa truyền bá chủ nghĩa Mác Lê Nin và xây dựng cơ sở cách mạng ở Liễu Khê. Đó là các ông Nguyễn Văn Thính; Nguyễn Văn Nghiệp; Nguyễn Văn Thi; Nguyễn Văn Khẩu; Cao Bá Quát, Nguyễn Thị Nguyên. Nguyễn Thị Hoan (vợ ông Trần Huy) về sau phát triển thêm một số nữa.

Mùa thu năm 1938, để mở rộng phong trào cách mạng, ông Nguyễn Văn Thính đã dựa vào đình làng tổ chức hát trống quân vào dịp rằm tháng 8, ông đã kết hợp dựa vào ngày hội, nhân lúc đông người ông đã đứng lên tuyên truyền nói về cách mạng xô viết Nga, còn ông Quát hát bài ca cách mạng, sau đó kêu gọi thanh niên phụ nữ đứng lên đánh đuổi đế quốc phong kiến để giành lấy cơm no áo ấm.

Sau sự kiện này, phong trào cách mạng ở Liễu Khê phát triển mạnh, nhiều thanh niên đã tham gia hoạt động và lấy đình làng làm cơ sở tuyên truyền đường lối cách mạng.

Đầu năm 1938, Chi bộ ghép được thành lập do ông Doanh làm Bí thư Chi bộ. Cuốn **"Sơ thảo truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Thuận Thành"** do BCH Đảng bộ huyện xuất bản năm 1985. Trang 21 ghi: "Ngày 5 tháng 2 năm 1938 Chi bộ Nam Bắc Ninh và Bắc Hưng Yên được thành lập, trong đó có Liễu Ngạn gồm 5 đồng chí Trần Xuân Doanh, Nguyễn Gia Ấu, Mai Vi... do đồng chí Trần Xuân Doanh làm Bí thư Chi bộ. Chi bộ Đảng trực thuộc Bắc kỳ. Tháng 3 năm 1938, đồng chí Tô Hiệu -

Ủy viên Ban Thường vụ Xứ uỷ Bắc kỳ về công nhận tại Bến Nghè Long (nay thuộc xã Song Liễu)".

Đầu năm 1939 dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng làng tổ chức thành lập các hội hiếu, hội hỷ, hội ái hữu, hội võ... nhưng thực chất là tổ chức cách mạng tiên bộ. Các tổ chức này hoạt động mạnh đã vận động nhân dân loại bỏ dần các hủ tục lạc hậu, giảm nhẹ các tệ nạn xã hội, vận động các gia đình giúp đỡ lẫn nhau trong việc cưới, việc tang tiết kiệm đạt hiệu quả.

Cuối năm 1939 ông Doanh được Xứ uỷ Bắc kỳ điều đi nơi khác, ông Mai Vy được điều về thay ông Doanh phụ trách Chi bộ ghép và phong trào ở Liễu Khê có gần 100 thanh niên phụ nữ tham gia. Cuốn sơ thảo ghi như sau: "Tại Liễu Khê, các tổ chức cách mạng được thành lập: Hội hiếu, hội hỷ, hội ái hữu hoạt động mạnh mẽ, tuyên truyền quần chúng đấu tranh chống hủ tục phong kiến. Tháng 3 năm 1939 đồng chí Trần Xuân Doanh chuyển công tác và giao lại cho đồng chí Mai Vi phụ trách Chi bộ, tiếp tục mở rộng địa bàn hoạt động". "Năm 1939 ban cán sự Bắc Bắc được thành lập do đồng chí Lê Hoàng phụ trách. Ban cán sự Bắc Bắc ra đời đã thúc đẩy phong trào cách mạng ở Liễu Khê".

Tiếp theo vào khoảng tháng 5 năm 1940, các tổ chức hợp pháp ở Liễu Khê đã ra đình làng đấu tranh trực diện với Lý trưởng đòi bỏ thuế "Phù Thu Lạm Bỏ". Đến cuối năm ấy Chi bộ Đảng ở Liễu Khê ra đời. Đây là Chi bộ đầu tiên ở Bắc Ninh, không kể Chi bộ ghép đã thúc đẩy

phong trào hoạt động mạnh trong thanh niên phụ nữ.

Cuối năm 1940, đầu năm 1941 ở Liễu Khê, Chi bộ Đảng đã vận động 6 giáp đấu tranh bỏ tuần giáp thành lập tuần dân. Kết quả sau khi thành lập đội tuần dân đã bảo vệ được đồng điền, thực chất là bảo vệ thành quả cách mạng. Đội tuần dân (tuần đình) gồm 10 người thành lập ở đình làng Liễu Khê và thường xuyên có nhiệm vụ bảo vệ các đồng chí trong Ban Thường vụ Trung ương và Xứ uỷ Bắc kỳ về Liễu Khê theo dõi chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa.

Về vị trí, Liễu Khê là địa phương xa phủ lỵ, đi lại khó khăn. Liễu Khê lại tiếp giáp huyện Văn Lâm (Hung Yên) phong trào khá vững mạnh. Do vậy mà Xứ uỷ Bắc kỳ đã chọn Liễu Khê làm căn cứ an toàn (ATK) để chỉ đạo phong trào toàn cứ.

Năm 1941, nhân dân Liễu Khê đã bảo vệ an toàn cuộc họp bí mật của Xứ uỷ Bắc kỳ họp 3 ngày tại nhà ông Quát.

Năm 1944, nhân dân lại bảo vệ an toàn 2 lần họp Thường vụ Xứ uỷ họp từ 5-7 ngày (ở nhà ông Tiến và ông Mục). Trong cả 3 lần họp trên đều có các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt, Lê Quang Đạo, Lê Liêm, Văn Tiến Dũng. Nguyễn Khang...

Từ đầu năm 1942 đến cuối năm 1944, Trung ương đã chuyển bộ biên tập và cơ quan in báo *Cứu quốc*, *Cờ giải phóng* về Liễu Khê làm việc do các đồng chí Lê Viên, Phạm Đức Khiêm, Nguyễn Lương Hoàng phụ trách.

Mặc dù sống dưới chế độ phong kiến, nhân dân Liễu Khê vô cùng đói khổ nhưng

vẫn kiên cường nuôi giấu cán bộ ưu tú của Đảng và bảo vệ an toàn. Ngoài ra còn can đảm đấu tranh trực diện với hương lý, kỳ hào, quan lại đòi giảm thóc thu từ 45kg/sào xuống còn 20kg/sào vào năm 1943. Chi bộ Đảng Liễu Khê được Trung ương đánh giá là Chi bộ pháo đài của tỉnh Bắc Ninh.

Cuối tháng 7/1944 đồng chí Văn Tiến Dũng bị bắt ở đê sông Đuống thuộc địa phận làng Sen Hồ. Sợ có điều gì bất trắc, hai cơ quan in của Đảng được di chuyển về Hà Đông.

Cùng trong tháng 7/1944, Đội tự vệ của Liễu Khê được chính thức thành lập tại đình làng Liễu Khê gồm 32 đội viên do đồng chí Trần trực tiếp chỉ huy. Đây là đội tự vệ đầu tiên của huyện Thuận Thành.

Đêm 9 tháng 3 năm 1945, Nhật đảo chính Pháp thì ngày hôm sau (10/3) tự vệ Liễu Khê do đồng chí Kim Tiên chỉ huy phối hợp với tự vệ bãi sậy (Hung Yên) dưới sự chỉ huy trực tiếp của đồng chí Nguyễn Khang và Lê Liêm đột nhập vào đồn Bàn Yên Nhân thu 21 súng và đạn dược đưa về đình Liễu Khê cất giấu một thời gian sau mới chuyển đi nơi khác.

8 giờ sáng ngày 12 tháng 3 năm 1945 đồng chí Nguyễn Khang trực tiếp chỉ huy cán bộ, tự vệ thôn Liễu Khê làm lòng cốt đã phá kho thóc của Nhật ở chùa Dâu, chia cho nhân dân trong vùng.

Thực hiện chỉ thị của Trung ương "Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta". 8 giờ sáng ngày 21/6/1945 (tức 12/5 AL) đội tự vệ Liễu Khê gồm 30 đội viên có một súng lục còn lại toàn dao găm,



mã tấu dưới sự chỉ huy của đồng chí Trần, đồng chí Xuyên đã đột nhập vào đồn Văn Lâm thu 31 súng và đạn được tuyệt đối an toàn đem về đình Liễu Khê công khai huấn luyện cho tự vệ. Với một trung đội mạnh có trang bị đầy đủ vũ khí đã tổ chức tuần hành thị uy và tổ chức "tuần lễ vàng" ở chợ Keo để tuyên góp ủng hộ cách mạng.

Cuối tháng 7/1945, tại đình làng Liễu Khê đã diễn ra một cuộc họp quan trọng, đó là hội nghị liên huyện Văn Gia Thuận (Văn Lâm, Gia Lâm, Thuận Thành) để bàn kế hoạch giành chính quyền ở 3 huyện. Hội nghị này do đồng chí Nguyễn Thành Do chủ trì. Từ đó Liễu Khê được coi là Việt Minh thượng cấp. Mặt trận Việt Minh đã lấy đình Liễu Khê làm trụ sở để đón tiếp nhân dân trong vùng đến tìm hiểu và yêu cầu người đến tổ chức và huấn luyện cho họ.

Sáng ngày 18/8/1945, với 32 tay súng, tự vệ Liễu Khê là nòng cốt đã cùng nhân dân trong huyện giành chính quyền ở phủ Thuận Thành. Sau khi nhận bàn giao dấu ấn xong, Ủy ban Cách mạng lâm thời được thành lập. Nhiều người ở Liễu Khê đã được cử giữ các chức vụ chủ chốt ở huyện như đồng chí Nguyễn Văn Nghiệp làm Chủ tịch; đồng chí Nhạc uỷ viên quân sự; đồng chí Chuẩn uỷ viên tư pháp; đồng chí Tâm uỷ viên tài chính. Các nơi trong huyện đều gọi Liễu Khê là thôn Tiên Phong.

Liên tục từ năm 1937 đến năm 1945, quân dân Liễu Khê không lúc nào mất liên lạc với Đảng. Trong quá trình ấy, nhân dân Liễu Khê đã bảo vệ và nuôi giấu 35 cán bộ

cấp trên về hoạt động, trong đó có nhiều đồng chí cán bộ Trung ương như: đồng chí Trường Chinh: Hoàng Quốc Việt, bảo vệ 3 lần họp Xứ uỷ, Bộ biên tập và 2 cơ quan in được tuyệt đối an toàn cả về người và tài liệu. Không những thế, nhân dân Liễu Khê còn dám đấu tranh trực diện với Tổng đốc, Công sứ Pháp phải nhượng bộ, tay không ban ngày mà dám vào đồn diệt địch thu 31 súng. Trong số 71 hộ của làng thì có 24 hộ đã nuôi giấu cán bộ, chiếm 1/3 số hộ của cả thôn. Nhân dân Liễu Khê đã góp một phần làm lên Cách mạng tháng Tám lịch sử. Một Chi bộ mới ra đời chưa đầy 5 tuổi Đảng đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành mọi nhiệm vụ vẻ vang.

Năm 1946, Tổng bộ Việt Minh đã cấp Bằng khen và tặng Đồng tiền vàng cho cán bộ và nhân dân Liễu Khê.

Năm 1967, Chính phủ đã cấp Bằng có công với nước kèm Kỷ niệm chương Tổ quốc ghi công cho nhân dân Liễu Khê. 16 gia đình được cấp Bằng có công với nước, gia đình cụ Hạp, cụ Nhất được tặng kèm Kỷ niệm chương Tổ quốc ghi công. Trong số đồng nam nữ tham gia hoạt động cách mạng có 17 ông bà, nay được cấp Bằng có công với nước, kèm 5 Kỷ niệm chương Tổ quốc ghi công (\*).

Hiện nay, thôn Liễu Khê có 12 cụ được công nhận là lão thành cách mạng. Tổng số ở Liễu Khê có 37 gia đình và cá nhân được Nhà nước tặng Bằng có công với nước.

Phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng, nhân dân Liễu Khê đã bền bỉ dẻo dai chịu đựng nhiều hy sinh gian khổ góp phần vào sự nghiệp giải phóng đất nước.

Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp ở Liễu Khê đã có 21 thanh niên tình nguyện vào bộ đội, trong đó có hai thanh niên lên đường đi Nam tiến.

Tổng kết kháng chiến, Liễu Khê đã có 47 người được thưởng Huân, Huy chương, 11 gia đình được Thủ tướng Chính phủ cấp Bằng khen công nhận là gia đình có công với kháng chiến.

Thời kỳ chống Mỹ cứu nước, với khẩu hiệu: "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược". Xã Song Liễu nói chung và Liễu Khê nói riêng đã đóng góp đầy đủ nghĩa vụ của mình "thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người". Nhân dân Liễu Khê đã huy động 92 thanh niên lên đường đánh Mỹ, có 13 đồng chí đã hy sinh anh dũng. Trong đó đồng chí Nguyễn Văn Giai được truy tặng Danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang. Nhiều đồng chí khác chiến đấu dũng cảm được thưởng Huân chương Chiến công, nhiều đồng chí là thương binh góp một phần xương máu vào cuộc kháng chiến vô cùng anh dũng của dân tộc.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, nhân dân Liễu Khê đã có 197 người được thưởng Huân, Huy chương Kháng chiến, 21 đồng chí được thưởng Huân chương Chiến công, 3 đồng chí được tặng thưởng Huân chương Quốc tế và nhiều Huân chương Giải phóng, Huân chương vẻ vang.

Trong công cuộc đổi mới hiện nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Liễu Khê đã và đang ra sức thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm, phát triển chăn nuôi

tiếp thu giống mới, áp dụng khoa học kỹ thuật đưa năng suất chăn nuôi trồng trọt ngày một cao hơn làm cho đời sống của nhân dân ngày càng no đủ không còn hộ đói, 100% gia đình có nhà ngói hoá, 100% các cháu đến tuổi đều được đi học.

Người dân đất Liễu Khê (Song Liễu), bằng sức mạnh của chính mình, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã đứng lên làm cách mạng đập tan xiềng xích nô lệ thực dân phong kiến giải phóng quê hương, giành lấy độc lập dân tộc, Đình làng Liễu Khê là một trong những địa điểm quan trọng của cách mạng./.

---

(\* Ghi theo lời kể của cụ Nguyễn Văn Khương - Cán bộ lão thành cách mạng và một số cán bộ và nhân dân trong làng.





**C**hị trần trọc đến như cả người mà không ru được giấc ngủ. Đêm đầu tiên sau khi chị chính thức nhận quyết định nghỉ hưu, bộ não chị như muốn nhắc nhớ lần cuối cả cuộc đời cầm phấn để rồi cất giữ kỹ trong ký ức. Ngày mai là bước ngoặt mới trong cuộc sống của chị: cuộc sống của bà giáo nghỉ hưu. Cuộc đời chị từng có nhiều lần mất ngủ, nhất là những lần trải qua biến cố lớn.

Nhớ lại, cách đây hơn mười năm chị từng có những đêm mất ngủ kéo dài, sau khi chị trải qua biến cố mất chồng. Người chồng kề vai sát cánh bên chị hơn ba mươi năm đã bỏ chị ra đi trong cơn đột quỵ, lẹ làng như một cái chớp mắt. Sau cả tháng trời buồn bã, nhớ thương anh, chị buộc phải bật dậy vì cậu con trai duy nhất đang học năm cuối cấp. Chị không cho phép mình yếu đuối. Xóc lại tinh thần, chị miệt mài với công việc và nuôi con ăn học. Con trai chị giờ đã có gia đình, lập nghiệp trên thành phố. Hơn mười năm, chị tự gồng mình chống chọi nổi cô đơn, cố quên đi những khao khát trong lòng người góa phụ. Hơn mười năm, chị như con nhím luôn xù bộ lông sắc nhọn để ngăn cản những người đàn ông có ý định tiếp cận, tìm hiểu mình.

Không ru được giấc ngủ, chị trở dậy khi đồng hồ điểm



VŨ THỊ HUẾ

4h30 phút. Buổi sớm mùa đông nơi miền Trung du khá lạnh. Chị khoác chiếc áo phao dày mong tìm hơi ấm. Chuông điện thoại reo, là ông Biên, người anh, người bạn thiếu thời, người luôn dành cho chị sự quan tâm đặc biệt, người duy nhất chị không thấy phiền hà khi quan tâm đến cuộc sống của mình. Ông vẫn thế, vẫn chu đáo chăm sóc chị từng chút một. Giọng ông ân cần:

- Trời mùa đông, trở dậy buổi sớm phải chú ý em nhé. Hãy tập một số động tác thể dục nhẹ trước khi bước xuống giường.

Chỉ vậy thôi mà chị không còn thấy lạnh. Căn nhà rộng rãi bỗng ấm lạ. Tâm trạng chị đã sưởi ấm cả căn nhà. Chị vâng dạ trả lời ông thỏ thẻ như một cô gái mới lớn. Chị mỉm cười, hình như từ khi chồng chị mất, chị chưa mỉm cười với người đàn ông nào.

Ông Biên là sĩ quan quân đội về hưu, vợ ông đã mất cách đây vài năm. Ông hơn tuổi chị nhưng cùng làng, cùng xóm nên hai người không lạ gì nhau. Thời con gái, chị có học thức, sống chuẩn mực, lại xinh đẹp, chị nghiêm nhiên là đối tượng nhiều người theo đuổi. Ông Biên là một trong số đó. Nhưng rồi lời yêu chưa kịp ngỏ thì chị lấy chồng. Ông Biên buồn lắm, phải nhiều năm sau mới tình thâm lặng ấy mới lắng xuống.

Bây giờ khi cả hai đã quay trở về cảnh góa bụa, ông Biên mới có dịp nói lời yêu với người con gái năm xưa: *“Không lấy được nhau mùa hạ, ta sẽ lấy nhau mùa đông/ Không lấy được nhau thời trẻ, ta sẽ lấy nhau khi góa bụa về già”*. Đề thuyết phục chị, ông Biên còn viện dẫn câu chuyện tình yêu của chàng trai, cô gái dân tộc Thái thật xúc động. Chị có chút suy nghĩ, đắn đo, nhất là từ khi thằng Phúc xây dựng gia đình, lập nghiệp ở trên thành phố. Căn nhà rộng của hai mẹ con, giờ chỉ còn một mình chị, chị mới thấy nỗi cô đơn, hiu quạnh thâm sâu đến tận cùng. Chị định bụng hôm nào thằng Phúc về, chị sẽ nói chuyện với nó. Dù sao với chị, thằng Phúc vẫn giữ vị trí độc tôn trong lòng.

Thằng Phúc gọi điện, cuộc gọi sau cả tháng trời nó bận dự án lớn không có thời

gian hỏi thăm mẹ, khiến chị không giấu được vui mừng:

- Phúc hả con?

Chị chưa hỏi hết câu, thằng Phúc đã nói một hơi dài: “Mẹ là cô giáo, người ta cười cho, ảnh hưởng danh dự... Mẹ ở một mình thích làm gì, ăn gì, đi đâu, tự do. Tội gì mẹ đèo bè bác ấy cho khổ ra... Mà mẹ ở nhà giữ gìn, hạn chế qua lại với bác Biên thôi. Hàng xóm không hiểu, họ dị nghị, rồi cô bác trong nhà lại nhắc lên cho con, nhức đầu lắm mẹ ạ. Thôi thế mẹ nhé, con bận họp rồi, con chỉ tranh thủ được chút giờ giải lao gọi cho mẹ. Bao giờ vợ chồng con rảnh rồi, con đưa cháu về thăm mẹ. Mẹ nhớ giữ sức khỏe”. Nói rồi thằng Phúc tắt máy.

Chị buồn thõng người, ngồi phịch xuống chiếc sofa kiểu cách. Chiếc ghế quá rộng, mà chị thì nhỏ thó. Tự nhiên chị thấy căn nhà thênh thang đang nuốt chửng lấy mình. Chị chới với, tìm thứ gì đó để bám níu bước ra mà không sao nhấc nổi, chị vẫn ngồi chôn chân trên chiếc ghế. Cô đơn, một nỗi cô đơn ghê gớm xâm chiếm tâm hồn chị. Hụt hẫng, tủi hờn, nước mắt chị cứ thế trào ra. “Không được khóc!” chị tự trấn tĩnh, nhưng càng gắng gượng nước mắt chị càng tuôn. Hơn mười năm trước, chồng chị mất, chị còn có thằng Phúc, bây giờ thằng Phúc xa vòng tay chị, nó còn không tin chị, chị biết nương tựa vào đâu?

Giật mình vì tiếng chuông gọi cổng, chị lê đôi chân mệt mỏi bước ra. Dường như ông Biên đang sốt ruột:

- Mấy hồi chuông mà không thấy em ra, anh đã bắt đầu lo lắng.

Giọng ông Biên đầy vẻ quan tâm, cũng không làm chị vui hơn. Chị khẽ lách



mình sang một bên để ông Biên dắt chiếc xe máy vào sân.

Thấy ông Biên, con chó Mực vẫy đuôi cuống quýt, như thể đón người thân. Ông Biên cúi người vỗ vỗ nhẹ vào đầu nó: “Ngoan lắm Mực”. Nói rồi, ông lấy ở lồng xe máy ra một túi nhỏ trong đó có thức ăn, ông dành riêng cho con Mực. Con Mực vui mừng, con cón chạy ra chiếc bát của nó chờ sẵn. Đây không phải lần đầu nó được ông Biên cho ăn. Hèn chi, nó đón ông như người trong nhà.

Nhìn cảnh ấy, chị chạnh lòng. Biết nói với ông Biên thế nào đây? Chẳng lẽ nói thẳng thừng Phúc không đồng ý? Ừ, thì đã đành phải nói, nhưng nghĩ đến sự trống trải, nghĩ đến những ngày tháng dài ngóng đợi tin con, tin cháu, nghĩ đến tình bạn già, chị lại ngập ngừng.

Chị nhớ, khi hai mẹ con dồn tiền mua căn chung cư ở Hà Nội cho thằng Phúc an cư lập nghiệp, chị đã tính khi nghỉ hưu lên ở cùng nó. Nhưng khi Phúc lấy vợ, sinh con, chị lên thăm, chị đã từ bỏ suy tính ấy. Ở thành phố, chúng nó sống khác quá, chị không quen. Thằng Phúc đi làm, vợ nó ở cũ, cả ngày đóng cửa im im trong căn phòng bé xíu. Chị lơ ngơ giữa không gian nhỏ hẹp tí tắp trên cao của căn chung cư giữa lòng thành phố. Cả cuộc đời chị gắn với không gian thênh thang của miền đồi núi trung du nên chị không thờ nổi khi phải sống trong cái “hộp” của vợ chồng nhà Phúc. Vậy là nghỉ hưu, chị quyết định ở quê với con Mực. Chị gửi nỗi nhớ con, nhớ cháu vào những cuộc điện thoại. Một mình, rảnh việc nên mỗi ngày chị gọi vài ba lần. Được mấy hôm như thế, thằng Phúc bảo: “Mẹ đừng gọi nhiều, mẹ cứ yên tâm

ở nhà, khi nào rảnh bọn con gọi về”, thế là từ đó mỗi tháng nó rảnh đôi lần để gọi về thăm chị.

- Em nghĩ gì mà cứ thần ra thế?

Chị lặng đi:

- Em đang nghĩ con Mực còn quý ông hơn cả em.

- Ai cho nó ăn thì nó quý mà. Ông cười hiền nhìn chị. Rồi giữ vẻ mặt nghiêm túc, ông bảo:

- Con Khuê gọi điện, giục anh sang hỏi ý kiến em. Nó bảo Tết này, vợ chồng nó đưa con về ăn Tết ở Việt Nam, nếu được sẽ tổ chức cái lễ báo cáo tổ tiên, làm thủ tục để chúng ta về một nhà.

Khuê là con gái duy nhất của ông Biên, Khuê đi du học ở Nhật, lấy chồng định cư luôn bên ấy. Khi biết chuyện của ông Biên và chị, Khuê mừng lắm, cô ra sức vun vén, liên tục giục ông Biên rước chị về ở cùng.

Giọng chị trầm lặng:

- Ông để thư thư em tính.

- Mình rõ ràng sớm thì làng xóm không bàn tán nữa em ạ. Ông Biên như hiểu lòng chị.

Chị áp úng, rồi như không giữ được nổi buồn chát chứa từ cuộc điện thoại của thằng Phúc, chị đã kể hết với ông. Chị vừa kể vừa trào nước mắt. Chị không biết phải làm thế nào cho vẹn tròn.

Ông Biên chăm chú nghe. Tay ông nắm chặt đôi bàn tay gầy, đã nhuộm màu thời gian của chị. Hai đôi bàn tay nhăn nheo đan lại. Ông không ngừng an ủi:

- Được rồi, để anh tính.

Sau hôm ấy không biết ông Biên tính ra sao? Chỉ thấy ông ít sang nhà chị hơn. Ông không muốn việc ông thường xuyên

sang nhà chị đến tai thằng Phúc, nó không hiểu, nó lại trách mắng chị, để chị phải dẫn vật, đau khổ, mà chị đau khổ, dẫn vật thì ông cũng không vui. Nhưng không sang không có nghĩa là ông hết quan tâm đến chị. Ông đã sắm hẳn một chiếc điện thoại mới để gọi cho chị, gọi nhắc giờ ăn, giờ ngủ, nhắc cả khi dậy phải bước ra khỏi giường ra sao để không ảnh hưởng đến sức khỏe. Ông động viên chị tham gia Hội Cựu giáo chức, Hội Dưỡng sinh, thậm chí Hội Bóng chuyền hơi cho người lớn tuổi để rèn sức khỏe, vừa bớt cô quạnh.

Chị đang lui cui chăm sóc cây đào, hãm cho hoa nở đúng dịp Tết, thì nghe tiếng còi ô tô ngoài cổng. Chuông cổng reo dồn dập. “Kiểu bấm chuông thế này chỉ thằng Phúc”. Nghĩ vậy, chị buông nắm lá đào, đi vội ra cổng. Đúng là Phúc về. Nó và vợ con đang linh kính đồ đạc. Thằng Tít sà vào lòng bà, chị bế bổng cháu lên, chân lú quít không bước nổi. Niềm vui bất ngờ không báo trước khiến chị cứ quýnh lên.

- Vào nhà đi các con, vào đi.

Thằng Phúc đánh ô tô đậu giữa sân, mảnh sân rộng nhà chị hôm nay có dịp vướng víu.

Bữa cơm quê, có thịt gà mái tơ thằng Phúc thích ăn, chị nuôi sẵn để chờ vợ chồng nó về. Bữa cơm đậm ấm như bữa cơm sum vầy ngày 30 Tết. Trong không khí này, chị bỗng quên đi hết thấy nỗi hiu quạnh. Cái điện thoại mọi hôm kè kè bên túi chị thì hôm nay nó chỏng chơ trên kệ tủ, chẳng biết có đổ chuông lần nào không mà nó có đổ chuông lúc này, chị cũng chẳng quan tâm.

Chiều đó, thằng Phúc bảo, vợ chồng nó có chuyện muốn thưa. Chị hiểu rồi: “Nó lại trách chị chứ gì. Thôi, cũng đành. Chị

nghĩ kỹ rồi, Phúc là con chị, chị sẽ theo ý nó. Cả chục năm nay chị đã vì con thì phần đời còn lại vì nó cũng chẳng sao”. Nghĩ vậy, chị ngồi ngay ngắn trên chiếc sofa sẵn sàng nghe con nói. Thằng Phúc như không để ý đến vẻ căng thẳng của mẹ, nó hỏi:

- Đạo này bác Biên ít sang chơi hả mẹ?

- Ừ, không thường xuyên như trước. “Nó bắt đầu chất vấn đây”, nghĩ vậy nên chị cố tình nói bằng giọng bình thản nhất.

- Mẹ... vợ chồng con ở xa, một mình mẹ ở nhà thui thui, chắc buồn lắm. Lúc mẹ khỏe mạnh đã đành, lúc trái gió trở gười, không có ai ở bên, chúng con không yên tâm. Con thông suốt rồi, hay mẹ và bác Biên...

Thằng Phúc nói đến đây thì nhìn sang vợ để vợ tiếp lời. Nó muốn cho chị thấy, việc chúng nó nói ra đã có sự thống nhất của cả hai vợ chồng. Vợ nó người thành phố, hiểu biết nên ăn nói điềm đạm:

- Vâng, ý chúng con là mẹ và bác Biên đều chung cảnh hiu quạnh. Mẹ với bác nên về chung một nhà để bầu bạn tuổi già cho vui. Dù sao bác Biên cũng rất tốt và quan tâm đến mẹ. Chị Khuê, con gái bác Biên đã gọi điện cho vợ chồng con, chúng con vô tâm và ích kỷ quá mẹ ạ. Mẹ tha lỗi cho vợ chồng con. Hôm nay chúng con thu xếp công việc về thăm mẹ và nói rõ mong muốn ấy của chúng con. Người xưa đúc kết rồi: “*Con chăm cha, không bằng bà chăm ông*”. Mẹ đồng ý mẹ nhé!

Vợ thằng Phúc đúng là cô giáo có khác, nói năng đâu ra đây. Chị im lặng.

Thằng Phúc lên tiếng: - Năm nay chị Khuê về Việt Nam ăn Tết, nếu mẹ đồng ý, chúng con sẽ làm lễ báo cáo tổ tiên, hai



bên gia đình. Tết này hai nhà chúng ta sẽ đoàn viên, bù đắp cho những cái Tết cô quạnh của mẹ và bác Biên trước đây.

Dù bất ngờ khi “chuyện muốn nói” của vợ chồng Phúc không như chị nghĩ, chị vẫn từ tốn: - Các con và cháu luôn là lựa chọn số một của mẹ, còn ông Biên, chuyện này cứ thư thư rồi ta tính con ạ!

- Vâng! Hai vợ chồng thằng Phúc đồng thanh. Chúng nó rủ nhau sang thăm bác Biên. Thằng Tít lảng xãng đòi chị dắt ra ngắm đàn gà mới nở đang kêu chiêm chiêm ngoài vườn. Điện thoại kêu, lúc này chị mới để ý đến chiếc điện thoại. Giọng ông Biên hồ hởi: “Chuyện anh tính coi như ổn. Lời hứa với em anh đã hoàn thành xuất sắc nhé”. Ông Biên quả có đầu óc của nhà quân sự. Trong trận chiến tâm lý khó nhằn này mà ông vẫn nghĩ được cách để hai đứa con gọi điện khuyên nhủ, thuyết phục nhau. Chị thầm khâm phục “cách tính” của ông.

Cuối năm thời gian như trôi nhanh hơn “ngày đi, tháng chạy, năm bay”, mới đó mà đã sắp Tết. Sáng nay, ông Biên có mặt ở nhà chị từ sớm, cả ông và chị đang trong tâm trạng hồi hộp, ngóng đợi. Theo kế hoạch, hôm nay Phúc, con trai chị sẽ đón Khuê, con gái ông Biên về thẳng nhà chị để hai bên gia đình gặp mặt, sum họp. Thằng Phúc gọi thông báo, đã đón được gia đình chị Khuê, chúng nó đang trên đường từ sân bay về nhà. Lâu lắm rồi lòng chị mới rộn ràng đến thế. Chị mỉm cười nghĩ đến cái Tết đoàn viên sau nhiều năm hiu quạnh./.

NGUYỄN HẢI HÀ

## *Lệ làng*

### *khao lão năm mươi*

Dù đi cuối đất cùng trời  
Tháng Giêng mông Sáu ai ơi nhớ về  
Đình làng Ngọc Nội hồn quê  
Còn lưu dấu tích say mê bao người.

Lệ làng khao lão năm mươi  
Tục truyền lưu giữ bao đời đến nay  
Đàn ông được đến tuổi này  
Xa gần khắp chốn về đây quây quần.

Chông chiêng pháo nổ vang ngân  
Áo the khăn xếp bước chân rộn ràng  
Lòng vui lên lão xốn xang  
Nét đẹp văn hóa người làng quê tôi.

Năm mươi xưa đã già rồi  
Năm mươi nay vẫn nghĩ thời trẻ son  
Dù cho sông cạn núi mòn  
Lệ làng Ngọc Nội trường tồn tháng năm./.

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NAM

### *Yêu người giữ đảo*

Sóng xô thương nhớ vào bờ  
Để em đón những hẹn chờ tình anh  
Cánh thư vút khoảng trời xanh  
Buộc gần nhưng nhớ song hành hai ta.

Thương anh lính gác đảo xa  
Mưa giông bão táp phong ba coi thường  
Tình yêu Tổ quốc quê hương  
Tiền tiêu vọng gác thao trường trùng khơi.

Thiên liêng tác đất, khoảng trời  
Trao quyền từ máu ngàn đời cha ông  
Hoàng Sa quần đảo non sông  
Trường Sa biên ải nhuộm hồng máu sừng.

Yêu anh lính đảo kiên cường  
Tháng ngày sừng sững gió sương giải dầu  
Vững vàng canh gác đêm thâu  
Giữ yên hải đảo bạc đầu sóng xô./.



HOÀI KHÁNH

### *Thư tình*

#### *người chiến sỹ giữ biển*

Có bến bờ trong nỗi nhớ dịu êm  
Giữa biển mặn nắng nồng rát bỏng  
Anh thầm gửi tình yêu vào sóng  
Để khoảng trời nghiêng ngả cánh chim bay.

Biển rộng dài tít tắp chân mây  
Sóng nổi sóng vờn lên nhau ngút ngát  
Qua cái nóng một ngày khô khát  
Mưa chợt về ngỡ được gặp em.

Vẫn biết là bến đỗ bình yên  
Trong nỗi nhớ cùng tình yêu nguyên vẹn  
Nghe sóng nước dạt dào hò hẹn  
Em an vui theo suốt cuộc đời.

Nơi biển xanh chưa thể nói thành lời  
Nỗi nhớ ấy sâu đậm da diết lắm  
Những ước vọng như mạch nguồn say đắm  
Hải yến gọi đàn náo nức Xuân sang.

Anh vẫn cùng đồng đội hiên ngang  
Trên vùng vịnh đến khơi xa hải đảo  
Lướt sóng biếc ấm tình thơm thảo  
Hẹn ngày về cập bến thân quen.

Chữ viết thư này không thẳng nét đầu em  
Nhưng tàu tuần tra vẫn thẳng về phía trước  
Mỗi tác biển đều mang hình Tổ Quốc  
Biếc bóng quê nhà và xanh dáng em yêu./.

LÊ VĂN TRƯỜNG

*Xuân biển đảo*

Cánh hải âu bên mùa nắng mới  
Mở ra khung cửa một mùa xanh  
Mang về những ánh xuân lấp lánh  
Thả lên miền biển đảo yêu thương.

Gió cũng đa tình du dương hát  
Hôn lên từng con sóng trùng khơi  
Bọt nước trắng hay màu hoa biển  
Cũng tinh khôi trước buổi xuân về.

Những con tàu thông dong nhẹ lướt  
Chợt gần chợt xa giữa mênh mông  
Đang giữ miền biên cương Tổ quốc  
Cho đảo xanh mãi được yên bình./.



NGÔ THẾ LÂM

*Xanh mãi những mùa xuân*

Những hòn đảo hiên ngang ngoài biển lớn  
Sóng trùng dương lớp lớp vỗ âm ào  
Khi mưa xuống chạm nụ cười lính trẻ  
Dậy bốn bề xanh bát ngát mùa xuân.

Hoa trắng bàng vuông e ấp ngập ngừng  
Bén hương xuân đêm về sao xuyên nở  
Câu hát thoáng bay ngang đầu ngọn gió  
Gửi mặn mòi lên mắt, lên môi.

Nỗi nhớ đất liền chưa phút nào nguôi  
Thư em đọc bao lần rồi vẫn mới  
Những mùa xuân cứ theo về với vợ  
Em nhắn điều gì để lính mãi chờ mong

Sóng vỗ về những ngực đảo mênh mông  
Nhu tình yêu lính gửi vào đất mẹ  
Có tình yêu nào thiêng liêng hơn thế  
Tổ quốc rất gần khi Tổ quốc trong ta.

Giữa khơi xa lính gọi biển là nhà  
Dẫu nắng gió bão mưa xoay vần năm tháng  
Vẫn tươi duyên bao nụ cười lấp lánh  
Dâng cho đời xanh mãi những mùa xuân./.



# CHO ĐI LÀ CÒN MÃI

(Tiểu phẩm truyền thông giáo dục sức khỏe ngành Y tế)

NGỌC BÍCH

## NHÂN VẬT:

1. Chị Chanh
2. Vài bệnh nhân đứng xếp hàng
3. Điều dưỡng Tâm (ĐD Tâm)
4. Anh Phê (chồng chị Chanh)
5. Anh Tửu (bạn nhậu của anh Phê)
6. Điều dưỡng Hằng (ĐD Hằng)
7. Bác sĩ Trưởng khoa
8. Mẹ chồng Điều dưỡng Tâm
9. Một vài diễn viên quần chúng đóng vai bệnh nhân xếp hàng khám bệnh



## CẢNH 1

### TẠI PHÒNG ĐĂNG KÍ KHÁM BỆNH CỦA TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN

(Vài người đi qua đi lại cầm sổ và phiếu thứ tự, xếp hàng chờ gọi vào khám bệnh)

**Chanh:** (Cầm điện thoại nói chuyện qua video với chồng, giọng lả lướt):

- Alo! Mình à! Em đến nơi rồi. Mình đang làm gì thế? Lại ăn sáng và uống rượu cùng chú Tửu hả? Mà ăn sáng thì uống ít ít

thôi, trưa về còn nấu cơm và lau nhà đấy! Khám xong em còn đi trùng tu nhan sắc nên chắc là về muộn. Ngoan, tối về em thưởng nhé! Ngoan! (đồng đánh đi vào, chen chỗ khám trước, mặc người khác đang xếp hàng chờ).

- Này! Mấy người! Làm gì mà xí chỗ sớm thế, ngồi nó gọn gọn vào, cứ làm như bệnh viện của nhà các người ý.

**1 Bệnh nhân:** Này chị kia! Tại sao lại chen ngang trước mặt người ta thế?



Không nhìn thấy mọi người xếp hàng tuân tự thế này à?

**Chanh:** Này nhớ! Tôi đến đây chán rồi mới thấy nhà chị đi vào đây! Không phải chị đến trước tôi đâu mà già mồm!

**1 Bệnh nhân:** Tôi không cần biết ai đến trước, ai đến sau. Nhưng tôi thực hiện đúng quy trình xếp hàng lấy số theo đúng thứ tự, chị đã lấy số chưa mà đòi chanh chòi?

**Chanh:** Chưa đây! Đây chưa thích lấy đây! Sao mà phải xoắn! Khám bảo hiểm thì cứ ngồi đây mà chờ chết. Đây, lấy sau, rồi sẽ vào khám trước cho các bà coi. Đồ nhà quê! *(Chao chát đi ra cây rút số)*

**ĐD Tâm:** *(Từ trong ra)* Dạ! Xin chào các bác, các chị ạ! Chúng tôi đề nghị mọi người giữ trật tự, không gây ồn ào làm ảnh hưởng đến công tác khám chữa bệnh của Trung tâm ạ! Nếu ai chưa hiểu thì mời các bác ra bàn hướng dẫn, nhân viên của Trung tâm sẽ hướng dẫn cụ thể quy trình đăng kí khám chữa bệnh cho mọi người.

**Chanh:** Ô! ĐD Tâm! Là chị mà, hôm nay em trực ở đây à? Này! Hàng xóm với nhau, em ưu tiên cho chị vào khám trước nhé! *(Miệng nói, tay nhét phong bì, mắt liếc xéo mấy người xếp hàng)*.

**ĐD Tâm:** Không được đâu chị! Chị cắt tiền đi! Chúng em phải thực hiện đúng quy định của nhà nước và nội quy của Trung tâm: Chỉ người cao tuổi từ 75 tuổi trở lên mới được ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh và ưu tiên khám trước, trừ các trường hợp cấp cứu, trẻ em dưới 6 tuổi và người khuyết tật nặng tại các bệnh viện chị ạ!

Bây giờ quy trình khám chữa bệnh của các Trung tâm Y tế đều được cải tiến,

rút ngắn thời gian chờ đợi của người bệnh nên chị sẽ không phải chờ đợi lâu đâu chị! Chị cứ vui lòng quay ra lấy số thứ tự đi ạ! Xin phép chị, em phải vào làm việc ạ! *(Cúi chào đi vào chỗ làm việc)*.

**Chanh:** *(Trở mặt, cười khẩy)* Hu! Cái thứ điều dưỡng quèn, lương 3 cọc 3 đồng mà chê tiền của mỵ à? Ba cái tuổi ranh mà ra dáng lên mặt dạy đời. Đây không thích lấy số đây! Đây ra phòng khám tư cho nhanh. Chị Chanh này thê: Từ giờ trở đi, không bao giờ thêm bước chân vào cái bệnh viện nào của nhà nước nữa, nhá! *(Ngúng nguẩy bỏ đi)*.

*Hết phân cảnh 1.*

## CẢNH 2

### TRÊN ĐƯỜNG ĐI NHẬU VỀ CỦA PHÊ VÀ TỬU

**Tửu:** “Thuốc thơm chưa hút kêu hôi Hút rồi lại thấy như ngồi trên mây”.

**Tửu + Phê:** *(Hai anh em say khướt, leo lên xe đèo nhau ra về, đi lòng vòng, hát theo giai điệu bài Ca dao em và tôi giọng lè nhè):*

Hết cả thùng bia, hết cả thùng bia...  
tôi đột nhiên thêm rượu...

Bật 5 chai bia, mở 5 chai tiên... thê là tôi thành cái thẳng, cái thẳng say khướt... í...

Đưa tôi về, đưa tôi về... với vợ con tôi.

Để còn có đứa khiêng tôi lên giường.

Để còn có đứa bung bô khi tôi nằm.

Nôn ra rồi, tôi lại thêm bia...

Say xong rồi... tôi lại tìm rượu... bia...

**Tửu:** Sao bác lại đi xiêu xiêu, vẹo vẹo thế!

**Phê:** Đâu có! Đây là anh đi dao động theo kiểu đèo chín khúc đây chứ! Mờ chú nhìn kia, thời trẻ, anh cũng từng là anh hùng xa lộ mà còn phải thua thẳng kia. Nó

còn lái được cả Công-ten-nơ nghiêng một bên kia.

*(Rầm! Tai nạn xảy ra, tiếng động tai nạn, tiếng còi xe, tiếng hô hoán: Tai nạn rồi, có tai nạn rồi bà con ơi!... Tiếng còi xe cấp cứu, cảnh khiêng cáng đi vào).*

### CẢNH 3: TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN

**ĐD Hằng:** Báo cáo bác sĩ! Bệnh nhân tai nạn vừa đưa vào viện mất máu rất nhiều, cần phẫu thuật gấp nhưng bệnh nhân thuộc nhóm máu hiếm, máu dự trữ của trung tâm không đủ chúng tôi đã liên hệ với người nhà xem có ai cùng nhóm máu không nhưng vẫn chưa liên lạc được. Xin ý kiến bác sĩ ạ!

**BS Trưởng khoa:** Vậy chúng ta cần phát đi thông báo khẩn toàn bệnh viện xem ai cùng nhóm máu đến ngay phòng mổ để hiến máu cứu người!

**ĐD Hằng:** Nhưng! Thưa bác sĩ! Tôi nghĩ chúng ta cần xin ý kiến Ban Giám đốc ạ! Ngộ nhờ xảy ra vấn đề gì thì...!

**BS Trưởng khoa:** Đúng vậy! Nhưng tôi sợ không kịp! Trong lúc cấp bách, việc cứu người phải đặt lên hàng đầu. Có vấn đề gì xảy ra, tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm!

**ĐD Tâm:** *(Chạy vào, tay cầm Quyết định):*

- Thưa BS! Việc đó tôi đã làm xong rồi, máu cũng có rồi!

Đây là Quyết định của Giám đốc. Chúng ta đến phòng mổ ngay thôi!

**BS Trưởng khoa:** Đồng chí làm tốt lắm, chúng ta đi! *(Cả 3 người đi nhanh vào trong).*

*3 tiếng sau*

**Nhóm YBS:** *(Từ phòng mổ ra, vừa đi vừa tháo khẩu trang, lau mồ hôi).*

**Tửu:** *(Bị băng 1 miếng ở mặt, tập tễnh chạy đến hỏi)* Tình hình phẫu thuật thế nào hả bác sĩ?

**BS Trưởng khoa:** Thành công rồi anh ạ! Anh báo cho gia đình họ giúp chúng tôi!

**Chanh:** *(Phi vào)* Chồng tôi đâu? Các người để chồng tôi đâu?

*(Gạt mọi người chạy vào trong chỗ chồng nằm trong cánh gà sân khấu).*

Ói giờ ơi, ngay như khúc gỗ thế này thì chết chứ sống làm sao được hả chồng? Ói ông Phê ơi là Phê ơi..i..i..!

**ĐD Tâm:** *(Đi vào trong đỡ tay chị Chanh ra ngoài)* Xin chị hãy bình tĩnh, mời chị ra ngoài này chờ ạ! Anh nhà vừa mổ xong, người nhà chưa được phép vào thăm để tránh lây chéo và chống nhiễm khuẩn cho người bệnh ạ!

**Chanh:** Bình tĩnh cái con khi. Thứ y tá quèn như cô là cái thá gì mà lên mặt dạy đời tôi. Từ sáng đến giờ, nhìn thấy cái mặt cô tôi lại thấy muồn ói rồi!

*(Chỉ tay vào nhóm y bác sĩ, sấn sổ đến túm ngược, đẩy bác sĩ)* Mà ai cho các người tự ý mổ xẻ chồng tôi ở đây? Cái Bệnh viện nhà quê này thì chả có gì để tôi tin tưởng hết. Tôi sẽ kiện lên Sở Y tế cho các người vào tù cả lũ!

Đi! Chú Tửu, chú gọi ngay 115 để chị chuyển anh Phê lên tuyến trên, nằm ở cái tuyến huyện này để mà chờ chết à?

**Tửu:** *(Gắt lên):* Chị buồn cười nhỉ! Liên lạc cho chị mãi không được nên em đành kí thay chị đây. Anh Phê đã được các bác sĩ kiểm tra rất kĩ, chụp cắt lớp, nội soi,

siêu âm, xét nghiệm các kiểu, sau đó mới đưa đi phẫu thuật, bây giờ đã qua con nguy kịch, chị không được lời cảm ơn các y bác sĩ mà lại còn xối xả vào mặt người ta thế à?

*(Đúng lúc đó, chuông điện thoại của ĐD Tâm reo)*

**ĐD Tâm:** *(Đi ra một chỗ nghe điện - tiến lên gần trước sân khấu)* Alo! Dạ! Con chào mẹ ạ!

**Mẹ chồng ĐD Tâm:** *(Đứng trong cánh gà sân khấu, nói trong điện thoại giọng hờn dỗi)* Không dám! Chào cô điều dưỡng! Cô giỏi thật đấy! Hôm nay là ngày giỗ của bố chồng cô, cô là con dâu duy nhất của ông, làm gì thì làm, nhưng buổi trưa cô cũng phải về thắp cho bố cô một nén nhang chứ!

**ĐD Tâm:** Mẹ ơi! Con xin lỗi mẹ! Cũng chỉ vì có ca cấp cứu khẩn cấp, cần đến sự hiến máu của con, nếu không truyền máu kịp thời bệnh nhân sẽ không qua khỏi nên con đã không về được, con mong mẹ hiểu và tha lỗi cho con ạ!

**Mẹ chồng ĐD Tâm:** Cô không cần ngại biện. Cả cái bệnh viện không thiếu gì người, không có nhẽ chỉ mình cô cứu được họ à? Cô yêu nghề thế thì cô về lấy hết quần áo đến bệnh viện mà ở luôn đi! Cô khỏi cần về cái nhà này nữa, cũng đừng gọi tôi là mẹ nữa!

**ĐD Tâm:** *(Giọng méo mào)* Nhưng mẹ ơi... !

**Mẹ ĐD Tâm:** Không nhưng gì hết. Tôi không có loại con dâu bất hiếu như cô! *(Tắt máy!)*

**ĐD Tâm:** Alo... alo... ! *(Khụy xuống, rút ảnh bố từ trong túi áo ra, nhìn ảnh bố... vừa khóc vừa nói):* Bố ơi! Con xin lỗi bố!

Con là đứa con dâu bất hiếu, đến ngày giỗ của bố con cũng không làm tròn bổn phận của một người con! Con sai rồi! *(Vừa khóc vừa ôm ảnh vào lòng)* Con xin lỗi! Con xin lỗi... !

**(Mọi người nâng ĐD Tâm dậy và an ủi, Tâm đứng gục đầu vào vai Hằng).**

**BS Trưởng khoa:** Bình tĩnh lại đi em! Vừa truyền máu xong, Em đang rất yếu, đừng suy nghĩ quá, ảnh hưởng đến sức khỏe! Rồi mẹ chồng em sẽ hiểu những việc làm của em.

**ĐD Hằng:** Đúng vậy đó chị Tâm! Rồi mẹ chồng chị và cả gia đình chị sẽ hiểu ra thôi. Em tin chắc ở một nơi nào ấy, bố chị vẫn luôn dõi theo và tự hào vì có một nàng dâu có lòng nhân ái như chị!

**Chanh:** Thế... ra... người hiến máu cứu chồng tôi chính là...

**Tửu:** Phải! Chính là ĐD Tâm! Và cũng chính cô ấy đã trực tiếp xin ý kiến Ban Giám đốc cho anh Phê được phẫu thuật ngay nên anh nhà chị mới được cứu sống kịp thời đấy! Tôi đã bảo chị, nghe bác sĩ giải thích thì chị cứ xôn xôn lên!

**Chanh:** *(Quay xuống khán giả)* Trời ơi! Tôi đã làm gì với ân nhân của nhà mình thế này? *(Quay sang nắm tay Tâm)* Cô Tâm! Thật xấu hổ quá! Cô và các y bác sĩ cho tôi xin ...

**ĐD Tâm:** *(Lau nước mắt và lấy lại tinh thần)* Chị không cần phải nói gì đâu ạ, đó là lương tâm và trách nhiệm của người thầy thuốc chúng tôi!

**ĐD Hằng:** Chúng tôi còn có điều gì khiêm khuyết, chị cứ thẳng thắn góp ý trong cuộc họp Hội đồng bệnh nhân cuối tuần này!

**BS Trưởng khoa:** Thôi, còn 15 phút nữa đến giờ làm việc, chúng ta tranh thủ xuống căng tin ăn gói mì cho kịp giờ làm buổi chiều.

*(Hết phân cảnh này, một người đọc lời bình trong lúc mọi người đi vào trong. Lúc này chuẩn bị đạo cụ cho cuộc họp Hội đồng bệnh nhân: kê vài ghế chéo 2 bên, 1 bàn cho thư kí và người chủ trì ở giữa sân khấu)*

**Lời bình** (đọc từ trong cánh gà): Bệnh viện là nơi người bệnh tranh đấu, nơi nhận ra rõ nhất quy luật “sinh - lão - bệnh - tử”, nơi đây cũng là nơi người thầy thuốc và người nhà bệnh nhân thể hiện tình yêu vô bờ, lòng bao dung, sự chia sẻ với nhau và là nơi thử thách lòng kiên nhẫn, sự dũng cảm, khát khao sống trong bản thân mỗi con người. Nơi có những giọt nước mắt trước những điều không bao giờ quen được ấy, thật ấm áp - nó chính là sự yêu thương, chia sẻ, giữa con người với con người.

#### CẢNH 4

#### TẠI BUỔI HỌP HỘI ĐỒNG NGƯỜI BỆNH

*(Tập trung các y bác sĩ, bệnh nhân, người nhà bệnh nhân ngồi vào vị trí bàn ghế đã kê, 1 bộ bàn ở giữa, 2 bộ kê mở chéo chữ V hướng xuống khán giả).*

**Chanh:** *(Chuẩn bị bút, nội dung phát biểu ra giấy đặt trên mặt bàn, có thể nhìn vào giấy để phát biểu, đẩy xe lăn của chồng ngồi ra cạnh chỗ mình, rồi đứng lên phát biểu):*

- Kính thưa BS Trưởng khoa! Thưa các y bác sĩ và điều dưỡng!

- Thưa toàn thể bệnh nhân và người nhà bệnh nhân!

Từ đầu cuộc họp đến giờ, chúng ta cũng đã được nghe rất nhiều ý kiến đóng góp của mọi người, phần lớn là các ý kiến khen ngợi về giao tiếp ứng xử, tinh thần, thái độ, phục vụ, quan tâm chăm sóc và điều trị của đội ngũ y bác sĩ, điều dưỡng tại khoa, bên cạnh đó có một số ý kiến về nhà vệ sinh và bóng điện chưa đủ sáng cho người bệnh... Phần này cũng mong các bác sĩ có ý kiến lên trên đề sớm khắc phục cho bệnh nhân.

Xin hỏi còn ai có ý kiến gì nữa không ạ? Vậy thì bây giờ tôi cũng xin phép có đôi lời chia sẻ: *(Tiến lại bên cạnh xe lăn của chồng).*

Như mọi người đã biết, cách đây một tuần, chồng tôi vào viện trong tình trạng rất nguy kịch nhưng đã được các y bác sĩ ở đây cứu chữa kịp thời nên đã tai qua nạn khỏi.

Chính vì vậy, hôm nay trước toàn thể Hội đồng, cho tôi nói lời xin lỗi vì những lời nói thô tục, khiếm nhã của tôi đã xúc phạm ảnh hưởng đến hình ảnh, danh dự của các y bác sĩ, đặc biệt là điều dưỡng Tâm, mong cô và các y bác sĩ bỏ qua, lượng thứ cho tôi ạ!

Vợ chồng tôi xin được nói lời cảm ơn, lời tri ân sâu sắc trước sự hi sinh thầm lặng của các y bác sĩ! Cả ekip mổ làm hết sức mình, hi sinh cả sức khỏe và tinh thần của bản thân để mang lại sự sống cho người bệnh. Còn điều dưỡng Tâm, cũng chính vì ở lại buổi trưa để hiến máu cứu chồng tôi mà đã bị mẹ chồng và gia đình chồng giận giữ, không cho về nhà.

**Phê:** Chúng tôi vô cùng ân hận và cảm kích trước sự chăm sóc tận tình, chu



đáo của các y bác sĩ và điều dưỡng của bệnh viện. Các y bác sĩ không chỉ làm vì trách nhiệm của người thầy thuốc mà còn làm việc bằng trái tim nhân ái, mang lại cho tôi cảm giác ấm áp hơn cả tình thân.

Đúng là: “Một giọt máu cho đi - Một cuộc đời ở lại”, chỉ qua đó thôi chúng ta có thể thấy được vai trò to lớn của hành động mang tính nhân văn sâu sắc này. Trong lúc cận kề với cái chết, tôi đã được tiếp nhận dòng máu của điều dưỡng Tâm, với tôi đó chính là một liều thuốc cải tử, hoàn sinh.

**ĐD Tâm:** Dạ không có gì đâu anh chị! Đối với người thầy thuốc như chúng tôi thì y đức phải luôn đặt lên hàng đầu; phát huy khả năng của mình; thường xuyên học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao của xã hội. Đồng thời, phải nâng cao trách nhiệm, tận tình, chu đáo với bệnh nhân để xứng đáng với lời Bác dạy “Luong y như từ mẫu”.

**BS Trưởng khoa:** Vâng! Việc làm của ĐD Tâm đã phát huy truyền thống, đạo lí tốt đẹp của con người Việt Nam “Thương người như thể thương thân”! Hiến máu không chỉ mang lại sự sống của con người mà còn là một hành động cao cả, một nghĩa cử cao đẹp thể hiện sự hiểu biết, lòng nhân ái và trách nhiệm của mỗi cá nhân với cộng đồng. Bởi vậy người bệnh được truyền máu không những được tiếp nhận vào cơ thể mình một loại thuốc quý mà còn được đón nhận cả một tình thương bao la của đồng loại.

Cô ấy chính là một tấm gương sáng, một bông hoa đẹp của ngành y mà chúng ta cần học tập và noi theo!

**Chanh:** Chính vì vậy kể từ ngày hôm nay vợ chồng tôi tình nguyện đăng kí tham gia vào chương trình Hiến máu nhân đạo. Nếu khi nào cần, bác sĩ cứ alo cho vợ chồng tôi ạ!

**Y bác sĩ:** Dạ! Cảm ơn anh chị rất nhiều ạ!

**Chanh:** Không biết nói gì hơn, sắp tới ngày 27/2, thay mặt những người bệnh, và người nhà bệnh nhân, một lần nữa cho tôi gửi lời cảm ơn sâu sắc và chân thành gửi tới Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ, YBS, điều dưỡng của bệnh viện. Chúc tất cả các anh chị luôn mạnh khỏe, bình an và gia đình hạnh phúc. Chúc cho sự nghiệp chăm sóc bệnh nhân của bệnh viện ngày càng phát huy tinh thần "sáng y đức, sâu y lý, giỏi y thuật"!

*(Tất cả vỗ tay)*

**Chanh:** Và bây giờ chúng tôi có món quà đặc biệt dành tặng ĐD Tâm.

*(Tất cả đứng dậy hướng mắt ra ngoài...)* **Mẹ chồng ĐD Tâm** ôm bó hoa tươi thắm đi vào. *Tất cả vỗ tay)*

**ĐD Tâm:** *(Ngạc nhiên)* Mẹ...! *(Chạy ùa ra, 2 mẹ con ôm chầm lấy nhau)*

**ĐD Tâm:** *(đón nhận bó hoa từ tay mẹ, ghen ngào)* Mẹ không còn giận con nữa sao?

**Mẹ chồng ĐD Tâm:** Mẹ đã hiểu cả rồi. Mẹ rất tự hào vì có người con dâu như con! *(Hai mẹ con lại xúc động ôm nhau)*

**Tất cả mọi người:** (vỗ tay, lần lượt các bệnh nhân bắt tay các y bác sĩ):

**Lời bình:** (đọc bên trong cánh gà, trên nền nhạc dạo bài hát “Vinh danh thầy thuốc Việt Nam” - của nhạc sĩ Xuân Trí):

Đối với những người làm nghề Y, việc cứu sống bệnh nhân không chỉ là chức trách mà còn là niềm mong ước và sự phấn đấu không ngừng nghỉ trong sự nghiệp. Mỗi khi phải trải qua những giây phút đối mặt với từ

thần, họ luôn nỗ lực hết mình để cứu sống người bệnh. Hơn ai hết các bác sĩ hiểu rất rõ rằng ngoài phòng bệnh kia là cả gia đình, người thân, bạn bè, tất cả đều đặt niềm tin vào họ. "Sống là để cho đi!"

**Tất cả mọi người:** (Đồng thanh)  
CHO ĐI LÀ CÒN MÃI!

(Bài hát “Vinh danh thầy thuốc Việt Nam”, mọi người cúi chào, vỗ tay đi vào)/.

LÊ ĐĂNG KHUÊ

## Quan họ nhớ thương

Liên anh, liên chị đẹp thế này  
Mắt cười lúng liếng má hây hây  
Gió sương tàn lụi mầm xuân nhú  
Áo rách lung gầy thương lấy nhau.

Xuân này xuân đến hẹn xuân sau  
Cái lính tình tình gửi miếng trầu  
Em về em nhớ đồ giang đây  
Dưa muối cà nong khoai cồng com.

Áo xống xông sênh nhuộm sắc màu  
Khăn thâm mỏ quạ môi cắn chỉ  
Yếm thắm hoa đào nón nghiêng che  
Anh về mai nhớ lên chơi nhà  
Để hát cùng em ha hội hà.

Xuôi về bên đây anh nhớ không?  
Nhấn nhủ cùng anh em lấy chồng  
Thác ghềnh lên xuống đâu có quản  
Gánh nổi đong đầy thương nhớ thương!



# ĐẤT THUẬN VÀNG SON

Soạn lời: KIM TUYẾN

*(Bài hát Văn đạt giải A tại Liên hoan hát Văn, hát Châu văn tỉnh Bắc Ninh lần thứ II năm 2024)*

Dương Vương í í Thủy tổ Việt Nam, mang dòng máu Việt Rồng Tiên Lạc Hồng, trăm người con trai tráng mạnh hùng í í í.

Trăm con trai tráng mạnh hùng, chia nhau xuống biển lên rừng dựng xây, mở mang bờ cõi Nước Nam í í í a.

Siêu Loại vạn cổ anh linh, ngàn năm văn hiến í í í í í, lưu truyền sử xanh, kìa thành cổ Luy Lâu in dấu, Sĩ Nhiếp đèn Học Tổ Nam Giao chiều chiều vọng tiếng chuông ngân í í í a.

Chiều chiều vọng tiếng chuông ngân, Chùa Dâu, Bút Tháp thập phương hướng về, nơi mảnh đất địa linh nhân kiệt, mẹ Âu Cơ Lạc Việt hồn thiêng quê hương đất Thuận vàng son í í í a.

Hát xá:

Tay tiên nâng chén rượu đào, câu ca quan họ ngọt ngào đắm say, áo tứ thân mớ bảy mớ ba, quai thao vành nón trao duyên nụ cười, mắt như sao lóng lánh trên trời, bên kia sông Đuống nghiêng nghiêng một dòng, lưu danh sử sách tiếng thơ Hoàng Cầm.

Quê hương đà đổi mới, đang vững bước đi lên, xuân sang màu sắc mới, phố phường mở rộng kang trang, tiếng hát ca vang rộn ràng trên khắp mọi miền quê.

Nhịp cầu nối bờ vui, nô nức lòng người nở sắc muôn hoa à á a, nhân dân ta phấn khởi ngợi ca, chung tay chung sức đồng lòng đại thành công, chung tay chung sức đồng lòng đại thành công.

Tính tình tính tang tình tang tính quê hương mình nay đẹp làm sao à á a, tính tình tính tang tính lung linh điện đường tỏa sáng nơi nơi. Đảng Bác dẫn đường soi lối, dân ấm no thuận lòng, người người cùng chung sức hân hoan hát khúc ca khải hoàn rộn ràng thiết tha, hai tiếng quê hương ngàn đời đất Thuận vàng son, tự hào quê hương Thuận Thành hát khúc ca mùa xuân./.



# ĐỢT NÀY ĐÃ TỊNH QUÂN SỐ RỒI

(Trích Hồi ký: Hành trình tuổi học trò)

NGUYỄN VIẾT TÀI

Tôi sinh tháng Tư năm Tân Mão, (dương lịch là vào tháng 6 năm 1951). Nhưng theo điều tra dân số năm 1958, khi khai tôi lên tám tuổi, họ ghi cho năm sinh 1952, thế là tôi bị mất đi một tuổi, cả nhà tôi mỗi người mất đi một tuổi.

Câu văn trong *Hịch Tướng sĩ* của Trần Quốc Tuấn mà tôi dạy cho học trò rất giống với lứa tuổi chúng tôi. “*Sinh ra phải thời loạn lạc, lớn lên gặp buổi gian nan*”. Sinh vào lúc cuộc kháng chiến chống Pháp diễn ra ác liệt nhất, khi 18 tuổi, năm 1969 lại là lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước trong giai đoạn cam go. Ở lứa tuổi tôi, nếu không đui què mẽ sút, nếu không ốm yếu, nếu không vì một lý do đặc biệt nào đó thì chả ai là người không vào quân ngũ? Thế mà tôi lại không.

Bây giờ mỗi khi đến kỷ niệm Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4, hay Ngày thành lập Quân đội 22/12, tôi cảm thấy mình hèn hèn thế nào ấy. Khi còn công tác, Hội Cựu chiến binh mời dự kỷ niệm, tôi rất ngại đi. Tôi rất sợ những

câu hỏi thăm: “Hồi đánh Mỹ, ông ở chiến trường nào?” hoặc “Ông có ở sư 308 không?”. Tôi cảm thấy xấu hổ vì mình sức dài vai rộng mà không được đi đánh giặc.

Ngày còn bé, bài hát đầu tiên tôi thuộc là *Đoàn vệ quốc quân*. Cuốn sách đầu tiên tôi đọc là *Tam quốc diễn nghĩa*. Ở nông thôn, tôi chỉ biết có hai tầng lớp là nông dân và bộ đội. Cho nên, tôi mơ ước lớn lên được đi bộ đội.

Năm 1960 có đợt khám tuyển nghĩa vụ quân sự, anh trai tôi bị trượt. Hôm những anh trúng tuyển lên đường, tôi cũng ra tiễn. Tôi thèm được như thằng Cẩm, thằng Tường... Anh chúng nó thì trúng mà anh mình thì trượt. Mãi ba bốn năm sau, khi anh trai tôi đã hai mặt con rồi mới trúng tuyển, tôi mới thấy tự hào.

Chương trình phổ thông mà tôi được học đa số thuộc chủ đề yêu nước căm thù giặc. Hình ảnh anh bộ đội cụ Hồ đã khắc sâu trong tâm hồn tôi. Ngay cấp một, tôi rất thích những câu văn “*Đêm nay anh đứng gác ở trại, trăng ngàn và gió núi bao*

la khiến lòng anh man mác nghĩ tới ngày mai và nghĩ tới các em"... và hình ảnh anh bộ đội mặc áo trấn thủ, đội mũ có ngôi sao vàng năm cánh, khoác súng trên vai lúc nào cũng ám ảnh tôi. Lớn lên một chút, những câu thơ: "*Chỉ làm trai dặm nghìn da ngựa - Gieo Thái Sơn nhẹ tựa hồng mao - Giã nhà theo bức chiến bào - Thét roi câu Vị ào ào gió thu*"... trong chương trình văn khiến tôi mơ ước lớn lên được ra trận được đánh giặc lập công.

Sắp đến tuổi trưởng thành, những bài hát thời đánh Mỹ, những bài văn trong chương trình, những buổi sinh hoạt Đoàn dưới Đài liệt sĩ xã Hợp Đồng càng hun đúc ước mơ tôi. Có lẽ, những người thanh niên cùng thời như tôi, bé đã được cha giảng giải cặn kẽ những chữ "*Tề gia, trị quốc, bình thiên hạ*", rồi được đến trường học hành tử tế, được nhuộm đỏ tâm hồn bằng lòng yêu nước căm thù giặc, đa số đều có ước mơ như tôi. Những đứa sợ phải đi bộ đội, tìm cách trốn lính khi khám tuyển, hoặc đi rồi còn đào ngũ, theo tôi chỉ là bọn vô học.

Tôi có những người bạn thân, rất thân đều có mơ ước như tôi. Anh Giảng con nhà Bác tôi, trúng tuyển bộ đội mà sung sướng như đỗ trạng. Gặp tôi anh khoe: Anh trúng tuyển rồi. Mặt anh tươi rói như anh học trò nhận đờn được giấy báo trúng tuyển đại học. Trước khi lên đường, anh lấy son viết lên chỗ cao nhất của nhà thờ bốn chữ: "*Tổ quốc là trên hết*". Lương Viết Tiềm, con cụ Đồ Thoan, bạn thân nhất của tôi ở quê học khoa Vật Lý, hết năm thứ ba thì vào quân ngũ. Hồ Dũng, người Nghệ An, bạn bè chúng tôi gọi là Xô Viết, da trắng, đẹp như

người mẫu, bố làm cán bộ Tòa án nhân dân tối cao cũng vui vẻ lên đường. Nguyễn Văn Vân, bạn thân nhất của tôi trong trường Sư phạm nhà ở Đốc Kính, Đốc Tín, Mỹ Đức đi nước ngoài học về học khoa chúng tôi, học tiếng Nga tuần hai tiết mà cô giáo dạy tiếng Nga khen giỏi hơn những sinh viên ngoại ngữ Nga văn. Vân đi bộ đội viết thư về cho tôi phơi phới lòng lạc quan yêu đời, chứa chan niềm hạnh phúc được ra mặt trận. Sau này, người ta công bố những lá thư của Liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc, những lá thư được in thành sách, tôi thấy cũng phơi phới niềm tin chiến thắng, cũng khát khao được góp mồ hôi, máu xương quê hương đất nước như những lá thư của anh Giảng, của Hồ Dũng, của Nguyễn Văn Vân... gửi cho tôi.

Năm tôi học xong cấp II thì những người làng cùng tốt nghiệp với tôi đã đủ tuổi vào quân ngũ. Trong họ nội tộc của tôi có bác Nhập, bác Huru, chú Luyện, anh Giảng bạn học của tôi cũng đủ tuổi lên đường. Thế mà, ba năm sau, tôi tốt nghiệp phổ thông, theo tuổi điều tra dân số năm 1958 tôi mới có mười bảy tuổi, chưa đến tuổi đi khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

Sau anh trai tôi là chị gái tôi kém anh trai tôi chín tuổi. Năm chị mười tám tuổi, chị đòi đi thanh niên xung phong, nhưng thầy tôi không cho đi. Thầy tôi bảo: "*Đã đi thì cầm súng hơn là cầm cuốc xẻng*". Thầy động viên chị viết đơn xung phong đi bộ đội. Ngay khi tôi đang học cấp III, chị tôi đã lên đường.

Sau này tôi mới biết hành động đó của thầy tôi nhằm ngăn cản ước mơ đi bộ đội của tôi. Thầy tôi không muốn đưa con

traí yêu quý nhất của thầy học giỏi nhất làng phải ra mặt trận. Họ hàng nhà tôi, xưa nhiều gia đình có trâu có ruộng, nhiều người cũng theo nghiệp đèn sách nhưng thuở học chữ Nho cũng chỉ cố lắm được cái tú tài. Khi học Quốc ngữ, ông Sang, kém tuổi thầy tôi, nhưng tôi phải gọi bằng ông, con cụ phó tổng, mới có cái bằng diploma. Năm tôi tốt nghiệp cấp II, cả làng có mình tôi được vào cấp III, đường vào đại học, có bằng cử nhân là rất gần đối với tôi. Việc tôi được đi học đại học không chỉ là niềm tự hào của thầy mẹ tôi, gia đình nhà tôi mà còn là niềm tự hào của cả họ Nguyễn Việt nhà tôi. Thầy tôi cũng biết thừa rằng, nếu trong số các con của thầy đang có hai quân nhân tại ngũ thì người con thứ ba sẽ được hoãn nghĩa vụ quân sự. Do vậy, thầy tôi mới khuyên chị tôi nhập ngũ, phải nhập ngũ, phải đi bộ đội chứ không đi thanh niên xung phong.

Mấy năm học đại học, một số bạn của tôi cứ lần lượt lên đường. Thời gian đầu hình như các bạn ấy vẫn do địa phương gọi đi chứ không phải trong trường đại học. Năm 1969, Mỹ ngừng đánh phá miền Bắc, chúng tôi được học tại trụ sở chính của trường Đại học Sư phạm Hà Nội I, chỉ cách bến tàu điện Cầu Giấy hai km. Một hôm, Nguyễn Gia San, quê Hải Phòng, một người bạn mới quen nhưng rất thân với tôi gặp tôi khoe:

- Tao có quyết định đi bộ đội rồi. Thế là tao thoát kiếp “Sống mòn” (Ý nói không phải làm giáo viên). Mừng quá. Tao có ít tiền, tao với mày đi nhà hàng Phú Gia để ăn mừng.

Hai đứa đi bộ ra Cầu Giấy, nhảy tàu

điện ra Bờ Hồ, rồi vào nhà hàng Phú Gia, cũng ngay bên Bờ Hồ. Nghe nói, Phú Gia là cửa hàng sang trọng nhất Hà Nội lúc bấy giờ.

Đầu năm 1972, chiến trường miền Nam bước vào giai đoạn quyết liệt. Tôi và hầu hết các bạn nam trong lớp được đi khám tuyển nghĩa vụ quân sự. Từ chỗ sơ tán, chúng tôi lên Hà Nội khám tuyển. Lần đầu tiên tôi đi khám tuyển nghĩa vụ quân sự. Người khám tuyển, toàn là quân nhân, mặc quân phục. Ngày ấy, so với người cùng trang lứa tôi thuộc diện to khỏe nên trúng tuyển là đương nhiên.

Về khoa, tôi nhận quyết định nhập ngũ, hẹn ngày lên đường. Tôi thu dọn sách vở, quần áo về quê từ biệt cha mẹ và gia đình.

Thầy tôi về báo là được đi bộ đội. Thầy tôi không nói gì, nhưng tôi biết thầy tôi buồn lắm. Mẹ tôi thì bảo: “Thế là mười mấy năm đèn sách của con, giờ cũng như đưa không biết chữ”. Tôi mang quyết định nhập ngũ báo cáo lãnh đạo xã. Họ mừng lắm, mừng như bắt được vàng. Không hiểu họ mừng vì xã góp thêm một tay súng cho kháng chiến, hay mừng vì cuối cùng thì tôi cũng chỉ như bao nhiêu người khác trong xã, học lắm cũng chỉ một tay súng mà thôi? Họ đưa tôi sang trụ sở Hợp tác xã mua bán cung cấp cho nào chè, nào thuốc lá, nào mì chính, nào miến, nào măng. Lại thêm con ngỗng to đùng, khéo đến năm cân. Số thực phẩm cùng với gà vịt trong nhà đủ để thầy tôi làm bốn năm mâm cỗ tiễn tôi lên đường.

Nhận quyết định nhập ngũ, trong tôi lẫn lộn niềm vui và nỗi buồn. Tôi vui là tôi được đi bộ đội, tôi sẽ bước vào trang



mới của cuộc đời, thỏa nguyện ước mơ của người trai thời chiến. Tôi vui vì tôi sẽ giống như thằng San thoát khỏi kiếp “Sống mòn”. Tôi sẽ được như hầu hết những người trai cùng thời, cầm súng ra trận giết giặc lập công. Tôi thoáng buồn vì tôi thương cha mẹ tôi. Tôi biết cha mẹ tôi không muốn tôi đi bộ đội một chút nào. Tôi thoáng buồn vì tôi đã yêu, tôi phải chia tay người con gái mà tôi yêu thương nhất. Nhưng thôi, đã xông pha chiến trường thì đành dứt áo. “*Mẹ thì coi như chiếc lá bay/ Chị thì coi như là hạt bụi/ Em thì coi như hơi rượu cay*” (Thơ Thâm Tâm). Những câu thơ cứ văng vẳng trong đầu tôi khi ấy.

Tôi cùng hơn ba trăm sinh viên Sư phạm tập trung tại trường Đại học sư phạm Hà Nội I dưới tượng đài Nguyễn Văn Trỗi. Thầy Nguyễn Lương Ngọc, Hiệu trưởng nhà trường, thầy rất già, bước đi chậm chạp. Thầy đi từng hàng, từng hàng một, bắt tay từng người không sót một ai. Tôi biết thầy thương chúng tôi lắm, những chàng trai trẻ, nhiều người sắp ra trường, phải từ giã mái trường đi vào tuyến lửa.

Đến lượt tôi, thầy bắt tay tôi rất chặt, thầy còn vỗ vỗ lên vai tôi. Tôi thấy nét mặt thầy đầy xúc động. Cho đến tận bây giờ, tôi vẫn không quên, vẫn in đậm trong trái tim tôi cái bắt tay, cái vỗ vai của thầy, vẫn không quên nét mặt đầy xúc động, đầy thương cảm, như nuối tiếc, như buồn đau của thầy.

Nhưng buồn thay, khi biên chế vào các đơn vị lại không có tên tôi. Các đồng chí cán bộ về lấy quân đọc tên từng người, tôi nghe mãi vẫn chẳng thấy tên mình. Cuối cùng, còn hơn chục người. Đồng chí bộ đội

đọc tên tuyên bố: “Những đồng chí còn lại, trở về trường tiếp tục học tập”. Thế là tôi bị ế. Tôi gặp đồng chí bộ đội lấy quân, hỏi thầy phụ trách quân sự của trường đều được trả lời: “Nhà đang có hai quân nhân tại ngũ nên được hoãn”. Tôi nói: Tôi đã chia tay gia đình, chia tay mọi người rồi, cứ cho tôi đi.

Thầy giáo dạy quân sự bảo tôi: “Đợt này đã tính quân số rồi, em muốn đi thì đợt khác”.

Thế là ước mơ không thành. Tôi trở về khoa học tiếp, tâm trạng thật khó tả. Chẳng biết là vui hay buồn...



TRẦN LƯU ĐÓA

## *Xuân mới - Người cũ*

Sáng nay lất phất mưa bay  
Mặt trời phụng phịu những ngày xuân sang  
Mắt cây hé nụ hoa vàng  
Cành mai tứ quý như rang rắng cười.

Đời nay cũng đã mấy mươi  
Xuân nào cũng mới, chỉ người cũ thôi  
Cũ người, cũ cả với tôi  
Muốn làm xuân mới cứ vời vợi xa!

NGUYỄN BÁ SAN

## *Xuân*

Lất phất mưa phùn khắp mọi nơi  
Giăng giăng xa thẳm phủ mây trời  
Mai, lan trước ngõ khoe màu thắm  
Quất, huệ bên thềm rạng rỡ tươi  
Rộn rã quê mình đang mở hội  
Tưng bừng xóm, ngõ những trò chơi  
Xuân về, giục giã miền Quan họ  
Kinh Bắc, ngàn năm vẫn rạng ngời./.



BÙI HỒNG MẬN

## *Xuân đất nước*

Xuân đã về trên cỏ cây hoa lá  
Trái tim ta rộn rã cùng xuân  
Trời quê hương trong sáng vô ngần  
Vọng khúc hoan ca  
Mừng Đảng, mừng xuân, mừng đất nước...  
Hoa đào nở đỏ tươi đất Bắc  
Hoa mai vàng rực rỡ trời Nam  
Mỗi chúng ta gắng làm một con tằm  
Ăn lá dâu xanh nhả tơ vàng óng,  
Mỗi chúng ta sẽ là một con ong  
Bay đi khắp mọi miền tìm hoa hút mật...  
Cho Tổ quốc ta là một con rồng  
Con rồng nhà Trần, con rồng nhà Lý  
Cuộn cuộn bay cao vượt tầm thế kỷ  
Dân tộc yêu thương đoàn kết đồng lòng  
Gìn giữ bảo tồn văn hiến cha ông  
Văn hóa mở đường nâng cao dân trí  
Ôi thích quá mùa xuân hùng vĩ  
Mãi trường tồn Tổ quốc Việt Nam ơi!



NGUYỄN QUANG THUYÊN

*Thăm thăm lời ru*

Muôn đời vẫn tiếng à... ơi !  
 Dầu rằng lệch đất nghiêng trời - bão giông  
 Thảo thơm hạt thóc trên đồng  
 Bờ đê vẫn cỏ, cải ngồng vẫn cây  
 Tàn đêm thì vẫn lại ngày  
 Phong trần hắt kiếp giờ đây - thi nhân  
 Ngàn sau vẫn mẹ tảo tần  
 Ngậm hồn nuốt túi đầu xuân cuối hè  
 Thì rằng em chẳng bùa mê  
 Mà sao vẫn một lối về trong anh  
 Đầu hiên nắng vít cong mảnh  
 Ngõ ngoài gió thoảng, cái oanh riu mời ...

Lời ru thăm thăm cõi người  
 Ru tròn quả phúc... ru trời đất say./.

ĐỖ VĂN DOANH

*Đi tìm ngày xưa*

Ngày xuân về trẩy hội Lim  
 Có người con mắt lim dim... thăm thì.

Thướt tha những áo dài the  
 Những khăn mỏ quạ... trở về ngày xưa  
 Những nằng bóng dáng cây dừa  
 Lá xanh non... trái đuông đưa dịu dàng.

Hội Lim... giai điệu mơ màng  
 "Mạn thuyền" ... "ngồi tựa"  
 ... trắng vàng cũng non.

Mùa xuân hoa ở môi son  
 Lời Quan họ như mãi còn non tơ.

Hội Lim của những ngày xưa  
 Và hội Lim của bây giờ... vẫn duyên  
 Miếng trầu cánh phượng trình nguyên  
 Hội đem mời khách... đi tìm "ngày xưa"!



# Phút thứ 90

NGUYỄN THỊ THIỆP NGUYỄN THỊ THIỆP

Tin cuối tuần này ngân hàng Đầu tư Phát triển BIDV Sông Cầu sẽ có lãnh đạo mới về thay bà Hồng - Phó Giám đốc nghỉ hưu loang nhanh như sóng điện. Thời bây giờ người ta bỗng xô đi theo một cái gì đó lại quên nhanh ngay cái gì đó. Cái gu của lớp trẻ là thích lãnh đạo nam giới hơn nữ giới, hơn nữa ngân hàng Đầu tư Phát triển BIDV Sông Cầu có tới 80% là cán bộ nữ nên họ rất đón chờ một nam lãnh đạo. Cô Tân rí tai cô Bích: Hình như sắp sắp về là con ông cháu cha, đẹp trai lại có tài. Mắt Bích long lanh vì cô đang ngán đến tận cổ nữ Phó Giám đốc thẳng thắn quá thành cay nghiệt, bao lần mang cô ra nhắc nhở, kiểm điểm nhưng còn vờ nói giọng thờ ơ: “Đẹp trai liệu có mài ra tiền không? Không làm được việc để tungбет thì chết đói cả lũ chứ báu gì”. Tân bảo: “Đẹp trai lại có tài thì khác gì cho cơ quan liều thuốc bổ, làm việc căng thẳng lại nhìn toàn người già người xấu mệt mỗi lại mệt mỗi thêm, em mà làm sếp em tuyển toàn trai xinh gái đẹp cho cơ quan mình nó rực rỡ lên, mình có quyền chọn tội gì”. Bích tỏ vẻ sự chín chắn: “Nghề này phải giỏi chuyên môn, hình thức bắt mắt mà chuyên

môn kém khác gì cọc mục lại nuôi thêm rêu. Chết đói hết”. Đạo đức nghề nghiệp hàng đầu, hồng và chuyên đi đôi là hai yếu tố song hành trong ngành tài chính, nên yếu tố con người quyết định mọi vấn đề.

Mới có hai người mà đã khác biệt vậy thì cơ quan gần 100 người này bao nhiêu ý kiến. Nhưng công bằng mà nói người Quan họ nói không chệch câu nào, nét và đẹp đều quan trọng cả: “Cái nét đánh chết cái đẹp”, nhưng cái nét nó lặn vào trong, cái đẹp nó bong ra ngoài chả biết thẳng nào chết trước. Hình thức quan trọng chứ, người kém hình thức muốn cũng không được, còn chuyên môn thì vô cùng, hôm nay yếu mai phần đầu. Lãnh đạo lại càng vô cùng, ông Vua mấy tuổi còn trị vì nước được thì ai làm lãnh đạo chả được”. Tân cố thủ ý kiến, cô bảo: “Bây giờ đưa nào chả được học hành tử tế, toàn Thạc sỹ, Tiến sỹ lãnh đạo cũng bằng cấp đầy mình đâu như ngày xưa? Cứ phải gầm cao máy thoảng mới thích. Nét hay không cũng phải chờ thời, chờ cơ hội, không thi cử vượt vũ môn thì bao giờ cá chép đã hóa rồng?” Tân khếch khếch như bị mắc cái gì trong cổ, cô bảo: Giờ mà chị còn hỏi sếp tới không là hậu duệ cũng qua tiền tệt? Vai

lãnh đạo không đũa được đâu muốn qua cầu phải mua vé qua cầu, mà vé này không bán công khai phải qua phe vé nhé, còn tự thân vận động thì phần đầu gây x u o n g



cũng chỉ chạt nhà giấy khen thôi, suốt đời làm phó thường dân”. Chuyện thế thời nói bao giờ cho hết. Không thầy đó mày làm lên. Thời bây giờ nhà nước quy trách nhiệm người đứng đầu, nên thiếu các tố chất làm lãnh đạo ngành tiền tệ cũng vãi linh hồn chứ oai oách gì.

Chiều thứ năm, bảng thông báo điện tử hiện trên các máy cán bộ nhân viên: “Chiều thứ sáu cơ quan làm việc tới 16h, 16h30 tập trung ở hội trường dự lễ Tổng cự nghênh tân chức danh Phó Giám đốc Ngân hàng Sông Cầu”. Từ đó, thông tin về tân giám đốc cứ rõ dần nhưng tất dư luận chả biết bắt đầu từ đâu mà ly kỳ thú vị vô cùng.

Sông Cầu là ngân hàng lớn của tỉnh. Nhưng vẫn chưa có đất xây trụ sở, vẫn phải thuê văn phòng, thuê vị trí đẹp nhưng không như cơ quan độc lập có cây vườn ao

hồ, đây xộc phát ra đường phố, hành lang không đủ chỗ để xe cơ quan. Nghe nói sắp đang làm trưởng phòng ở ngân hàng nào đó nay điều chuyển về ở vị trí cao hơn. Điều kiện sống và làm việc ở tỉnh ta không bằng Thủ đô nhưng về vùng phen dại Thủ đô có khi lại hay hơn ở trung tâm? Khôi người đang làm việc ở Thủ đô bị điều đi giữ vị trí cao hơn nhưng xa tít cực như đi đây. Điều này tế nhị lắm, do quan hệ kém, đạn không nhiều và cũng có khi thăng lấy cơ để nhổ cái gai đi... vậy theo nhạc hiệu đoán chương trình thì tân Phó Giám đốc tên Võ Minh Hiếu quê gốc Quảng Bình, sống ở Hà Nội chưa đến bốn mươi đi từ Trưởng phòng ở ngân hàng đầu tư tỉnh VP về làm Phó Giám đốc ngân hàng đầu tư tỉnh BN lại gần Thủ đô hơn thì ắt không phải là hàng vừa.

Cô Hồng lên Phó Giám đốc được

đúng 10 năm nay đến tuổi nghỉ hưu đã qua hai đời Giám đốc mà không lên được, cô là người chuẩn chỉ, nghiêm khắc, người của công việc, khăng định được vai trò của mình trong mọi lĩnh vực, ngược lại hoàn toàn với Giám đốc lại nhu mì, may có chị vun vén cơ quan vẫn giữ được nề nếp. Có người bảo cô Hồng đại, cấp Phó làm gì phải sát sạt mọi việc để luôn phải chịu thiếu sót nhiệm vụ? Có người bảo: Dám nhắc nhở, không sợ va chạm chấp nhận mất vài ba lá phiếu dù bị tín nhiệm thấp đấy mới là bản lĩnh lãnh đạo. Thời bình cũng như thời chiến, phải cương quyết với cái sai, bảo vệ cái đúng mới là nhân tố lãnh đạo. Lại có ý kiến cho rằng Phó là đỉnh vinh quang rồi có cơ đâu mà lên được làm gì phải ra tay mắt miệng nhân viên nó ghét cho. Cứ ù lý như sếp trưởng thành tích vẫn cao, lộc vẫn nhón, tín nhiệm với cấp trên vẫn sừng sững như núi Thái Sơn. Còn ông Hòa - Trưởng phòng hành chính, người trải qua nhiều cơ quan quả quyết: “Nếu sếp nhón không thuộc con ông cháu cha cho làm nhân viên không xong. Nhìn nhận đánh giá con người phải nhìn vào đám đông, người trung thực phê bình đấu tranh vẫn xây dựng mới chuẩn mực đạo đức, cán bộ bị phê vẫn không chùn bước cán bộ ấy mới có lập trường, kiếm được người như cô Hồng khó đấy, rồi các ông bà xem, đĩa đến chân ai người ấy gỡ là chết”. Cô Bích bảo: “Được thế là kịch rồi làm chi phải ra tay mắt miệng? Giám đốc người ta không thiết quân luật thì mình căng làm gì, cơ quan có mấy bộ phận bị mắc lỗi, lỗi do nhân viên vậy mà cô ấy bảo cô là lãnh đạo cô nhận hết, nhưng lại kiểm điểm người ta

lên bờ xuống ruộng thì ai chả ghét, ai chả có danh dự”.

Thời gian đợi chờ cũng có chút bồi hồi, cô Tân, cô Bích rủ nhau vào phòng cô Hồng chào, họ nói hay lắm, lưu luyến tiếc rẻ... Cô không ngạc nhiên, hai người mặc cảm nhất với cô lại kéo nhau vào phòng nói giọng lưu luyến giả tạo đáng ghét nhưng cô Hồng vẫn đon đả. Việc chờ đợi giây phút cấp trên về trao quyết định nghỉ hưu cô đã xác định từ lâu nhưng lúc này cũng xao xuyên trong lòng. Không ngần ngại cô đã bày tỏ họ bị cô Hồng không thấu hiểu tâm tư nên đã không động viên còn nêu ra nhắc nhở để họ không ngóc đầu lên được. Con tim cô Hồng bỗng trào lên sự xúc phạm bởi cô không phải người như thế, cô luôn yêu thương mọi người theo cách của mình, cô nhìn Tân rồi lại nhìn Bích một cách thân tình nhưng trong lòng cô coi hai bạn đồng nghiệp rất đáng thương hại. Cô Hồng bảo:

- Bóng đá có phút thứ 89 hồi hộp, hết 90 phút mới kết thúc trận đấu, tỷ số lúc đó mới rõ ràng. Hai em đến thăm chị trước lúc chia tay đúng là phút thứ 90 đó. Bây giờ chị nói thật nhé, hai em sống ngàn ấy năm ở cơ quan nhưng hai em dường như vẫn mang bản chất nông dân làm ruộng, tự kỷ, kém hòa đồng, ít nói lại nói ngoa, chậm hiểu, lời nói thiếu cả chủ ngữ, vị ngữ, thiếu kỹ năng trầm trọng. Hai em có lợi thế xuất phát điểm, học đúng ngành, trẻ, khỏe, lý lịch tốt. Khi các em mới vào cơ quan lãnh đạo đặt niềm tin và kì vọng lắm. Thời điểm lúc ấy nhân viên toàn là cán bộ chấp vá nơi này nơi kia điều về, họ có công trong các cuộc kháng chiến, có chính trị, có uy tín và từng trải, nhưng văn hóa thấp bằng cấp



trái nghề họ biết thân biết phận nên họ đã phấn đấu vươn lên, xin đi học học về làm việc, làm lãnh đạo là đương nhiên, các em có chút nghiệp vụ kiêu ngạo lại âm thầm chia rẽ nội bộ như thế nào chị biết chứ, nhiều người trong cơ quan biết thì phân loại không cao, chủ quan không học hỏi bị tụt hậu, không theo kịp người khác bị kiểm điểm là đương nhiên, kiểm điểm để nâng đỡ và cho thay đổi phiên bản tốt lên mỗi ngày chứ không dìm xuống hay bỏ đi. Đối chiếu tiêu chí công chức thì hai em không những không được tăng lương mà còn hạ bậc lương nhưng các em có bị hạ lương hay điều chuyển không? Vẫn được tăng lương đúng định kỳ? Vẫn làm nguyên chỗ của mình, ai che chở mà hai em được như vậy? Ông Toàn Giám đốc chắc? Ông Liên Công đoàn chắc? Tôi chém nhưng chỉ chém đàng lưng cho mọi người tự sửa nếu không ba năm liền yếu kém hai em thừa yếu tố ra khỏi cơ quan chứ chưa nói vẫn nâng lương theo định kỳ. Chị cũng bị lãnh đạo nhắc nhở về chuyện này. Chị nhắc hai em nếu hai em cứ có thái độ ngấm ngầm như thế thì hai em gặp khó đấy, tuổi này hết phấn đấu đi lên rồi, phấn đấu để tồn tại đi. Vừa rồi cơ quan cho đi du lịch hai ngày để tri ân chị. Vậy mà riêng hai em không đi, các em còn bảo chị về nhanh cho quang mắt, ân nghĩa gì mà phải chia tay. Câu này cơ quan họ nói không phải tôi nhé. Lời nói là ngôn ngữ của tâm hồn làm cho trái tim tôi rỉ máu tổn thương nhiều lắm, làm người tốt khó đến vậy đấy hai em. Đơn vị kinh tế mà không rõ ràng đúng sai thì sụp đổ mấy hồi, tre già măng mọc để giữ nền tảng cho

thế hệ. Thương phạt mà không công minh thì hiệu quả ngược lại. Cơ quan nào cũng vậy ngoài quy chế quy định phần cứng còn có cả văn hóa ứng xử, kỹ năng giao tiếp, marketing... nếu ở đây không phù hợp các em khẳng định được mình hơn đồng nghiệp thì có quyền lựa chọn lãnh đạo và thu nhập cho mình ở một đơn vị khác mà. Bài giảng của tiến sĩ kinh tế Thẩm Dương có nói "người có năng lực thì đòi quyền lợi người yếu kém thì đòi công bằng", đây là bài toán khó của người làm lãnh đạo thẩm lăm.

Mặt Tân và Bích tái mét, thù người ra mấy phút mà không nói được gì. Các cô như kẻ vừa uống nhầm thuốc tim mạch phừng phừng. Đúng, yêu ghét thế nào chẳng nữa mà dùng đòn bẩy kinh tế cắt lương, hạ lương, chuyển chuyển, đuổi việc mới là việc ác còn nói mà vẫn thương, lương không bị cắt thế mà bây nay mình cứ oán trách người thương mình hoài, đáng ra mình phải trách mình làm khó cho lãnh đạo mình lại oán trách lãnh đạo không quan tâm mới dở.

Giá trị cuộc đời là ở lẽ sống, lẽ sống rất phụ thuộc vào chính ta khi ta biết tự hỏi mình đang ở đâu? Mình là ai? Mình cần làm thế nào để mình hạnh phúc. Hạnh phúc cũng có khi nói ra được điều mình bức xúc, nghe được điều người ta bức xúc về mình mình hay muốn đóng góp cho mình điều chi đó. Trong cuộc sống có chín cái biết mà thiếu một cái biết điều thì biến mình là cung bậc hạng chót. Bởi vậy mới có câu châm ngôn "biết người biết ta trăm trận trăm thắng". Ba người đang có phút lặng đi như trầm cảm đáng sợ, nhìn hai bạn rất ngượng ngùng thì văn phòng vào:

- Đã đến giờ, mời sắp lên hội trường.

Hội trường nhỏ nhưng âm cúng, hoa tươi khá nhiều, khá nhiều quà lưu niệm buộc dây lơ xanh đỏ tím vàng đã bày sẵn. Ngoài hành lang nhân viên nhà hàng đang bày món, mùi thức ăn tạt vào thơm ngát thủ tục xong là liên hoan ngay. Thực đơn trên bàn là đặc sản của miền Kinh Bắc: Gà Hồ, Nem Bùi, bánh cuốn Mão Điền, bánh tẻ Yên Phong... quảng bá với lãnh đạo mới tỉnh khác về. Hiếu cao ráo, đẹp trai thật, tốt nghiệp loại giỏi đại học Ngoại thương, quê Quảng Bình nhưng sống ở Hà Nội. So hàng xuất chúng thì 38 tuổi mới lên chức Phó Giám đốc ngân hàng đầu tư cấp tỉnh chưa là gì nhưng so người bình thường thì thế cũng là tiền bộ.

Thủ tục gọn nhẹ, có lãnh đạo ngân hàng Đầu tư phát triển Việt Nam, có đại diện lãnh đạo thành phố, lãnh đạo một số ngân hàng bạn. Được như chị Hồng không đơn giản, chị Hồng đi lên bằng cả đôi chân và trái tim nhân hậu hơn là bằng dây dợ nên chị để lại thật nhiều ấn tượng trong lòng đồng nghiệp. Một người lãnh đạo có tâm và có tầm bước ra thướt tha với chiếc đầm màu xanh dương. Chị Hồng hôm nay thần thái rạng ngời bước đi tự tin mà đầy quyến rũ, chị hoàn thành một trọng trách vẻ vang để đến với cái đích cuộc sống an nhàn thanh thoi đó là điều mong đợi của mỗi chúng ta.

Thủ trưởng cấp trên phát biểu, công đoàn lãnh đạo ngân hàng Sông Cầu phát biểu. Thời gian thấm thoát đã hơn hai mươi năm hình thành và phát triển. Ôn lại biết bao nhiêu biến cố thăng trầm của nền kinh tế đất nước lạm phát hai chữ số. Nhưng đơn vị chúng ta vẫn giữ vững được phương

án đề ra đạt các chỉ tiêu trong ngành tài chính quy định. Nghe chỉ số báo cáo ngân hàng BIDV đơn vị chúng ta đến thời điểm này nợ xấu bằng không. Tăng trưởng và duy trì phát triển top 5 đơn vị đứng đầu tỉnh Bắc Ninh. Đặc biệt chị Hồng trọng trách là Phó Giám đốc phụ trách chiến lược kinh doanh 10 năm thành tích thật đáng ghi nhận, 8 năm được bình bầu là lao động suất sắc, 2 năm đạt Chiến sỹ thi đua. Lãnh đạo đọc đến đây không ai bảo ai bỗng một tràng pháo tay ròn rã vang cả khán phòng. Bao kỉ niệm ủa về vui buồn có nhau trong ngôi nhà thứ hai này. Nội dung đã lập trình, nhưng bất ngờ nhất là phát biểu cảm tưởng tự phát của Bích: "Bây giờ ta mới hiểu lòng nhau" và xin chụp với chị Hồng một pô ảnh kỷ niệm. Tân ôn chặt chị Hồng và bảo:

- Chị Hồng hôm nay rục rờ quá, em chúc mừng chị. Hôm nay chị trẻ hơn hơn chục tuổi đấy. Chúng em yêu kính chị, chị mãi là người lãnh đạo mẫu mực và chị gái cả của chúng em.

Chà... quá bất ngờ, đây mới là món quà quý giá nhất từ tâm của người đồng nghiệp đã thấu hiểu cho mình. Có khi nào Tân phát biểu đầu mà hôm nay bất ngờ thế, trải lòng mình bằng lời chân thành nhất và sâu sắc nhất. Đúng với lời của một triết gia "từ tế là một ngôn ngữ xuyên thấu người khiếm thị cũng nhìn thấy được và người điếc cũng nghe được, chỉ có từ tế mới đáng được lưu giữ cả đời" báo hiệu một phiên bản mới, sự cởi mở đậm tình người bao dung vui vẻ hạnh phúc thật đáng trân quý. Chị Hồng hít hà thở phào nhẹ nhõm đúng là cái kết có hậu ở phút 90./.





(Giải Nhất)

NGUYỄN THỊ HÀ VÂN

Lớp 7A2 - THCS Nguyễn Đăng Đạo - TP. Bắc Ninh

**Đ**ồng lúa tựa như một tấm thảm xanh, ngả dần về màu vàng xuộm, óng ánh dưới nắng mặt trời. Từng cơn gió thổi nhẹ qua, làm ngả nghiêng những cây lúa lười nhác, đang thiu thiu ngủ. Tuy vậy, gió lại chẳng đem đến hơi mát mà càng làm tăng thêm vẻ oi ả, yên tĩnh của buổi trưa hè.

Ngay cạnh bờ sông, lũy Tre đang nhón như ca hát, soi bóng mình xuống làn nước trong vắt, phản chiếu cả bầu trời. Mặc cho cái nắng nóng của trưa hè, lũy Tre vẫn vui vẻ cất lên những tiếng hát rì rào, phá tan buổi trưa yên tĩnh.

Một bác Trâu già đang đứng đình tiền đến chỗ lũy Tre, điều bộ nom nhàn nhã, thỏa mãn như vừa chén đầy một mớ cỏ đầy. Khi đến nơi, Trâu ung dung nằm

xuống nghỉ ngơi dưới bóng mát của lũy Tre và hướng mắt nhìn về phía chân trời xa. Lũy Tre mãi mê ca hát nên chẳng phát hiện ra bác Trâu đã nằm dưới bóng của mình từ lúc nào. Vừa ve vẩy chiếc đuôi, bác Trâu vừa cất tiếng chào:

- Xin chào anh Tre, trông anh có vẻ khá nhiều năng lượng trong cái không khí nắng nóng này quá nhỉ!

Lũy Tre giật mình cúi xuống, nhìn theo nơi vừa phát ra âm thanh. Đang quen mắt ngắm nhìn nắng, phải mất một lúc lũy Tre mới kịp định hình và nhìn ra bác Trâu. Lũy Tre vồn vã trả lời:

- Cảm ơn bác đã khen, chút nắng nóng này đã nhằm nhò gì chứ. Loài tre chúng tôi đã luôn nổi tiếng bởi sự kiên cường và bất



khuất từ xa xưa cơ đấy. Bác biết không, từ rất lâu về trước, loài tre chúng tôi đã cùng vị anh hùng làng Gióng xông pha đánh bại giặc Ân xâm lược. Khi thực dân Pháp và đế quốc Mỹ đem quân xâm chiếm ở thế kỷ XX, chúng tôi lại cùng quân dân Việt Nam kiên cường đấu tranh giành độc lập cho đất nước. Chúng tôi tự hào được hi sinh thân mình để tạo ra những loại vũ khí giúp Việt Nam chiến đấu và chiến thắng.

Thấy bác Trâu vẫn thông thả, lữ Tre tiếp tục:

- Ngay cả bây giờ, trong buổi trưa hè này cũng chỉ có chúng tôi mới đủ bản lĩnh để phơi mình trước cái nắng oi ả.

- Chà! Sự kiên cường và bất khuất của các anh thật đáng khâm phục. Bác Trâu chậm chậm lên tiếng.

- Tất nhiên rồi! Lữ Tre cất lời đầy kiêu hãnh.

Nhưng chưa được bao lâu, lữ Tre bỗng trở nên buồn bã:

- Thậm chí đến tận bây giờ, sự kiên cường ấy vẫn ngấm trong dòng máu của loài tre chúng tôi nhưng tiếc là ít có cơ hội thể hiện. Bác biết không, rất nhiều thành lũy của chúng tôi đã bị phá bỏ để nhường chỗ cho các khu công nghiệp, cho sân chơi, sân tập... Thay thế chúng tôi là những khối bê tông khô cứng, im lìm. Cứ đà này, một ngày nào đó thế hệ mai sau chỉ biết đến chúng tôi qua sách vở.

Nghe vậy, bác Trâu chớp chớp mắt có vẻ xúc động:

- Quả thực thì đó là điều không ai mong muốn. Các anh biết không, loài trâu chúng tôi cũng không ngoại lệ. Chúng

tôi đã gắn liền với người nông dân Việt Nam từ rất lâu đời. Đã có thời kì, loài trâu chúng tôi được coi là “đầu cơ nghiệp” kia đấy. Chúng tôi mang đức tính kiên trì, chịu thương chịu khó, tựa như những người nông dân Việt Nam quanh năm bán mặt cho đất bán lưng cho trời. Dù khó khăn vất vả đến nhường nào thì loài trâu vẫn chăm chỉ, cần mẫn làm việc. Chúng tôi luôn đồng hành cùng người nông dân trong công việc cày cấy, kéo chở... Vì vậy mà chúng tôi luôn tự hào là người bạn thân thiết của nhà nông.

Bác Trâu kể, giọng không kém phần hãnh diện. Bác ngừng lại để lấy hơi rồi tiếp tục:

- Không chỉ vậy, khi nhắc đến chúng tôi là gắn liền với hình ảnh làng quê, đồng lúa, kí ức tuổi thơ. Loài trâu chúng tôi là biểu tượng cho văn hóa Việt Nam. Chúng tôi được con người đưa vào thơ ca, nhạc họa, như một cách để ca ngợi những giá trị tinh thần của con người, đất nước Việt Nam.

Sau khi kết thúc bài diễn thuyết hùng hồn về những giá trị của loài trâu, Bác Trâu hỏi lữ Tre, giọng pha chút kiêu ngạo:

- Anh đã thấy tầm quan trọng của loài trâu chúng tôi với con người chưa?

Lữ Tre mỉm cười, giọng ra điều bình thản: - Bác Trâu à, không chỉ có loài trâu mới luôn gắn bó với con người đâu! Loài tre chúng tôi cũng rất gắn kết, thủy chung với con người. Này nhé, tre gắn liền với con người từ thuở lọt lòng cho đến lúc con người về với đất mẹ. Chẳng phải đứa trẻ khi sinh ra từng nằm trong chiếc nôi tre nghe lời ru ầu ơ của bà, của mẹ. Và khi con



người ra đi, cũng chỉ có loài tre thủy chung ở lại trong lòng đất cùng người quá cố.

Lũy Tre tiếp tục nói trong tự hào và kiêu hãnh: - Loài tre sống thành lũy, đùm bọc và tương trợ lẫn nhau, là đại diện cao đẹp cho sức mạnh đoàn kết của người dân đất Việt. Không chỉ loài trâu các bác, chúng tôi cũng được con người ca ngợi rất nhiều trong thơ ca đầy chữ. Hẳn bác đã nghe những vần thơ của tác giả Nguyễn Duy khi viết về chúng tôi: *“Tre xanh... / Xanh tự bao giờ? / Chuyện ngày xưa đã có bờ tre xanh”*.

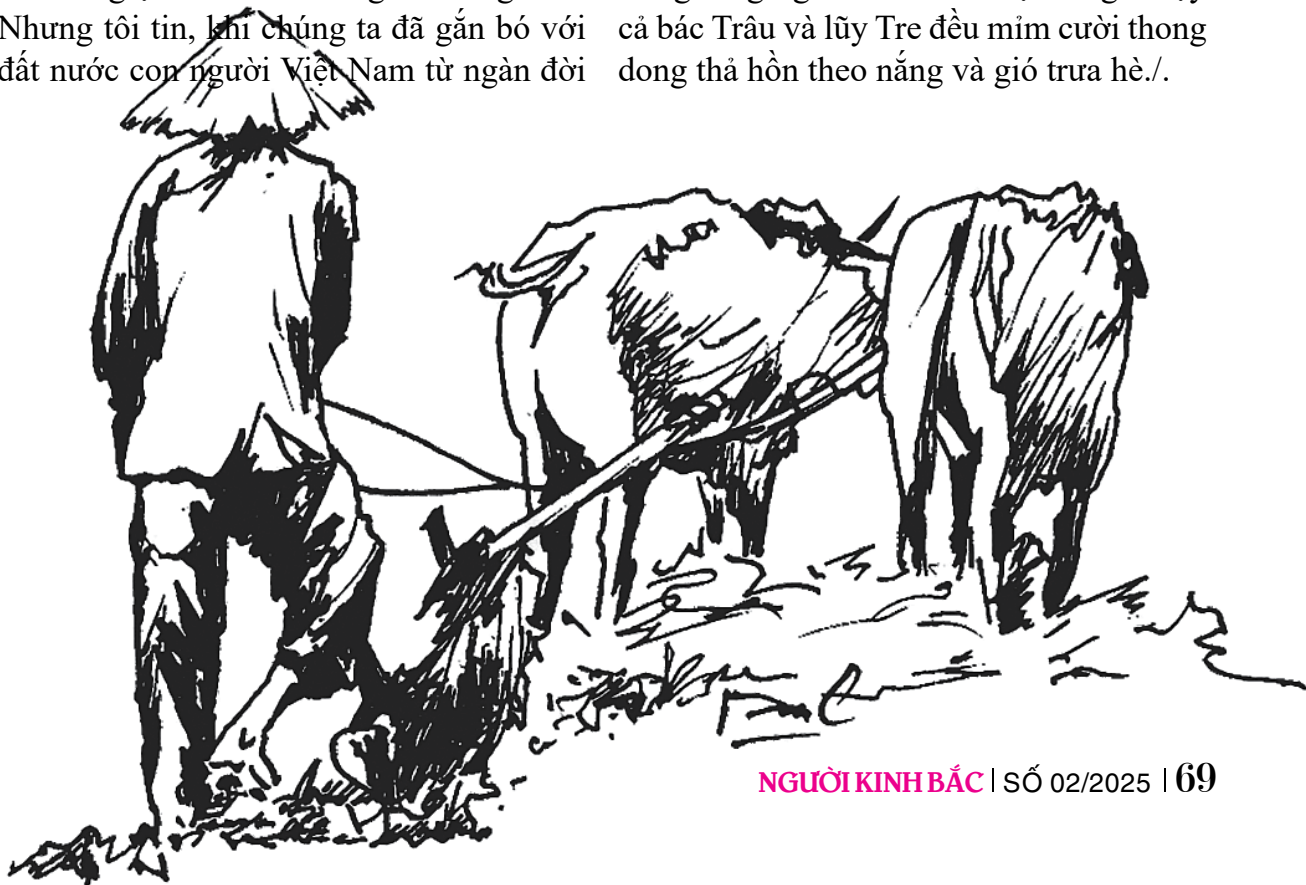
Nhận thấy lũy Tre có vẻ quá khích và muốn hơn thua, bác Trâu cất giọng ôn hòa:

- Tôi không có ý nâng cao loài trâu chúng tôi và hạ thấp loài tre các anh đâu. Cũng như các anh, loài trâu chúng tôi có chung nỗi lo bị rơi vào quên lãng. Dân số của loài chúng tôi đang giảm rõ rệt. Chúng tôi nhớ luống cày, nhớ những cánh đồng và nhớ giọt mồ hôi của người nông dân. Nhưng tôi tin, khi chúng ta đã gắn bó với đất nước con người Việt Nam từ ngàn đời

nay, chúng ta đã đại diện cho những đức tính cao quý và đẹp đẽ của người Việt, chúng ta sẽ trường tồn mãi mãi như cách con người Việt Nam bảo tồn giá trị văn hóa của mình.

- Quả đúng như bác nói. Lũy Tre vui vẻ đáp lời, lòng đã thôi băn khoăn, lo lắng. Dù trải qua ngàn đời sau, chúng ta vẫn tự hào là biểu tượng của đất nước Việt Nam và ngược lại người Việt Nam luôn tự hào về biểu tượng Trâu và Tre chúng ta.

Dưới cái nắng của buổi trưa hè oi ả nhưng rất yên bình, lũy Tre và bác Trâu cùng đưa mắt ngắm nhìn khung cảnh đồng lúa, dòng sông, bờ đê, bãi cỏ... những khung cảnh rất đỗi quen thuộc, với một niềm tự hào và biết ơn vì mình đã sinh ra trên mảnh đất chữ S này. *“Có thể một ngày nào đó khung cảnh thanh bình, thôn dã đó không còn nhiều, thậm chí chỉ còn trong sách vở nhưng chắc chắn nó còn sống mãi trong lòng người dân đất Việt”*. Nghĩ vậy cả bác Trâu và lũy Tre đều mỉm cười thong dong thả hồn theo nắng và gió trưa hè./.



DƯƠNG BẢO LÂM

(Lớp 7A1 - THCS Nguyễn Quang Bật - Thuận Thành)

(Giải Nhất)

## Cơn mưa nhỏ

Sớm nay mặt trời đi vắng  
Mây đen giăng kín xây thành  
Gió đến gầm gào quát mắng  
Đuôi lá rì rào trên sân.

Chim non nằm im trong tổ  
Nghe vòm cây vỗ tay cười  
Đàn kiến vội vàng tất tả  
Giục nhau lũ lượt tha mồi.

Tay buổi đùng đưa theo nhịp  
Bồng con trong gió lắc lư  
Chú mèo ngáp dài mắt díp  
Ở kia trời sắp có mưa.

Gió mỗi lúc càng thổi mạnh  
Xé tan áo chuối sau vườn  
Lộp bộp mưa rơi mặt đất  
Chớp lòe sắc lẹm như gươm.

Rào rào hạt to hạt nhỏ  
Đua nhau nhảy múa sân nhà  
Ông sấm gầm gừ than thở  
Ì ùm phía chân trời xa.

Ao chuôm nước đầy sen nổi  
Cá rô quẫy bọt trắng bờ  
Ếch phập phồng bong bóng thổi  
Cóc già rên rì ngâm thơ.  
Ngọn tre câu cần kéo vó

Mây sa thành cá đớp mồi  
Mắt lưới tràn trề mưa đổ  
Cần tre chớp giật liên hồi.

Mẹ về đội trời giông gió  
Nước dâng ngập bước chân gầy  
Cho con một cơn mưa nhỏ  
Long lanh hạt trắng bàn tay..!



NGUYỄN MINH HÀ

(Lớp 7B - THCS Nguyễn Cao - Thuận Thành)

(Giải Triển vọng)

## Yêu câu ca Quan họ

Em yêu câu Quan họ...  
Có lời ru của mẹ  
Có lời dạy của cha  
Có tiếng cô thánh thót  
Cùng chúng em hát ca.

Yêu câu hát ngân nga  
Ngọt ngào miền Quan họ  
Như phù sa nặng đở  
Bồi đắp tình quê hương.

Yêu Bắc Ninh mến thương  
Thắm tình quê Quan họ  
Lời ca như ngọn gió  
Thổi bùng những ước mơ.

Đề mai này lớn khôn  
Có đi khắp muôn nơi  
Vẫn nhớ về câu hát  
Câu Quan họ quê mình..!



TRẦN VÂN NHI

(Lớp 7A4 - THCS Lê Văn Thịnh - Gia Bình)

(Giải Triển vọng)

### Khát vọng

Tuổi thơ em tới trường  
Trường lớp trái tim em  
Bao nhiêu điều lạ lẫm  
Ủ ấp bao khát vọng  
Mà thầy cô hiền lắm.

Niềm tin cùng hi vọng  
Che chở đường em đi.  
Em ước mơ xây đời  
Vòng tay cô ấm áp.

Ánh ban mai ngập tràn  
Tình thương thầy bao la  
Bao ước mơ tươi sáng  
Mất đổi theo trò nhỏ  
Em như đóa hoa mai.

Nụ cười tươi hiền hòa  
Dâng hiến cho cuộc đời  
Thầy cô là cha mẹ  
Lửa hồng thầy trao đi.

Tình thương dành cho trò  
Một bầu trời kiến thức  
Em ngây ngô suy nghĩ  
Là món quà hạnh phúc.

Sống trong vòng tay cô  
Cùng em tới ước mơ



Bao khát vọng tươi sáng  
Mong ngày mai lớn khôn  
Được làm chủ bộ đội  
Canh giữ Tổ quốc ta!

TRẦN MINH TIẾN

(Lớp 7B - THCS Lai Hạ - Lương Tài)

(Giải Khuyến khích)

### Màu tháng Năm ở lại

Tháng Năm hương của đất  
Mùi ngai ngái, thơm nồng  
Bùn thâm nâu gốc rạ  
Sợi rơm vàng óng sần.

Tháng Năm hương của cỏ  
Dọc triền đê thênh thang  
Cánh diều bay trong gió  
Gọi hoàng hôn về làng.

Tháng Năm hương của hoa  
Bông điệp vàng rực rỡ  
Phượng vĩ đang thấp lửa  
Gọi mùa thi rộn ràng.

Hương tháng Năm nồng nàn  
Cứ đọng đây kỉ niệm  
Giã giọng ve ngân vang  
Tuổi thơ con vẫn gọi.

Mai xa rời mái trường  
Lật từng trang vở mới  
Dẫu đi tới muôn phương  
Màu tháng Năm ở lại./.



# CUỘC PHIÊU LƯU CỦA BƯỚM VÀNG

(Giải triển vọng)

THÂN THỊ NGỌC BÍCH

Lớp 6A1, Trường Trung học cơ sở Tam Giang

Theo quan điểm của họ hàng nhà bướm thì khi trở thành một chú bướm khôn lớn, khoẻ mạnh thì sẽ ra ngoài sinh sống tự lập, khám phá thế giới ngoài kia. Nghe vậy, bướm vàng rất buồn vì phải xa gia đình, bướm vàng nói với vẻ mặt buồn rầu:

- Nhưng mẹ ơi, khi con ra ngoài thế giới ngoài kia bao nhiêu mối nguy hiểm, con cũng chưa biết lập nhà cửa, cũng chưa biết tự bảo vệ bản thân mình khi có mối nguy hiểm thì phải làm sao đây ạ?

Mẹ tôi trả lời:

- Con cũng giống như mẹ mà thôi! Ngày xưa, mẹ cũng rất buồn khi phải xa gia đình, người thân, bạn bè. Nhưng chính những khó khăn, trắc trở ấy mới khiến con người chúng ta mạnh mẽ hơn, trưởng thành hơn và sau này con cũng thấy bên ngoài cuộc sống ấy cũng có rất nhiều điều tốt đẹp cho chúng ta và con vẫn có thể về với gia đình khi nào con muốn.

Tôi đáp lại mẹ tôi bằng một giọng hờn hờ:

- Thật vậy á hả mẹ?

Mẹ tôi đáp:

- Đúng vậy đó con yêu!

Hành trình phiêu lưu của tôi từ đó bắt đầu...

Tôi tạm biệt gia đình và lên đường. Tôi bay một lúc đến một cánh đồng ngàn hoa. Tôi ngắm nghía một lúc và thấy chúng thật là xinh đẹp và rực rỡ dưới ánh nắng mặt trời chói chang. Bỗng dưng tôi nghe đâu đó một tiếng khóc văng vẳng bên tai. Tôi nghe theo tiếng khóc đó bay đến chỗ âm thanh phát ra và thấy một chú bướm màu hồng đang khóc thút thít dưới tán hoa. Thấy vậy, tôi liền hỏi với giọng lo lắng:

- Cậu làm sao mà khóc vậy?

Cậu ấy ngẩng mặt lên với hai hàng nước mắt chảy dài đáp lại tôi:

- Bố mẹ tớ bị một đám trẻ bắt đi bây giờ tớ chỉ còn một mình mà thôi, tớ ko còn ai để nương tựa và chia sẻ cả!



Tôi suy nghĩ một hồi và trả lời cậu ấy:

- Cậu có thể làm bạn với tớ, tớ cũng vừa ra ngoài cuộc sống để khám phá thế giới bên ngoài. Nếu tớ đi một mình thì cũng rất buồn và tẻ nhạt và tớ cũng muốn người bạn chúng ta có thể đồng hành cùng nhau!

Bướm hồng hét khóc và đứng dậy nhìn tôi với một nụ cười rạng rỡ trên môi.

Tôi hỏi:

- Cậu tên là gì vậy?

Cậu ấy trả lời:

- Tớ là bướm hồng!

Trời cũng đã xầm tối nên tôi với bướm hồng đi kiếm ăn. Chúng tôi cùng nhau xây một ngôi nhà ở trên cây. Sáng hôm sau, chúng tôi đi kiếm ăn để dùng cho bữa sáng và dũ trừ cho mùa sắp tới thì gặp một chú ong mật bị thương ở cánh. Tôi và bướm hồng liền chạy tới hỏi han và mang về nhà băng bó và chăm sóc. Sau mấy ngày, chú ong mật liền khoẻ lại nhanh chóng và bảo với chúng tôi:

- Để đền đáp sự cứu mạng của các bạn, tôi mời các bạn đến gặp Nữ hoàng ong của chúng tôi!

Tôi và bướm hồng do dự một chút rồi cũng đồng ý đi theo ong mật đến tổ của các bạn ấy gặp Nữ hoàng ong. Khi vào bên trong tôi và bướm hồng rất bất ngờ vì trong đây có rất nhiều các bạn ong và rất nhiều mật, bên trên có một cái túi to đựng mật nhiều nhất. Nữ hoàng ong ngồi ở bên trên. Chúng tôi cúi chào lễ phép với Nữ hoàng ong. Nữ hoàng ong hỏi bạn ong mật:

- Con đi đâu trong mấy ngày qua?

- Dạ! Kính thưa Nữ hoàng mấy ngày

trước con đi tìm mật thì bị thương ở cánh, may mà gặp mấy bạn nên được băng bó và chăm sóc ạ!

- Ôi! Thế thì cảm ơn hai bạn bướm vì đã chăm sóc cho cậu ấy. Ta có chút quà muốn cảm ơn 2 bạn!

- Dạ không có gì đâu ạ!

- Ta tặng cho các người một túi mật để cảm ơn hai bạn!

- Dạ, chúng thần cảm ơn Nữ hoàng ạ!

- Không có gì đâu.

Chúng tôi tạm biệt các bạn ong rồi về nhà và ăn mật hoa mà các ong đã tặng. Tôi cùng bướm hồng ngủ một giấc cho đến chiều trên chiếc giường bé xinh mà tôi và cậu ấy đã chuẩn bị trước. Đến chiều tôi và bướm hồng chuẩn bị hành lí và lên đường. Chúng tôi bay được một lúc thì trời đổ mưa to, thấy vậy tôi và bướm hồng phải trú vào một cái hang, nhưng nào ngờ cái hang đây là của một con ếch. Con ếch bước ra liền thấy bướm vàng và bướm hồng đang trú mưa, nghe thấy tiếng động lạ ở phía sau cả 2 cùng bay ra. Trời lúc đó cũng tạnh mưa nên cả 2 liền tiếp tục cuộc hành trình. Chúng tôi bay rất lâu và bay đến một đất nước không có côn trùng. Chúng tôi lấy làm lạ vì đất nước này lại không thấy bóng dáng một con côn trùng nào. Chúng tôi bay một vòng và thấy đâu đâu cũng có rác, mùi hôi bốc lên nồng nặc. Khi nhìn thấy chúng tôi họ cảm thấy rất sững sốt và ngạc nhiên. Chúng tôi cũng không biết lí do vì sao họ lại có biểu cảm như vậy? Khi chúng tôi đi qua một cung điện nguy nga, tráng lệ thì bỗng dưng bị ai đó cầm cây vợt bắt chúng tôi đi và nhốt chúng tôi vào một cái lồng. Chúng tôi có gắng đập cái lồng trong vô



vọng. Đột nhiên, có người bước vào. Ô! hoá ra là nhà Vua. Tôi cố gắng gọi cầu cứu nhà Vua nhưng nhà Vua không hiểu tôi đang nói gì. Nhà Vua nói:

- Lâu lắm rồi ta mới thấy những con bướm xinh đẹp như thế này?

Lính canh đứng bên cạnh nhà Vua nói:

- Đúng vậy thưa đức vua, chính vì chúng ta đã phạm phải sai lầm lớn. Câu chuyện xảy ra cách đây 2 năm rồi: Vào 2 năm trước đất nước ta vẫn còn sạch sẽ, đường phố láng bóng, côn trùng, động vật, chim chóc hót líu lo bay lượn trên bầu trời xanh thẳm. Nhưng không biết từ bao giờ con người lại có thói quen vứt rác bừa bãi ra đường phố, đồng ruộng, cánh rừng – nơi sinh sống của các loài động khiến chúng không có thức ăn để sinh sống. Con người cũng không còn yêu chim chóc như xưa nữa. Cả đường bốc lên mùi hôi khiến ai cũng khó chịu nhưng không ai chịu dọn vì sợ bẩn.

Nghe đến đây tôi và bướm hồng đều sửng sốt và ngạc nhiên vì khi biết tất cả câu chuyện. Nghe đến đây tôi tìm cách để nói với nhà Vua. Tôi cố ý hót liên tục để gây sự chú ý tới nhà Vua. Thấy những con bướm cứ hót liên tục không ngừng nghỉ nhà Vua liền hiểu ý của rằng tôi muốn nói gì với ngài ấy. Nhà Vua liền sai người hầu mang cái máy có thể nói chuyện với động vật ra để có thể hiểu tôi nói gì. Tôi mừng thầm trong lòng vì nhà Vua hiểu ý mình. Tôi liền nói:

- Nếu nhà Vua muốn có một Vương quốc hạnh phúc, xinh đẹp như ngày xưa thì hãy kêu gọi toàn dân dọn rác và bảo vệ,

yêu thương động vật thì Vương quốc của ngài sẽ trở lại như ngày xưa.

- Thật đúng như vậy sao?

- Đúng vậy thưa Đức Vua!

- Nếu như vậy ta sẽ kêu gọi toàn dân.

Thế là từ lúc đó Vương Quốc của họ đã trở nên xinh đẹp như xưa, chúng tôi cũng được thả đi và được Đức Vua tặng rất nhiều đồ ăn dự trữ cho mùa đông. Tôi và bướm hồng lại quay trở về nhà chuẩn bị cho mùa đông đang đến.

Tháng nữa lại trôi qua, mùa đông cũng đã đến. Tôi và bướm hồng thức dậy ăn sáng và nô đùa trong căn nhà nhỏ, ngày qua ngày ngày nào cũng vậy cho đến hết mùa đông. Mùa xuân cũng lại tới. Tôi với vẻ mặt buồn rầu nói với bướm hồng:

- Bướm hồng à! Tôi phải quay về với gia đình. Tôi cũng không nỡ bỏ cậu nhưng...tớ cũng không thể bỏ mặc gia đình tớ, người thân tớ được. Tớ xin lỗi!

Bướm hồng trả lời tôi với vẻ mặt nuối tiếc không nỡ rời xa:

- Không sao đâu, cậu cũng trở về với gia đình cậu đi. Tớ cũng sẽ bắt đầu cuộc hành trình của riêng tớ.

- Cảm ơn cậu vì đã hiểu cho tớ!

Chúng tôi tạm biệt nhau. Tôi chờ về cùng với gia đình, cậu ấy bắt đầu cuộc hành trình của mình. Tuy đã rời xa cậu ấy nhưng tôi sẽ không bao giờ quên người bạn đồng hành cùng tôi suốt thời gian qua. Tôi cũng gặp lại được người thân. Mọi người vui mừng khôn siết. Và tôi sống với mọi người đến cuối đời./.

# CHIẾC ÁO YÊU THƯƠNG

(Giải Khuyến khích)



BIỆN THANH PHƯƠNG

Lớp 8B - THCS Vũ Kiệt Thuận Thành

**N**gày rộng, tháng dài năm 2050...  
Bạn nghĩ sao khi mỗi chúng ta sinh ra là một bản duy nhất. Phải chăng Thượng đế đã tạo cho mỗi người một số phận? Có người hạnh phúc, viên mãn. Nhưng cũng có người sống trong số phận bi thương, đau khổ. Liệu thời gian và những người bạn tốt có thể giúp ta thay đổi số phận dành lại một kết thúc có hậu cho tương lai của mình không. Hãy cùng tìm hiểu câu chuyện về hành trình trưởng thành và sự phát triển của tôi để tìm ra câu trả lời cho bản thân mình nhé!

Tôi tên là Liêu Tú Ly - người dân tộc Tày sống ở làng Nủ - Lào Cai. Bây giờ tôi cũng đã gần 40 tuổi rồi. Ngày hôm nay chính là sinh nhật của Trúc - người bạn mà tôi gắn bó đã nhiều năm trời. Tôi đã hẹn với Trúc là hôm nay sẽ quay trở về ngôi trường liên cấp cũ thuở nhỏ của tôi để tổ chức tiệc, tặng quà cho các em học sinh tại đó. Có lẽ, vì quá bận rộn nên dường như

Trúc đã quên mất hôm nay là sinh nhật của mình. Tôi đã cố tình chuẩn bị một món quà cho cô ấy tại đó, chắc hẳn nàng sẽ rất bất ngờ. Món quà tôi tặng cho Trúc chính là một cái áo khoác để đón mùa đông sắp tới. Tôi sẽ dành cho cô ấy sự ấm áp nhất cũng giống như...

Nhiều năm về trước...!

Làng Nủ 26 năm trước - năm 2024.  
Khi ấy tôi sống cùng cha mẹ và em trai tại một ngôi nhà nhỏ bé, xinh xắn ở dưới chân núi. Hàng ngày, tôi thức dậy lúc ông mặt trời còn đang ngái ngủ trên đỉnh núi để nấu cơm để giúp mẹ, sửa soạn đồ đạc rồi cùng em trai đi học tại một trường liên cấp trong bản, ngôi trường chỉ hơn sáu mươi học sinh. Tôi đang học lớp 8. Mang theo bao ước mơ những buổi đầu khai trường đó là sự hân hoan, vui sướng. Năm tháng dài đằng đẵng, yên bình cứ thế trôi đi, cuộc sống nhịp nhàng rồi cũng sẽ đổi thay. Sự hân hoan, phấn khởi của tôi chưa được

mấy ngày thì một biến cố bất ổn ập tới. Đó là trận bão bất thường. Nó càn quét hết mọi thứ, làm xáo lộn cuộc sống êm đềm hàng ngày của người dân trong bản. Tôi còn nhớ mới khai giảng được hai ngày thì cơn bão số 3 mang tên Yagi xuất hiện và đem tới sự hủy diệt rất độc ác. Lúc ấy, tôi và em trai đang trên lớp học thì đột nhiên tiếng keng của trường vang lên dồn dập. Chẳng giống mọi hôm, tiếng kêu như lâu hơn, dài hơn, hồi hộp hơn khiến lũ trẻ chúng tôi háo hức. Cứ nghĩ mưa gió vậy chắc thầy cô sẽ cho nghỉ học sớm và chuẩn bị thêm cho chúng tôi ít thức ăn từ các bản gửi lên chống đói. Hay có bác mạnh thường quân nào từ miền xuôi gửi cho chúng tôi ít chăn ấm cho mùa đông này. Thầy Hiệu trưởng giục các em học sinh và thầy cô giáo mau di chuyển đến nơi an toàn để tránh bão. Nhưng các thầy cô khẳng khái cho rằng thầy Hiệu trưởng nói đùa và không nghe rồi nói đây chỉ là một cơn mưa to bình thường thôi chứ không phải là bão bùng gì cả. Bằng tất cả sự am hiểu về môi trường và khí hậu của mình, với những thông báo qua chiếc đài cát sét cũ kỹ thầy hiệu trưởng đã cố gắng thuyết phục các thầy cô nghe theo mình. Nhìn người thầy nhỏ bé, tóc bạc ngoài năm mươi tuổi ấy thật quyết liệt và dứt khoát khiến tôi nhớ mãi. Đến cuối cùng thì, mọi người đành phải chấp nhận trong sự miễn cưỡng. Cơn mưa to đầu tiên ập tới, nước bắt đầu dâng lên cuộn cuộn, sấm chớp như xé tan cả bầu trời. Cả thầy và trò đội mưa dẫn nhau đến chỗ an toàn. Càng đi thì các thầy cô càng nhận ra lời Hiệu trưởng là đúng đắn. Họ cũng lấy làm bất ngờ thay vì đây là sự thật, trùng khớp với lời thầy hiệu trưởng nói. Ngoảnh mặt lại nhìn ngôi

trường phía xa “ùm” đất đá đã làm đổ sập. Nếu không sơ tán kịp thời có lẽ bây giờ mọi người đã bị đất đá vùi chôn.

Trong hỗn loạn, tôi may mắn tìm thấy em của mình, rồi ôm chầm vào lòng. Thằng bé khóc giọng khàn đặc, mũi dãi giàn giụa. Nhìn ra ngoài, bầu trời đã tối om, màu đen bao trùm lấy vạn vật. Tôi thầm nghĩ: “Sao cơn bão lại to đến như vậy, y chang như ngày tận thế”. Trong bóng tối, mọi người đều im lặng, có tiếng thở dài và tiếng khóc đã khàn khàn hòa cùng tiếng mưa to rền rã. Cây cối lắc lư như sắp sửa bật gốc, gió rít từng cơn. Tôi lo cho cha mẹ ở nhà liệu có bị làm sao không, bây giờ đã tìm được chỗ trú an toàn chưa... Trái tim tôi quặn lại như báo hiệu của một điều không lành xảy đến.

Sang ngày chủ nhật, cơn bão cũng dịu qua nhưng hậu quả để lại vô cùng nặng nề. Ngôi làng xinh xắn của tôi như bị xóa sổ, 57 người đã thiệt mạng cùng 10 người mất tích. Nhà cửa, trường học, bãi nương, cây cối, con đường, dòng suối đều đã tan biến trong chớp mắt. Còn cả sách vở, quần áo, những thứ đồ mà tôi yêu quý nữa đã chẳng còn. Bao người bị dòng nước mang đi, cả làng đều bị nhấn chìm trong biển nước. Tôi bắt lực tìm mỗi mắt nhưng tôi chẳng thể xác định nhà của mình ở đâu. Gốc cây tôi hay ngồi đọc sách và cả khu nhà rộng văn hóa tôi thường rủ bạn đi chơi giờ đây cũng bị phá hủy. Các bạn xóm tôi đã không còn nữa. Và đau xót hơn cha mẹ của đã mất. Có lẽ vì thiếu thông tin cha mẹ tôi đã không hay biết gì nên hôm đó vẫn đi kiếm măng rừng. Song không may bị nước cuốn đi. Thông báo như sét đánh ngang tai đập thẳng vào hai mảnh đời bé



thơ khiến tôi khó có thể chấp nhận sự thật bi thương và đau khổ ấy. Cả hai chị em tôi đều vô cùng bất lực, nỗi đau ấy ai thấu cho chứ. Cha mẹ mất rồi bỏ lại tôi với em cô út, bơ vơ. Không gian thật sầu nào. Tôi tự trách: “Tại sao mình vừa may mắn sống sót lại vừa đen đui đến như thế, thật xấu số, giá như mình có thể cứu được cha mẹ, giá như không có cơn bão khủng khiếp này, giá như, giá như và giá như...”

Nhưng đến cuối cùng tôi đã học được cách chấp nhận sự thật. Tôi được các tình nguyện viên đến cứu trợ lương thực và nhu yếu phẩm. Từng chiếc xe, từng đoàn thuyền đi giúp đỡ mọi người làm tôi không khỏi xúc động. Rồi sau đó tôi nhận được một chiếc túi gửi đến cho mình. Mở bọc ra tôi thấy một chiếc áo khoác màu tím. Tôi liền mặc vào và thấy rất vừa. Tôi cho tay vào túi áo và chợt lấy ra một mảnh giấy nhỏ, trong đó ghi những nét chữ ngay ngắn, gọn gàng: “Chào bạn, có lẽ chúng ta không quen biết nhau nhưng mà tớ muốn tặng chiếc áo này cho bạn, mặc dù nó không được mới cho lắm nhưng nó có thể giúp bạn vượt qua cái lạnh, mong rằng bạn sẽ trân trọng món quà này đồng thời sẽ bớt đi nỗi đau sau cơn bão để lại và chúng ta hãy cùng nhau cố gắng bước tiếp để hoàn thành giấc mơ của mình nhé! Chúc bạn may mắn! \*\*\* (kí hiệu sau này mình nhận ra nhau). Hãy bớt đau thương, cố lên bạn nhé! Cố lên. Hà Nội, ngày 9 tháng 9 năm 2024”.

Đọc xong lời nhắn này, tôi chợt thấy lòng mình ấm lại, tôi dường như quên đi cái lạnh và hình như tôi đã được chữa lành bởi tình cảm chân thành ấy, sự mạnh mẽ trong lòng bỗng trở dậy và tôi cảm nhận

được một nguồn năng lượng tràn trề cùng với ý chí đang sôi sục trong tim mình. Từ đó, tôi luôn gìn giữ chiếc áo ấy cẩn thận và coi nó là kỷ vật, là nguồn động lực đã giúp tinh thần tôi vực dậy. Trong lòng tôi đã đặt mục tiêu học thật chăm chỉ để sau khi thành công quay về giúp quê hương, làng bản thêm tươi đẹp.

5 năm sau...

Sự cố gắng, bền bỉ của tôi cuối cùng cũng được đền đáp. Đó là ngày mà tôi cầm trên tay giấy báo trúng tuyển đại học. Ngôi trường đại học Kinh tế quốc dân đã mở ra trước mắt tôi. Cô bé lớp 8 nhỏ nhắn ngày nào giờ đã trở thành tân sinh viên của trường đại học ở Thủ đô. Điều này khiến tôi vô cùng phấn khởi vì đây là bước đầu trong hành trình chinh phục ước mơ của tôi cũng là hành trình tìm lại người bạn năm xưa đã trao tôi sự khích lệ. Nhưng cuộc sống vốn dĩ không hề dễ dàng mà luôn là đầy rẫy những thử thách khó khăn bắt buộc tôi phải dũng cảm đối mặt với nó. Trong ngày đầu tiên đến trường, khi tôi bước vào lớp học, vốn tưởng rằng mọi thứ sẽ thuận buồm xuôi gió. Nào ngờ, một nhóm bạn đầu gấu trong lớp thấy tôi ăn mặc đồ dân tộc thì liền xúm vào hỏi thì biết tôi đến từ Lào Cai. Thấy thế chúng nó phát rồ lên kiêu chể nhạo. Người cầm đầu nhóm trêu chọc ấy là Trúc. Một cô gái cá tính có đôi mắt tròn to, ăn mặc đẹp, nom vẻ con nhà có điều kiện. Chỉ cần Trúc hát hàm là bọn đàn em sẽ làm ngay như hiệu ý. Nhiều hôm, chúng thẳng thừng giật cặp sách của tôi rồi ném hết đồ đạc ra sàn lớp. Trong balo có vài bánh lương khô mà tôi mang đi ăn dần vào lúc đói chúng cũng lấy xong dùng chân di bánh cho nát ra ngay trước mặt tôi

như kiểu món ăn dành cho chó bản hồi. Dù tôi có nài nỉ van xin như thế nào thì chúng cũng chỉ cười lớn vào mặt. Trúc còn nói:

- Cái loại dân tộc (tộc) ăn bản hồi hám, đàn độn như mày mà lại dám vào cái trường này học á, con ranh!- vừa nói Trúc vừa lấy tay dí vào trán tôi.

Mặt tôi đỏ tía, không dám há miệng nói một câu, sự bực bội của tôi đã đến đỉnh điểm. Tôi thật sự ghét Trúc. Nhưng bản thân không chọn đấu tranh mà lại phì cười, bỏ mặc ngoài tai những lời nói miệt thị, sự trêu chọc của nhóm Trúc.

Rồi chớ trêu thay! Nhà trường tổ chức đi trải nghiệm làm các hoạt động sinh tồn ở trên vùng núi. Tôi là cô bé rất am hiểu về vùng núi. Mọi chuyện tưởng chừng như rất thuận lợi cho đến khi nhóm trưởng cho bốc thăm chọn đội thì tôi và Trúc lại chung một nhóm. Tôi cảm thấy có chút bất lực, còn Trúc thì tỏ ra vẻ thích thú vì có thể ăn hiếp tôi. Vào một lần, chúng tôi nhận được thử thách do anh chị hướng dẫn phân công. Tôi và Trúc nhận nhiệm vụ đi hái nấm rừng để ăn vào tối. Khi đang hái thì đột nhiên một cơn mưa to kéo đến, sấm chớp rầm rầm. Trúc chạy nhanh để tìm nơi tránh mưa, không may bị vấp té ngã chảy máu ở đầu gối. Không cần suy nghĩ nhiều, tôi liền cõng Trúc trên lưng đi đến nơi trú ẩn. Trúc có vẻ cảm thấy bất ngờ, mắt nó chùng ra và không nói gì cả.

Khi đến nơi, trời xẩm tối, bụng nó đói còn cào lại còn bị thương ở chân vô cùng đau đớn. Có lẽ nó bị rạn xương, tôi chẳng ngần ngại xé áo của mình để băng vết thương, cố định cho nó thì nó lại kêu:

- Ô con dân tộc kia áo mày bản thể làm sao băng vào chân cho tao được hả?

Nhỡ nhiễm trùng thì sao? Tao muốn lấy đồ trong túi của mày băng cơ.

Rồi Trúc trừng mắt lên giật lấy ba lô của tôi. Tôi hoảng hốt và liền giật lại, hai bên giằng co nhau và sau đó cái ba lô bật khóa thì trong đó có lương khô quân đội. Thấy thế mắt Trúc sáng rực lên liền cướp lương khô của tôi để ăn. Và dường như chính nó không làm sao hiểu nổi thứ đồ mà mình từng nghiền nát lại có thể ngon đến vậy. Nó ăn ngấu ngiến như đứa bị bỏ đói ngàn năm. Thật ra, Trúc cũng không phải là một cô bé xấu xa như thế. Ngày bé Trúc là đứa trẻ ngoan ngoãn, hiền lành, đã là người mang tặng chiếc áo của mình cho tôi. Nhưng vì năm nó lên cấp ba, cha mẹ nó nhiều lần cãi nhau, mâu thuẫn rồi ly hôn. Trúc đã tự tạo một vỏ bọc cho mình, dần trở nên nghịch ngợm bởi thiếu sự quan tâm của cha mẹ, nó ăn chơi vì nhà giàu nhưng tôi biết bên trong nó vẫn là một người lương thiện và yếu đuối. Trong balo còn có một chiếc áo khoác và đó chính là chiếc áo tôi nhận được lúc bị nạn. Trúc cầm cái áo khoác lên, đôi mày cau lại hình như nhớ ra điều gì. Rồi trong mắt nó hiện lên một vẻ triu mến, quen thuộc. Nó vẫn thấy chưa chắc chắn liền quay lại lớn tiếng hỏi:

- Cái áo này mày lấy ở đâu ra hả?

Tôi vừa xé áo mình ra băng bó vừa nói:

- Cứ từ từ để tao kể cho mày nghe. Thật ra tao là người làng Nủ, Lào Cai. Năm tao học lớp 8, bão Yagi đổ bộ vào nước ta. Nó đã nhấn chìm ngôi làng và trường học của tao. Đồng thời cũng khiến ba mẹ tao qua đời. Một mình tao nuôi em nhỏ và được các tình nguyện viên tiếp tế đồ dùng cần thiết. Lúc ấy, thứ đồ có thể ăn



khi đói chính là lương khô và nó cũng dần trở thành món ăn nhẹ yêu thích của tao. Nó giúp dân làng tao thoát khỏi cái đói trước khi được cứu. Từ đó, mỗi dịp đi đâu xa tao đều mang nó đi theo để ăn. Còn cái áo khoác kia tao được một bạn tặng trong đó ghi dòng chữ là kỉ niệm tao gìn giữ đến bây giờ vì nó chính là nguồn động lực giúp tao vượt qua khó khăn, tìm đến con chữ để hy vọng mai sau trở về giúp đỡ dân bản. May mở túi áo ra xem đi.

Nghe xong, Trúc mở dòng chữ ra đọc mới hiểu chuyện và nhận là chiếc áo mà mình mang tặng. Trúc kể cho tôi nghe về hoàn cảnh gia đình mình. Lúc ấy, tôi vô cùng bất ngờ và đã rất vui. Cả hai đứa cùng say sưa kể chuyện, mọi mâu thuẫn đều được giải quyết, chúng tôi từ từ làm bạn thân của nhau. Sau khi học xong đại học, chúng tôi tìm công việc ổn định cho đến khi đã thành đạt, Trúc cùng tôi đến Lào Cai để ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mang con chữ đến làng bản và xây trường lớp mới khang trang. Tôi và Trúc đều thấy mình đã góp phần mang cho người dân nơi đó sự ấm no, hạnh phúc trong công cuộc bảo vệ và phát triển quê hương. Làng Nủ bây giờ đã có điện, có tivi, có nhà sàn to đẹp, còn có mạng Internet...

Đó là một thời trẻ đầy hoài bão và sự nhiệt huyết của hai đứa bọn tôi. Dù đã gần 40 tuổi nhưng ước vọng của tôi vẫn tròn vẹn như hồi trẻ. Và con đường tương lai trong tôi chính là sự khát khao được giúp đỡ; được cống hiến cho đất nước; được chia sẻ, cảm thông với những mảnh đời bất hạnh; nguyện ước đầy trong tôi

vẫn còn đó và sẽ luôn cháy bỏng. Qua đây, tôi cũng nhận ra rằng: khi mình gieo cho người khác một niềm tin và hy vọng thì có thể giúp họ vượt qua mọi khó khăn, nghịch cảnh. Nó có thể biến con người khô cằn héo úa trở thành một bông hoa tươi đẹp trên đời. Tôi hy vọng sau này có thể giúp nhiều hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn hơn mình và sẽ góp được chút sức nhỏ để khiến cho quê hương, đất nước phát triển tươi đẹp hơn. Cuộc đời luôn bất ổn và xôn xao. Ai cũng tò mò: “Mai sau chúng ta sẽ trông ra làm sao, sẽ sống như thế nào?”. Câu hỏi này không ai lường trước được, khi đến đại cuộc mới có thể biết. Chính vì vậy, mỗi chúng ta hãy chinh phục mọi gian truân trong cuộc sống, đối mặt với thách thức, sự phũ phàng của thời gian để tôi luyện bản thân trở thành một phiên bản tốt nhất của mình ở hiện tại và tương lai đồng thời có thể tìm ra đáp án mà mình chưa trả lời.

Còn một bài học mà tôi luôn tâm đắc: “Chúng ta càng tiến bước trên đường đời, mọi việc lại càng khó khăn hơn, nhưng chính trong khi chống lại gian khổ mà sức mạnh nội tâm của con tim được hình thành” - Vincent Van Gogh.

Ôi Trúc đã đến rồi! Xin dừng lại câu chuyện ở đây để chúng tôi làm tiếp những công việc chưa trọn vẹn cho làng Nủ thân yêu này! Trúc đang nhận chiếc áo của tôi với niềm vui hạnh phúc. Chúng tôi đã thay đổi và chứng minh rằng mình là bản sao duy nhất. Chúng ta tự tạo ra tương lai cho mình chứ không phải cầu xin từ Thượng đế!



NGUYỄN DƯƠNG THẢO NHI

(Lớp 6C - THCS Vũ Kiệt - Thuận Thành)

(Giải Ba)

### *Bước chân tương lai*

Ta đi về phía mặt trời  
Đường xa lắm, chẳng ngừng lời bước chân  
Mỗi giấc mơ là một lần,  
Chấp đôi cánh lớn, dân thân không lùi.

Thời gian vỗ nhịp xa xôi  
Vượt qua sóng gió, ta tôi luyện mình  
Chông gai như những hành trình  
Cho ta mạnh mẽ, niềm tin vững vàng.

Tương lai trải rộng ngút ngàn,  
Cánh buồm giấc mộng lướt tràn đại dương  
Dẫu bao thử thách phong sương  
Ánh sáng phía trước vẫn luôn rạng ngời./.



NGUYỄN THẾ QUANG BÁCH

(Lớp 7A - THCS Ninh Xá - TP:BN)

(Giải Ba)

### *Quê em miền Quan họ*

Quê em miền quan họ  
Nắng nghiêng theo câu hát  
Sông nghiêng miền cổ tích  
Ngân vang tiếng chuông chùa...

Quê em ngày hội xuân  
Ríu ran làn Quan họ  
Câu hát thơm cả gió  
Thơm cánh đồng lúa xanh ...

Quê em mùa bão lũ  
Quặn xiết nước sông Cầu  
Người quai đê ngăn lũ  
Ấm tình người thương nhau...

Quê em miền Quan họ  
Sông vẫn nặng phù sa  
Nắng vẫn ngời hương lúa  
Đất và người thơm hoa...



NGUYỄN THỊ HÀ LINH

(Lớp 6C - THCS Lăng Ngâm - Gia Bình)

PHẠM GIA HÂN

(Lớp 6C - THCS Lăng Ngâm - Gia Bình)

(Giải Khuyến khích)

(Giải Nhì)

## Gieo hạt chữ trên nương

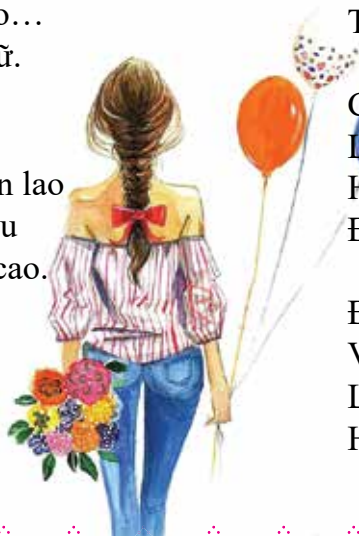
Có người hỏi em rằng:  
Em yêu nghề gì nhất?  
Em trả lời chân thật:  
“Gieo hạt chữ trên nương”.

Dù cho những con đường  
Xa xôi và cách trở  
Nhưng trái tim còn thở  
Là em vẫn còn yêu.

Em yêu mỗi sớm chiều  
Được gieo từng hạt chữ  
Em yêu trang sách sờ  
Yêu ánh mắt học trò...

Em yêu từng cây cỏ  
Từng con suối, con đèo  
Dù vách đá cheo leo...  
Em vẫn gieo hạt chữ.

Ước mơ tuy bé nhỏ  
Nhưng cũng thật lớn lao  
Em sẽ luôn phấn đấu  
Gieo hạt chữ vùng cao.



## Con đường của em

Con đường của ông em  
Gắn với màu áo lính  
Một màu xanh tôn kính  
Đi suốt chặng đường dài.

Con đường làm bằng vải  
Là của bà nội em  
Dệt nên nhiều chiếc áo  
Cho bà... và cho em.

Còn con đường của bố  
Nhiều gạch, vữa, xi măng  
Nhiều mồ hôi đổ xuống  
Thành ngôi nhà thẳng băng.

Cánh đồng lúa xanh tốt  
Con đường của mẹ em  
Hàng ngày mẹ chăm bẵm  
Thành “con đường thân quen”.

Con đường của anh, chị  
Là bác sĩ, kỹ sư...  
Học hành luôn chăm chỉ  
Để chạm lấy ước mơ.

Đường của em duy nhất  
Vừa rộng lại vừa dài  
Là con đường đến lớp  
Hành trang vào tương lai...

# “Cây bút” Hoa Hồng

(Giải Ba)



VŨ THỊ NGÂN HẠNH

Lớp 8A1 - THCS Lê Văn Thịnh - Gia Bình

“**X**in chào các em, chị là tình nguyện viên mới đến đây. Tên chị là Maya, có nghĩa là giọt nước tinh khiết. Rất vui vì được gặp và đồng hành cùng các em!”

Trong căn phòng ấm áp của cô nhi viện, giọng nói trong trẻo của cô gái vang lên, như mang đến làn gió mát mẻ diệu kì. Maya mặc chiếc váy màu lam giản dị, nhẹ nhàng mỉm cười với những đôi mắt ngây thơ.

“Được rồi, các em hãy giới thiệu về bản thân mình đi nào!”

“Em là Gali ạ!” Một cậu bé với khuôn mặt bầu bĩnh vui vẻ nói.

“Em là Arna!” Cô bé có mái tóc màu nâu trầm háo hức tiếp lời.

“Chị Maya, tên của em đặc biệt nhất. Đó là Phelmi, nghĩa là sói chị ạ!”

“Em nữa, em nữa..”

Khắp gian phòng nhỏ vang lên những tiếng náo nức nói cười. Maya vui vẻ trả lời từng người một, cuối cùng, cô nhìn thấy một bé gái với mái tóc đỏ bồng bênh đang

khép nép ngồi trong góc.

Maya tiến lại gần, dịu dàng đưa tay đến trước mặt cô bé.

“Còn em thì sao? Tên của em là gì?”

Cô bé im lặng ngược mắt nhìn lên, không trả lời. Máu mắt của em trong veo như nước, lại sâu thẳm và yên tĩnh tựa như đại dương xa xăm. Nhưng chẳng ai biết được, ở tận cùng là sóng biển cuộn cuộn và dữ dội đến nhường nào.

Cô cũng không hiểu, lần đầu tiên gặp mặt, vì sao cô lại trở nên đáng ghét như thế. Nhưng Maya vẫn dịu dàng nở nụ cười:

“Chị là Maya, rất vui vì được gặp em.”

Cô bé nhỏ nhắn ấy như sững người trong giây lát, khẽ quay mặt đi không tiếp lời.

Dù vậy, Maya vẫn đưa bàn tay xoa đầu em đầy trìu mến. Lúc Maya nghĩ rằng cô bé sẽ không nói chuyện với mình, thì bỗng một giọng nói lí nhí vang lên:

“Tên em...là Rosie.”

“Tên rất hay, giống như chính bản thân em vậy.”





Rosie càng cúi người thấp hơn, không dám đáp lại.

Maya không trách móc gì em, tiếp tục cuộc nói chuyện với các bạn nhỏ khác. Dù vậy, ánh mắt của cô vẫn luôn hướng đến bóng hình nhỏ tĩnh lặng và cô đơn trong góc phòng.

\* \*  
\*

Nhờ cuộc nói chuyện vui vẻ và náo nhiệt ngày hôm ấy, Maya rất nhanh đã hòa nhập và thân thiết với mọi người trong cô nhi viện. Bởi vì tính cách tốt bụng và dịu dàng, Maya được rất nhiều học sinh và các cô giáo yêu quý. Cô cũng hết lòng chăm sóc cho các bạn nhỏ, đặc biệt là chú ý đến Rosie.

Đã một tháng trôi qua, cô bé ấy vẫn nhút nhát như ngày đầu tiên cô đến. Mái tóc đỏ luôn được buộc lại gọn gàng, mặc những bộ đồ hơi sồn bạc và đi đôi giày đã cũ, Rosie dường như là sự tồn tại vô hình ở nơi đây.

Điều này càng khiến Maya thắc mắc và đau lòng hơn. Ở lứa tuổi đẹp, trong mắt có thể chứa cả tinh hà bao la, cô gái bé bỏng lại khép mình, sống mà chẳng có ước mơ và hi vọng. Đã nhiều lần, Maya muốn đến gần em hơn, muốn trò chuyện và tâm sự nhiều hơn, nhưng cô bé luôn phản kháng, dường như đang bảo vệ một vết thương chưa lành.

Có lẽ Rosie sẽ cứ sống như vậy ngày qua ngày đến lúc rời đi, và Maya cũng chẳng thể chạm tới trái tim cô bé, nếu không có một dịp đặc biệt...

Hôm ấy, cô nhi viện tổ chức cho các bạn nhỏ đến thăm một bảo tàng nghệ thuật.

Giống như thường ngày, Rosie vẫn im lặng ngồi cuối lớp, cúi thấp người. Nhưng khi nghe đến từ “bảo tàng nghệ thuật”, cô bé lại ngược nhìn lên, đôi mắt trong veo bỗng phát sáng đến lạ kì. Maya cảm thấy vô cùng bất ngờ, cô bỗng có niềm tin, đây sẽ là cách thấp lên ngọn lửa cho vì tinh tú tưởng chừng đã vụt tắt ấy.

Trong suốt chuyến đi, Maya luôn đi cuối cùng, theo ngay phía sau cô bé với mái tóc đỏ rực rỡ. Điều khiến cô kinh ngạc chính là sự hiểu biết tường tận của Rosie về hội họa và những bức tranh trong bảo tàng. Cô bé cầm trên một sổ nhỏ không rời, thỉnh thoảng lại cẩn thận ghi chép điều gì đó, đôi lúc lại dừng lại ngắm các bức họa rất lâu.

Cho đến lúc ra về, Maya nhẹ nhàng hỏi cô bé:

“Có phải điều em yêu thích nhất là hội họa không? Có lẽ em vẽ rất giỏi nhỉ?”

Rosie kinh ngạc đến thất thần trước câu hỏi của cô, lặng lẽ gật đầu. Cho đến câu hỏi tiếp theo, cô bé hoàn toàn không trả lời nữa. Maya hỏi:

“Vì sao chị không thấy em vẽ bao giờ?”

Rosie chỉ cúi đầu không đáp, Maya cũng yên lặng chờ đợi. Cho đến khi tiếng nức nở thút thít vang lên, cô mời vội vàng cô bé vào lòng.

“Chị xin lỗi, chị xin lỗi. Chị sẽ không nói về điều này lần nữa đâu!”

Cô bé nghẹn ngào, sau đó thì òa khóc trong vòng tay ấm áp của cô.

“Không phải đâu. Chị biết không, từ ngày mẹ em qua đời, em đã vẽ nữa, không thể vẽ cũng không muốn vẽ nữa... Em

được đưa đến đây như một cô nhi, từ đó chưa bao giờ em vẽ cả...”

“Vì sao vậy?” Maya đau lòng hỏi. Những giọt mắt của cô bé không ngừng rơi như trân châu quý giá, khiến trái tim cô phải xót xa.

“Đó là vì... là vì sau khi mẹ mất, em không vẽ được nữa... Rõ ràng trước đó mẹ luôn nói em vẽ rất đẹp... Nhưng mà, nhưng mà cây bút chì duy nhất mà em có, em đã làm rơi trong đám tang của mẹ rồi... Hức hức... Em làm mất nó rồi.”

“Chị Maya, chị biết không, lúc ấy em tưởng như... tưởng như Chúa vô cùng ghét em, không muốn em vẽ nữa...Chị à, có phải em không xứng đáng được ước mơ như thế không? Có phải Chúa sẽ không đồng ý em được vẽ tranh nữa không hả chị?”

Maya yên lặng lắng nghe tiếng nói đau đến xé lòng của một cô bé mười tuổi. Rosie khóc như thể em chưa bao giờ được rơi nước mắt, em khóc rồi ngất lịm trong vòng tay của cô. Lúc này đây, tựa như có rất rất nhiều con kiến đang gặm nhấm trái tim và cảm xúc của cô, Maya nhẹ nhàng ôm em vào lòng. Trên hàng mi cong cong như cánh bướm, những giọt nước lặng lẽ rơi..

Sau ngày hôm ấy, khoảng cách giữa Maya và Rosie dường như đã được xóa nhòa. Rosie đã dần nói chuyện với cô nhiều hơn, thỉnh thoảng lại cười rộ lên, trông vô cùng xinh xắn. Cô bé thích nắm lấy tay của cô, ríu rít như chú chim sẻ nhỏ. Chưa bao giờ Maya thấy một Rosie sinh động đến như thế.

Mọi thứ trôi qua rất nhanh, như một

con gió đông cần cỗi lướt ngang bầu trời. Thời tiết dần se lạnh, và hôm nay là ngày cuối cùng Maya được ở nơi đây. Hôm nay, cũng chính là giao thừa. Nhìn đám trẻ náo nức chuẩn bị chào đón năm mới, nhìn cô bé Rosie vui vẻ chải chuốt mái tóc đỏ của mình, thật sự khiến trái tim Maya có chút không nở. Cô không nở rời xa chúng, không nở nhìn Rosie một lần nữa rời vào trầm lặng. Phải làm gì đây? Maya thở dài một hơi, xoay người bước vào cô nhi viện.

Buổi tối, sắc trời mùa đông như được rải lên những vụn vỡ của ánh sáng, lung linh đến kì lạ. Maya dẫn lũ trẻ đến đầu làng, là vị trí có thể ngắm pháo hoa đẹp nhất. Ở bên cạnh, Rosie luôn nắm chặt tay cô, vô cùng sợ hãi.

“Chị à, em có thể trở về cô nhi viện không, ở đây đông người quá.”

Cô bé thì thào, thở ra làn sương trắng. Hai mắt xanh dương long lanh, khuôn mặt trắng trẻo được bọc trong chiếc khăn len ấm cúng, gò má hơi ửng hồng. Maya nhẹ nhàng ngồi xuống, đưa tay vén vài lọn tóc đỏ của em.

“Chị biết em rất sợ, nhưng mà chúng ta đều phải vượt qua những nỗi sợ của riêng mình. Vội lại, chị cũng không thể ở bên em được nữa.”

“Dạ, chị... vừa nói gì cơ ạ?” Giọng nói Rosie run run, đôi mắt tràn ngập sự kinh ngạc.

“Chị nói, chị sắp phải đi rồi.”

“Đừng mà chị ơi. Chị có thể đừng đi được không, ở lại với chúng em được không ạ? Em hứa sẽ ngoan ngoãn, sẽ không sợ hãi, chị đừng đi mà...”

“Không phải đâu bé con. Chị phải



rời đi, không phải lỗi của các em, là bởi vì chị. Đây chỉ là công việc trong ba tháng nghỉ đông của chị thôi, không thể thay đổi được.”

Rosie không đáp, bướng bỉnh nắm chặt lấy bàn tay của Maya. Cô có chút bất ngờ, sau đó mỉm cười dịu dàng với em:

“Đừng như vậy, Rosie. Chị còn có công việc, có gia đình, có tương lai, chị không thể ở đây mãi được.”

“Vậy còn các bạn và em thì sao?” Rosie rầu rĩ ngược mắt lên.

“Các em cũng vậy, sau này em sẽ không ở cô nhi viện mãi mãi. Sau này, các em cũng sẽ có cuộc sống, có đam mê và ước mơ mà các em muốn theo đuổi. Lúc đó, các em sẽ biết được, thế giới ngoài kia rộng rãi đến nhường nào.”

“Chị biết, đã rất lâu rồi em không dám vẽ? Có rất nhiều lí do, nhưng điều quan trọng nhất là em luôn sợ hãi. Nhưng mà, nỗi sợ không thể đi theo em cả đời được. Hãy cứ bước tiếp về phía trước, theo đuổi đam mê hội họa của em. Còn cây bút chì mà em làm mất, chị sẽ tặng em.”

Nói rồi, Maya lấy ra một hộp quà nhỏ. Bên trong là một cây bút chì, trên thân bút có những bông hoa hồng được cắt từ giấy, đang lung linh nở rộ.

“Đây gọi là Cây bút Hoa Hồng, giống như chính bản thân em vậy. Chị biết, Chúa không cho em giấy vẽ, không cho em bút màu, không cho em điều kiện để theo đuổi đam mê. Nhưng mà, cho dù Chúa có toàn năng đến đâu thì người cầm bút vẽ vẫn là em cơ mà! Em mới chính là người vẽ nên con đường tương lai cho chính em. Nếu em sợ hãi, không biết phải đi đâu, hãy cứ

nhắm mắt và tiến về phía trước. Ước mơ sẽ vì em mà dẫn lối mở đường. Chị luôn tin tưởng em, Rosie à!”

Maya nói rồi ôm em vào lòng, nhẹ nhàng đặt một nụ hôn lên trán em như lời từ biệt.

“Em hứa với chị, chị Maya.”

Những bông pháo hoa nở rộ trên bầu trời, thấp sáng màn đêm tăm tối, thấp sáng đôi mắt xanh dương tuyệt đẹp của Rosie. Maya đột nhiên cảm thấy, trong đôi mắt ấy có một ánh dương sáng đến vô ngần, và sẽ không bao giờ bị vùi dập được nữa.

Hai người cùng ngược lên nhìn những bông pháo hoa đang rơi xuống, in bóng trên nền tuyết căm căm. Ở một góc trời, bùng sáng lên thứ gì đó tuyệt diệu.

Trong một căn phòng học âm áp của những ngày cuối đông, Maya dịu dàng đọc từng con chữ:

“Sau ngày hôm ấy, Rosie thay đổi rất nhiều. Cô bé cầm cây bút chì ấy, vẽ, vẽ và vẽ. Tuy có hơi nản lòng vì khả năng hội họa sau nhiều năm đã giảm sút, nhưng mà Rosie vẫn tiếp tục luyện tập mỗi ngày. Ban đầu, cô bé chỉ có thể vẽ hoa cỏ đơn giản. Dần dần là những bức tranh cảnh sắc thiên nhiên nhiệm màu, và rồi em có thể phác họa người một cách sinh động trên trang giấy. Những tháng ngày dần trưởng thành của em như sống với hội họa, đã có lúc em muốn dừng lại, nhưng rồi lại nắm chặt cây bút Hoa Hồng trong tay và vẽ tiếp. Bởi vì, em còn lời hứa dang dở với chính bản thân mình, và chị của em. Bốn mùa xuân hạ thu đông lần lượt đi qua, cho đến một cuộc thi năm em mười chín tuổi, tác phẩm “Ánh sáng” của Rosie đã giành giải nhất



trong buổi triển lãm hôm ấy. Người ta biết đến em với cái tên Rosie - người họa sĩ trẻ thiên tài. Sau rất rất nhiều thất bại, lo sợ và khổ đau, em đã thành công. Con đường em đi được trải bằng mồ hôi và nước mắt.

Cuối cùng, cô bé ấy gửi một bức thư cho người chị năm xưa, trong thư viết rằng: “Cảm ơn chị rất nhiều, chị Maya. Có lẽ em là một nhành hồng, còn chị chính là nguồn nước. Chính nước đã giúp cho nhành hồng ấy một lần nữa nở rộ. Đến ngày hôm nay em đã hiểu lời chị nói, chỉ cần em quyết tâm, cho dù bất kì ai, kể cả Thượng đế toàn năng nhất, cũng không thể nào xoay chuyển. Em chính là cây bút Hoa Hồng, vẽ nên cuộc đời của chính em. Yêu chị rất nhiều! Kí tên: Rosie.”

Gấp lại lá thư xinh đẹp trong tay, Maya nhẹ nhàng nói với các bạn nhỏ:

“Cảm ơn đã lắng nghe câu chuyện cuối cùng của cô. Bây giờ các em có thể về rồi. Năm mới vui vẻ!”

“Vâng ạ! Chúng em chào cô, chúc cô năm mới vui vẻ”

Những đứa trẻ nhón nháo rời khỏi phòng học, hồi hộp chờ đợi những giây phút cuối cùng của năm cũ. Ở các em là nụ cười ngây thơ, là đôi mắt luôn sáng lên ước mơ và hi vọng, là một trái tim với hoài bão trong sáng lại ngọt ngào, khiến cho người ta khi nhìn vào các em lại như thấy cả tương lai tươi đẹp phía trước.

Maya nhìn đứa trẻ cuối cùng rời khỏi phòng học, lại ngược lên phía bầu trời. Không hiểu sao, cô bỗng nhiên nhớ tới đôi mắt xanh dương trong trẻo của cô bé Rosie. Ngày này mười năm trước, có một linh hồn tài hoa đã được tái sinh

trong sương tuyết khi pháo hoa thấp sáng cả trời đêm.

Rosie à, em không biết rằng nhành hoa hồng là em, còn giọt nước ấy không phải chị mà chính là đam mê trong trái tim em và giọt mồ hôi của chính em đổ xuống. Nó mới là thứ nuôi dưỡng bông hồng rực rỡ trong em, tiếp nối tài năng của em, đánh thức bản thân mỗi người chúng ta trên con đường ngập nghênh gai nhọn. Chỉ cần em giữ được ước mơ ban đầu của mình, trên đời sẽ không còn gì có thể cản nổi bước chân em nữa.

Maya nở nụ cười bình thản, rời khỏi phòng học.

Ngoài trời, tuyết vẫn rơi. Một năm mới lại đến, mang theo hi vọng và sức sống tràn trề, mỗi người chúng ta đều sẽ được tái sinh lần nữa....





# RẮN PHÒNG SANH

TRẦN QUỐC CƯỜNG

**T**hằng Dẫm cầm đuôi con rắn hổ mang xoay tít như chong chóng. Nó nhe răng cười khanh khách. Con rắn bị sức mạnh vòng quay thẳng óng, loáng thoáng vệt đen khiến thằng Vằn đứng ngây người ra trố mắt nhìn. Quần con rắn một hồi thám mệp, thằng Dẫm vút đại xuống đất. Con rắn bị giãn khớp xương nằm dí một chỗ. Thằng Vằn nhìn bạn, thán phục. Mặt thằng Dẫm vênh vênh:

- Chỉ một chiêu đơn giản, còn những chiêu khác độc đáo hơn nhiều. Mà thấy thế nào? Thọ giáo nghề bắt rắn của tao chứ?

Thằng Vằn rụt cổ:

- Nguy hiểm lắm! Tao còn trẻ chán. Tao muốn sống gốc ạ!

Thằng Dẫm hai tay chống nạnh, cười nửa miệng:

- Mà là con trai mà nhát kháy. Tao sống được bằng nghề bắt rắn, thiên hạ sống được thì mày cũng sống được. Giữa cái nghề hơi nguy hiểm một chút nhưng được nhiều tiền và cái nghề nặng nhọc với đồng tiền công chét đói, mày chọn nghề nào? Bao năm rồi mày vẫn thủy chung với chiếc xe đạp cà khổ. Thời buổi này đừng

mơ hồ: “Hai trái tim vàng trong túp lều tranh”. Kỳ công và nước bọt không chinh phục nổi người đẹp đâu mà ới!

Cách nói trần trụi của thằng Dẫm đánh trúng tim thằng Vẫn làm nó dao động và con mạch ngầm tự ái, mặc cảm về thân phận của nó muốn vỡ tràn. Nó không kịp nghĩ tiếp khi trông thấy con rắn hổ mang ngóc đầu dậy, oằn tới như bàn tay quắp lại đưa về phía trước.

- A! Con rắn!

- Cứ để nó chạy. Tao tóm cho mà xem!

Chớp mắt, con rắn trườn tới. Thằng Dẫm phóng theo tung cái cây cán tròn lên thân mình con rắn, lăn dần tới đầu rắn, thế là tóm gọn cho vào bao, vác trên vai, tay cầm khều móc, hối thúc bạn:

- Mà muốn xem tao bắt rắn trên cây thì đi với tao cho biết. Bắt rắn trong rừng, trong hốc đá còn thú vị hơn nhiều.

- Đi thì đi, tao cóc ngán!

Thằng Vẫn hưởng ứng một cách miễn cưỡng, trong đó có phần sợ thằng Dẫm chê nhát lần nữa.

Bàn chân thằng Dẫm quen với ruộng đồng, nó bước đi thoăn thoắt giữa sinh lầy. Mắt nó nhìn dáo dác từ lũy tre này sang lũy tre khác. Nhiều lúc nó khom người như cụ già, căng mắt nhìn giữa lũy tre già vô số gai tre đan cài nhau như thiên la, địa võng. Quanh quần một hồi bắt chợt mắt nó sáng lên, kêu thảng thốt:

- Đây rồi! Vẫn ới!

- Đâu? Đâu? Rắn gì vậy?

- Thằng Vẫn mừng lây.

- Sọc dưa bồ ới! Con này trên ba ký

là ít. Cầm chắc vài trăm ngàn, mày thấy chưa? Tao đã nói nghề bắt rắn dễ ăn lắm. Mỗi ngày tóm được một con sọc dưa như con này là sống nhàn nhã, quên đi phiền muộn áo cơm.

Thằng Dẫm lái nhải với niềm vui sướng tột cùng. Nó đặt bao rắn xuống đất, hai tay khéo léo thọc chiếc khều móc lên giữa hai bụi tre, móc vào giữa thân con rắn, giật mạnh. Con rắn mình mẩy có những cái sọc dài như trái dưa gang rơi phịch xuống đất, chưa kịp chạy đã bị thằng Dẫm nhào tới chộp cổ. Thằng Dẫm một tay cầm đầu con rắn, kéo chiếc nọc rắn ra, còn tay kia cầm đuôi con rắn, vắt con rắn vào cổ như choàng chiếc khăn rắn, miệng nghêu ngao hát:

- ... Ai vui hơn người chiến thắng?

*Ta cùng múa hát, ta mừng chiến công...*

Giọng hát của nó ồ òa, vờ vờ nghe thật buồn cười, cộng thêm bộ đi giả vờ ông ẻo theo điệu hát với cái dáng cao lênh khênh, trông nó giống như gã hề đi lạc giữa đồng.

Thằng Vẫn đi theo thằng Dẫm chỉ một thời gian ngắn, nó trở thành tay bắt rắn siêu hạng. Bình quân mỗi ngày nó kiếm vài trăm ngàn ngon ơ. Có tiền rồi nó sắm xe máy và ăn diện. Khác với trước, mỗi lần Vẫn vào quán, bà Tư He Lo nhìn nó khinh khinh: “Hai xị, hai trái cóc ới, hai ngàn thuốc lá hử?”. Bà gán cho thằng Vẫn cái biệt danh “Hai mươi ngàn”, bởi mỗi cuộc nhậu của Vẫn thường vòn vẹn hai mươi ngàn đồng. Giờ mỗi lần Vẫn bước vào cửa quán, bà Tư He Lo nhồm dậy như kiến bò nhọt đốt đốt, đon đả: “Vào đi con! Hôm nay có con cá lóc chiên xù...”.



Cô con gái út của bà Tư He Lo bấy lâu nhìn Vãn bằng nửa con mắt, hỏi lửng nửa câu. Cách ăn mặc của ả nửa treo, nửa trể với thân hình bốc lửa, cái nhìn lẳng lơ, khai thác triệt để túi tiền khách làng chơi, nay bám riết lấy Vãn một dạ hai thưa ngọt như mía lùi. Có hôm Vãn sau túy lúy, vò bia ngồn ngồn trên bàn. Mặc, cô Út lo diu Vãn vào phòng ngủ, lấy khăn lạnh tắm nước hoa đắp trán. Vãn nghiền ngẫm sự đời đồng tiền thật có sức vạn năng, nó làm cho Vãn lột xác hoàn toàn. Mới hôm qua là Cuội giờ trở thành hoàng tử. Khổ nỗi, đâu phải cô bé lọ lem giận hoàng tử, mà là cô Thắm giận Vãn. Không biết kẻ nào ăn không ngồi rồi đưa tin Vãn ngủ lại ở nhà cô Út?

Vãn đến nhà Thắm. Thắm ngồi rửa chén ngoài thềm giếng không thềm quay lại và không nói một lời. Đợi Thắm đi chợ về, Vãn đón đường nói chuyện. Thắm che nghiêng vành nón, lăm lăm bước đi, không buồn thưa. Tôi Vãn đến nhà, Thắm lẳng lặng bỏ vào phòng ngủ. Buồn quá, Vãn để nguyên giày vớ, nằm còng queo ngoài thềm nhà Thắm. Nửa đêm, Thắm mở cửa, ngồi bó gối bên Vãn, khóc rầm rức. Vãn choàng dậy ôm chặt người yêu vào lòng. Nước mắt Thắm ướt đầm bờ môi Vãn. Anh nghe có vị mặn chát và nổi xót xa.

- Nếu anh còn muốn gặp em thì anh hứa là anh không đến quán bà Tư He Lo...  
- Thắm tức tưởi.

- Vâng! Anh xin hứa!

Trong một ngày thằng Dấm bắt tới hai con rắn hổ gió, một con rắn hổ trâu,

mỗi con gần bốn ký lô gam. Nó cầm chắc ba triệu rưỡi trong tay. Để mừng thắng lợi, thằng Dấm mời mấy gã buôn động vật quý hiếm ở thành phố về ăn mừng đèo theo mấy em mắt xanh mỏ đỏ. Nó chơi ngông, bắt con rắn hổ trâu gần bốn ký lô gam làm thịt đãi khách dẫu nó chưa một lần làm thịt rắn. Đầu tiên, thằng Dấm cầm phần đầu và phần đuôi con rắn kéo mạnh. Các khớp xương con rắn giãn ra mất hết khả năng bò, trườn. Sau đó, nó cột đầu con rắn treo lên cây, lột da soèn soẹt. Con rắn bỗng biến thành cây thịt trắng hồng. Thằng Dấm lấy hết gân máu con rắn, chặt thành khúc bằng đốt ngón tay xào sả ớt. Phần còn lại, nó ướp gia vị, đặt vỉ thịt rắn lên lò lửa nướng tốc hành.

Trước khi vào tiệc, thằng Dấm gọi thợ ảnh đến. Nó bắt con rắn sọc dưa đã lấy nọc vòng mấy vòng qua cổ, chụp ảnh lưu niệm với đám bạn lưu linh, rồi ngoắt một cô mắt xanh mỏ đỏ sà vào lòng lấy mắt nhìn thằng Vãn, cười ngạo mạn, bắt cần đòi. Nụ cười của nó hàm chứa: “Vãn! Mà thấy chưa? Tao biết chơi đó chứ? Làm thằng đàn ông phải biết chịu chơi nhưng đừng chơi chịu. Có lên mày! Đừng có cổ hủ!”.

Thằng Vãn bẻ bánh trắng rôm rốp, cười khinh khỉnh, ngụ ý: “Này! Gã kia! Đây không phải là biết chơi. Mà sống đua đòi, lập dị đấy thằng bạn ngô nghê ạ!”. Một gã bọm nhậu vừa nhắm nhấp thịt rắn, vừa khen nức nở:

- Anh Dấm như là dân Nam Bộ chính cống ấy. Thịt rắn, rượu đế... chỉ thiếu con thuyền lững lờ trôi trên sông nước lênh láng.

- Tụi mày muốn chòng chành trên sông nước thì hôm nào ra Bàu Súng. Còn giờ thì mời dô! Dô! Dô!

Cả bọn nhón nháo, ồn ã như vỡ chợ, có cả tiếng cười rinh rích của mấy con gà móng xanh móng đỏ. Thành Văn lúc đầu còn ngán thịt rắn nhưng khi nhìn thấy mấy gã bạn của Dẫm ăn uông ngon lành. Mùi thơm của thịt rắn thoang thoảng, là là, quyến rũ. Vớ lại anh ta không muốn mọi người xem thường mình nên Văn gấp một miếng nhai chậm chậm thăm dò. Vị thịt béo, ngọt đê mê đầu lưỡi. Chỉ có xương là cứng không thể tưởng. Thành Dẫm ngồi gần bên hưởng ứng: “Có vậy mới là dân sành điệu. Mày dùng thử thịt rắn xào sả ớt sẽ thấy nó ngon đến nhường nào!”. Vừa nói, thành Dẫm vừa gấp thịt bỏ lia lia vào chén bạn. Thành Văn bỗng thấy què què, cười băng láng, gật gù.

\* \*  
\*

Thành Văn đang loay hoay lau xe thì Thắm ào đến. Mặt cô bé tái mét, nói lắp bắp, vừa nói, vừa thờ dộc:

- Anh D.ã.m... bị... rắn... cắn... chết!!!

Văn buông giẻ lau, sững sờ nhìn Thắm, miệng há hốc:

- Sao??? Thành... Dẫm...???

- Vâng! Anh ấy bị rắn cắn chết trong trại chăn nuôi vịt bên Bàu Súng.

Văn bật dậy, chân đất lao đi như tên bắn quên phứt chuyện cười xe máy. Thắm lúp xúp chạy theo sau. Khi Văn đến nơi, người ta đã chen đầy. Anh hấp tấp vạch đám đông lọt thỏm vào bên trong, nhào tới bên Dẫm. Trước mắt anh, Dẫm nằm ngửa

trên mảnh chiếu chiếu cũ, mắt mở trừng trừng. Máu từ cổ Dẫm chảy xuống chiếu đọng thành vũng tanh tươi. Cạnh đó, con rắn hổ chúa bằng cổ tay dài ngoẵng đã bị ai đó đánh đập nát đầu sau khi phát hiện nó cắn chết Dẫm. Lòng Văn như có muối xát. Anh đại người đi, đưa tay vuốt mắt bạn. Đôi mắt Dẫm khép lại. Má của Dẫm gào lên đứt ruột gan: “Con ơi! Sao nỡ bỏ má mà đi cho đành!”. Bất giác Văn chột nhìn lên mái lều lợp tranh, chiếc bao vải màu sẫm của Dẫm thường mang đi bắt rắn treo tòng teng ở đáy bao có một lỗ thủng. Dẫm bị rắn cắn lúc anh đang ngủ trưa. Một người bắt rắn lành nghề như diễn viên xiếc vậy mà Dẫm lại vong mạng vì một sơ suất nhỏ không đáng có. Nhớ lại lời Dẫm: “ Tao sống được bằng nghề bắt rắn, thiên hạ sống được thì mày cũng sống được!” Văn thêm chua xót. Đồng tiền có sức vạn năng nhưng nó có cái giá của nó. Những đồng tiền có được từ việc làm thất đức, bất minh, mạo hiểm không sớm thì muộn cũng sẽ mang lại hậu quả tai hại khôn lường.

Từ ngày Dẫm mất đêm nào Văn chợp mắt cũng gặp toàn ác mộng. Lúc thì thấy Dẫm khấp người đẫm máu. Lúc thì thấy cả bầy rắn rượt đuổi, Văn chạy trượt chân, rơi xuống hố... Giật mình, thức giấc, mình mẩy Văn ướt đẫm mồ hôi.

Một sáng. Văn dậy sớm. Anh xách rộng rắn đi về phía rừng. Anh đi, đi mãi đến một con suối, Văn mở chiếc rộng trút hết những con rắn mà anh bắt được rồi vứt luôn chiếc rộng xuống suối, lòng anh thấy thanh thản lạ thường! Dọc đường về anh hái những nhánh hoa rừng với dự định sẽ cùng Thắm đến đặt trên mộ Dẫm./.

# Lời thương gửi lại

Tình cảm. Tha thiết

Nhạc: Nguyễn Trung  
Phong thơ Xuân Trường



Xuân này em vẫn chờ anh trở lại Dải yếm  
...này em vẫn chờ anh trở lại Dòng sông



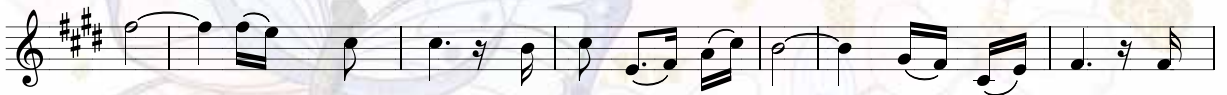
đào còn nằm thao thức chờ ai Nón quai thao bịn rịn cái bối tơ  
còn chòng chành câu hát người ơi Đón anh qua nhịp cầu mới nổi hai



vương Để người về mang nặng nỗi nhớ thương Xuân...  
quê Để lời



thương gửi lại những mùa sau Dịu dàng triền đê Sương khuya dịu



mát Em ngọt ngào trong mớ bầy mớ ba Mái đình cong bên



giếng nước gốc đa Đêm hội làng say tiếng em ca Anh mãi tìm



em Trong từng canh hát Em vẫn dịu dàng trên bãi dâu xanh Màu giấy



diệp sáng ngời dòng tranh Sông Đuống nghiêng nghiêng đưa anh theo em



về Thuận Thành Dịu dàng triền... ..nghiêng đưa anh theo em về Thuận Thành



# Lương Tài mùa xuân

Nhạc : Trọng Tĩnh  
Lời thơ : Phương Nam

Tình cảm - Dào dạt

The musical score is written in treble clef with a key signature of one sharp (F#) and a 3/4 time signature. It consists of a single melodic line with lyrics underneath. The lyrics are in Vietnamese and describe a scene in a village during spring. The score includes various musical notations such as notes, rests, and dynamic markings like 'Rall... (Chậm lại để kết)'. The lyrics are: Về Lương Tài du xuân. Phố Thửa người chen chân. Hội làng anh xem hát. Câu Quan họ vang ngân. Lung linh tà áo bay. Em ơi em là mây. Anh đắm trong mắt biếc. Hồn nhiên em đầu hay. Thẹn thùng dải yếm bay. Em ơi em là gió. Nồng nàn câu Quan họ. Phút giây này anh say. Anh thương tà áo bay. Nón ba tâm e ấp. Người người vui tấp nập. Lâng lâng hồn ngất ngây. Về Lương Tài hôm nay. Phố Thửa bao đời mới. Tình đất và tình người. Ôi đẹp sao quê tôi. Anh ...tôi Đẹp lắm quê mình Lương Tài vào xuân.

# NGÀY THƠ VIỆT NAM

## TỈNH BẮC NINH LẦN THỨ XXIII

### NGUYÊN TIÊU XUÂN ẤT TỶ - 2025

Sáng ngày 09 tháng 02 năm 2025 (tức ngày 12 tháng Giêng năm Ất Tỵ), Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh tổ chức chương trình Ngày thơ Việt Nam tỉnh Bắc Ninh với chủ đề “Tổ quốc bay lên”. Chương trình có sự phối hợp của các đơn vị: Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh

Bắc Ninh, Chi hội Thơ, Chi hội Sân khấu, Chi hội Âm nhạc, CLB Văn học nghệ thuật trường Sĩ quan chính trị, Bộ quốc phòng.

Dự chương trình Ngày thơ Việt Nam tỉnh Bắc Ninh có lãnh đạo một số Sở, ngành của tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên BCH, Đại diện BCH các chi hội chuyên





ngành; BCH Phân hội VHNT các huyện, thị xã, thành phố tỉnh; Câu lạc bộ Văn học nghệ thuật - Trường Sĩ quan chính trị, Bộ Quốc phòng; Đại diện Ban chủ nhiệm CLB Cây bút tuổi hồng các trường: Trường THCS Nguyễn Đăng Đạo, trường THCS Suối Hoa - TP. Bắc Ninh, trường THCS Nguyễn Cao (thị xã Quê Võ), Trường THCS Vũ Kiệt (thị xã Thuận Thành) và Trường THCS Lãng Ngâm (Gia Bình) và đông đảo công chúng yêu thơ trong và ngoài tỉnh...

Chương trình Ngày thơ Việt Nam tỉnh Bắc Ninh lần thứ 23 với chủ đề: “Tổ quốc bay lên” được chia làm 3 chương: Chương 1: “MIỀN QUÊ VĂN HIẾN”, Chương 2: “MÙA XUÂN VÀ KHÁT VỌNG”, Chương 3: “TỔ

QUỐC BAY LÊN” - đó là những tác phẩm thơ, ca của các thi sỹ, nhạc sỹ Việt Nam nói chung và đặc biệt của vùng quê Kinh Bắc nói riêng. Chương trình Ngày thơ Việt Nam của Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh là hoạt động chào mừng các sự kiện chính trị, văn hóa lớn của đất nước, của tỉnh Bắc Ninh năm 2025: chào mừng 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, hướng tới kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; kỷ niệm 50 năm nền văn học, nghệ thuật Việt Nam sau ngày đất nước thống nhất.

Ngày thơ Việt Nam mang đến cho người thưởng thức những bài thơ và những bài hát phổ thơ mang cảm hứng về tình yêu, về vẻ đẹp của quê hương đất nước, về sự đổi mới trên quê



hương Kinh Bắc.

Người nghe đã được lắng lại với những giây phút thiêng liêng khi các nghệ sĩ trình bày bài thơ thần “Nam quốc Sơn hà” của Thái úy Lý Thường Kiệt; bài thơ “Nguyên tiêu” - Rằm tháng Giêng - bản phiên âm Hán Việt của Hồ Chí Minh và bản dịch thơ theo thể lục bát của Xuân Thủy. Các nghệ sĩ đã thể hiện những tác phẩm ca ngợi Đảng quang vinh, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, ngợi ca quê hương đất nước: “Phút Giao thừa nghe phổ hát giao duyên” của Huy Phách; “Làng tôi” của Nguyễn Xuân Trường; “Lặng nghe Quan họ” của Lê Thị Huyền; “Em ơi! Mùa xuân đến rồi” của Nguyễn Khắc Đàm; “Ngôi trường xưa tuổi thơ” của Nguyễn

Như Hạo; “Tự hào Kinh Bắc quê em” của Trần Thị Tĩnh; “Bắc Ninh xuân này” của Nguyễn Tự Lập... Xen kẽ với các tiết mục ngâm thơ, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh và Trường Sĩ quan chính trị phối hợp mang đến những tiết mục trình diễn hấp dẫn, đặc sắc: Chào mừng Đảng Cộng Sản Việt Nam, sáng tác Đỗ Minh; Việt Nam ơi mùa xuân đến rồi, sáng tác Huy Du; “Yếm đào trẩy hội”, Thơ Vũ Hằng, nhạc Kim Oanh; “Kinh Bắc Vào Xuân”, tác giả Xuân Minh; “Lời thương gửi lại”, nhạc Nguyễn Trung, thơ Xuân Trường; “Tổ quốc gọi tên mình”, thơ Nguyễn Phan Quế Mai, Nhạc Đinh Trung Cẩn... Ngày thơ Việt Nam lần thứ 23 với chủ đề “Tổ quốc bay lên” tại trường quay S1, Đài Phát thanh và Truyền hình





tỉnh Bắc Ninh mang lại nhiều cảm xúc lắng đọng đối với người thưởng thức.

Cũng trong chương trình Ngày thơ, Ban tổ chức đã có buổi tọa đàm với sự tham gia của nhà văn, nhà giáo ưu tú Nguyễn Khắc Đàm; nhà thơ, nhà giáo Nguyễn Như Hạo và Trung tá Phan Hồng Thịnh, Trường Sĩ quan Chính trị. Thông qua chia sẻ của các nhà thơ, người yêu thơ hiểu thêm về hành trình tìm kiếm, khám phá đầy đam mê, quyết liệt của mỗi tác giả để viết lên tác phẩm hay, hướng tới giá trị chân - thiện - mỹ; trách nhiệm xã hội và trách nhiệm nghệ thuật của nhà thơ trong dòng chảy phát triển của đất nước, dân tộc, để sáng

tạo ra các tác phẩm mang hơi thở thời đại, nhất là trong giai đoạn đất nước đang bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Ngày thơ Việt Nam lần thứ 23 là một sự kiện văn hóa nghệ thuật không những là sân chơi của những người yêu thơ mà còn góp phần quảng bá các giá trị thơ ca của dân tộc, của vùng đất văn hiến Bắc Ninh - Kinh Bắc nuôi dưỡng và phát huy tình yêu văn học đối với mọi tầng lớp Nhân dân./.

**Tin: THANH HUYỀN**

**Ảnh: QUANG BÌNH,  
QUỐC TUẤN**



## TIN BUỒN



Hội Văn học nghệ thuật, Tạp chí Người Kinh Bắc,  
Chi hội Văn nghệ dân gian và gia đình vô cùng  
thương tiếc báo tin:

Nhà thơ: **VŨ BÍCH LIÊN (BẠCH LIÊN)**

Năm sinh: 1941

Quê quán: Số 14, Khu 4, phường Tiền Ninh Vệ,  
TP. Bắc Ninh.

Hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bắc  
Ninh, đã từ trần vào hồi 8 giờ 15 phút ngày 31 tháng  
01 năm 2025 (tức ngày 3 tháng Giêng, năm Ất Tỵ),  
hưởng thọ 85 tuổi.

*Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh, Tạp chí Người Kinh Bắc  
thành kính chia buồn cùng gia quyến!*





## TIN BUỒN



Hội Văn học nghệ thuật, Tạp chí Người Kinh Bắc, Chi hội Sân khấu và gia đình vô cùng thương tiếc báo tin:

Đạo diển: **NGUYỄN VĂN SA**

Năm sinh: 1943

Quê quán: Khu phố Đồng Chuế, P. Nhân Hòa, TX. Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh đã từ trần vào hồi 12 giờ 04 phút ngày 11 tháng 01 năm 2025 (tức ngày 12 tháng Chạp, năm Giáp Thìn) hưởng thọ 83 tuổi.

*Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh, Tạp chí Người Kinh Bắc thành kính chia buồn cùng gia quyến!*

## TIN BUỒN



Hội Văn học nghệ thuật, Tạp chí Người Kinh Bắc, Chi hội Mỹ thuật và gia đình vô cùng thương tiếc báo tin:

Họa sỹ: **NGUYỄN MINH ĐẠT**

Năm sinh: 1943

Quê quán: 52 Thiên Đức, Phường Tiền Ninh Vệ, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh đã từ trần vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 13 tháng 01 năm 2025 (tức ngày 14 tháng Chạp, năm Giáp Thìn), hưởng thọ 83 tuổi.

*Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh, Tạp chí Người Kinh Bắc thành kính chia buồn cùng gia quyến!*

## TIN BUỒN



Hội Văn học nghệ thuật, Tạp chí Người Kinh Bắc,  
Chi hội Thơ và gia đình vô cùng thương tiếc báo tin:

Nhà thơ: **NGUYỄN NGỌC BÌNH**

Năm sinh: 1946

Quê quán: Khu phố Hương Mạc, P. Hương mạc,  
TP. Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh  
đã từ trần vào hồi 4 giờ 30 phút ngày 12 tháng 01 năm  
2025 (tức ngày 13 tháng Chạp, năm Giáp Thìn), hưởng  
thọ 79 tuổi.

*Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh, Tạp chí Người Kinh Bắc  
thành kính chia buồn cùng gia quyến!*

## TIN BUỒN



Hội Văn học nghệ thuật, Tạp chí Người Kinh  
Bắc, Chi hội Văn nghệ dân gian và gia đình vô cùng  
thương tiếc báo tin:

Nghệ nhân: **NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG**

Năm sinh: 1950

Quê quán: Khu Đọ Xá, Ninh Xá, TP. Bắc Ninh,  
tỉnh Bắc Ninh

Hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh  
đã từ trần vào hồi 23 giờ 04 phút ngày 12 tháng 01 năm  
2025 (tức ngày 13 tháng Chạp, năm Giáp Thìn), hưởng  
thọ 76 tuổi.

*Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh, Tạp chí Người Kinh Bắc  
thành kính chia buồn cùng gia quyến!*

## SỔ TAY TẠP CHÍ

**T**rong số này, Tạp chí Người Kinh Bắc đã nhận được tác phẩm tham gia cộng tác của các tác giả:

\* **Trong tỉnh:** Hoàng Tiến, Nguyễn Đình Tự, Nguyễn Xuân Hùng, Dương Danh Mỹ, Phùng Chí Dũng, Nguyễn Mạnh Tư, Nguyễn Bá Mưa, Đặng Danh Thảo, Chu Minh Chí, Nguyễn Cát Chuyên, Nguyễn Thị Hương Thảo, Trần Thị Tĩnh, Nguyễn Đình Ché, Mạnh Đức Hải, Lương Thìn, Giáp Đình Chiến, Trần Anh Trang, Nguyễn Tiến Lộc, Nguyễn Hữu, Nguyễn Xuân Linh, Nguyễn Đức Thìn, Đào Quang Vinh, Vũ Quang Việt, Đỗ Phương Liễu, Nguyễn Duy Nhất, Vũ Thị Huế, Nguyễn Thị Phương Nam, Ngọc Bích, Kim Tuyền, Nguyễn Viết Tại, Phạm Huy Chương, Phùng Chí Dũng, Trọng Tĩnh...

\* **Ngoài tỉnh:** Lê Hoài Minh, Tăng Hoàng Phi, Đặng Hoàng Thám, Vũ Thị Huyền Trang, Dương Thắng, Đoàn Huy Cảnh, Nguyễn Trung Thành, Lê Anh Phong, Bùi Việt Phương, Nguyễn Ngọc Hưng, Nguyễn Văn Viết, Trần Thị Thanh Tú...

Ban Biên tập Tạp chí Người Kinh Bắc trân trọng kính báo tới Hội viên Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh, cộng tác viên trong và ngoài tỉnh chủ đề Tạp chí số 4 năm 2025: Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... Kính mong Hội viên, cộng tác viên và độc giả gửi tác phẩm về Tòa soạn Tạp chí Người Kinh Bắc trước ngày 10/2/2025.

Bài viết gửi về email: [tapchinguoiKinhbac@gmail.com](mailto:tapchinguoiKinhbac@gmail.com) hoặc qua Bưu điện theo địa chỉ: Hội VHNT tỉnh Bắc Ninh (Số 01, Lý Thái Tổ - TP Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh). Truy cập Website [nguoiKinhbac.vn](http://nguoiKinhbac.vn) để xem nội dung của Tạp chí hàng tháng.

\* **Đính chính:** Bài viết "*Nghệ nhân ưu tú Nguyễn Hữu Quả, người kiến tạo tranh dân gian Đông Hồ truyền thống trong không gian hiện đại*" đăng trên Tạp chí Người Kinh Bắc số tháng 01/2025: Cột 1, dòng 17, trang 18 có đoạn ghi: ... con đời thứ 14... xin đính chính là: ... con đời thứ 10...; Cột 1, dòng 36, trang 19 có đoạn ghi: "... như Lý Thái Tổ hạ Chiếu dời đô, Quan họ giao duyên, Tấm áo mẹ vá năm xưa..."; Cột 2, dòng 18, trang 20 có đoạn ghi: "... Đặc biệt năm 2015, gia đình ông đã trao tặng 26 bức tranh... đã được du khách mua hết...". Ông Nguyễn Nho Thuận - tác giả bài viết có thư đề nghị và xin lỗi Tòa soạn cùng độc giả, do cung cấp một số thông tin chưa chính xác nên xin phép đính chính, xóa bỏ 2 đoạn trích trên.

Tạp chí Người Kinh Bắc và tác giả Nguyễn Nho Thuận xin cáo lỗi cùng bạn đọc.

***Trân trọng cảm ơn!***

**BBT**